

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ

1. “Cán bộ là gốc của mọi công việc. Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”.

Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Nxb CTQG, H.2002.

2. “Muốn có nhiều cán bộ, Đảng phải giúp đỡ cho cán bộ tự học tập. Đảng đã giúp, cán bộ phải chịu học”.

Sđd, tập 5, tr.552.

3. “Phải luôn luôn dùng lòng thân ái mà giúp đỡ, lãnh đạo cán bộ. Giúp họ sửa chữa những chỗ sai lầm. Khen ngợi họ lúc họ làm được việc. Và phải luôn luôn kiểm soát cán bộ”.

Sđd, tập 5, tr.275

4. “Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản?”

Sđd, tập 11, tr.331

5. “Dạy cũng như học, phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng”.

Sđd, tập 11, tr.329.

6. “Người cán bộ phải tận tụy với sự nghiệp cách mạng, phải trung thành với Đảng, với Tổ quốc, phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng” .

Sđd, tập 5, tr. 249

7. “Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”.

Sđd, tập 5, tr. 273.



XÃ LUẬN

NỖ LỰC VÌ NIỀM TIN

Trong không khí toàn Ngành Giáo dục và Đào tạo đang tích cực, thi đua đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa càng thêm tự hào, tự tin bước vào năm học 2022 - 2023 với một tâm thế mới, khí thế sôi nổi sau khi Nhà trường được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận “*Xây dựng và phát triển Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Đây là cơ sở quan trọng để Nhà trường từng bước phấn đấu sớm đạt chuẩn, nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước.

Dịp này, Nhà trường cũng tiến hành tổng kết các lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung K49 khóa học 2021 - 2022. Sau một năm tập trung bồi dưỡng kiến thức lý luận kết hợp với nghiên cứu thực tiễn, khóa học đã đạt được mục tiêu, chương trình đào tạo, đó là nâng cao nhận thức, kiến thức, hoàn thiện kỹ năng, phương pháp công tác; nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị cho học viên. Đây là tiền đề quan trọng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn cho học viên, giúp học viên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Bước vào năm học mới 2022 - 2023, nhìn lại năm học 2021 - 2022 chúng ta có quyền tự hào khi Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa tiếp tục đạt được nhiều kết quả nổi bật cả trong việc giảng dạy lý luận cũng như tổng kết thực tiễn, giữ vững vị trí tốp đầu trong hệ thống trường chính trị cấp tỉnh trong cả nước, được Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đánh giá cao, học viên tin tưởng, tín nhiệm.

Tháng 11, kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam cả nước tôn vinh, dành sự trân quý, yêu thương cho nghề dạy học. Hòa vào nhịp sống sôi động đó, càng thôi thúc những người thầy ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa thêm trăn trở đề cao trách nhiệm vinh quang của nghề cao quý, để tiếp tục xây dựng Nhà trường phát triển hơn nữa, xứng đáng với niềm tin của người học, của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân cả tỉnh.

Ban biên tập

KHÁT VỌNG THỊNH VƯỢNG ĐỘNG LỰC THỨC ĐẨY THANH HÓA TRỞ THÀNH CỰC TĂNG TRƯỞNG MỚI

Làm lãnh đạo thời nào cũng phải dám nghĩ, dám làm và cần sự đột phá, sáng tạo lối đi, vì cách làm là không hề có trong khuôn mẫu. Vì vậy, càng trong khó khăn, gian khổ, người lãnh đạo càng phải thể hiện bản lĩnh, luôn nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và phải tìm ra được những đột phá, động lực mới để phát triển.

Ông Đỗ Trọng Hưng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HỖND tỉnh Thanh Hóa mở đầu cuộc đối thoại với Báo Nông nghiệp Việt Nam như vậy. Ông nói, Thanh Hóa đặt mục tiêu đến năm 2025 trở thành một cực tăng trưởng mới, cùng với Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh tạo thành tứ giác phát triển ở phía Bắc của Tổ quốc.

Hai năm qua, cùng với cả nước, Thanh Hóa triển khai thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, nhất là những ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Song, được sự quan tâm của Trung ương, Thanh Hóa đã đoàn kết, sáng tạo, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt nên đạt được những kết quả bước đầu quan trọng.

Để nhanh chóng đưa

Nghị quyết vào cuộc sống, ngay năm đầu nhiệm kỳ, Tỉnh ủy, HỖND, UBND tỉnh đã tập trung cao độ cho công tác hoàn thiện thể chế; sớm hoàn thành việc xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng và các Nghị quyết của Trung ương; đồng thời ban hành nhiều nghị quyết, kết luận chuyên đề, các cơ chế, chính sách để tháo gỡ khó khăn, các “điểm nghẽn” trong quá trình phát triển.

Đặc biệt, tỉnh đã chủ động phối hợp với các bộ, ngành xây dựng, báo cáo Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình Quốc hội ban hành Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa. Cùng với đó, tỉnh tập trung cho công tác phát triển nguồn nhân lực, nhất là công tác cán bộ; khởi công xây dựng nhiều dự án quy mô lớn, như:

Dự án Khu đô thị nghỉ dưỡng khoáng nóng xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương; Dự án khu dân cư đô thị và trung tâm thương mại Sầm Sơn; Dự án Flamingo Hải Tiến; Dự



*TS. Đỗ Trọng Hưng, Ủy viên Trung ương Đảng,
Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HỖND tỉnh*

án tuyến đường bộ ven biển đoạn Nga Sơn - Hoằng Hóa; dự án Khu du lịch sinh thái Tân Dân, thị xã Nghi Sơn; dự án đường Vạn Thiện đi Bến En; dự án chăn nuôi công nghệ cao Xuân Thiện Thanh Hóa tại huyện Ngọc Lặc...

Đồng thời đưa vào hoạt động một số dự án lớn, như: Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn II; đường giao thông nối thị xã Sầm Sơn với Khu kinh tế Nghi Sơn; Đại lộ Đông - Tây thành phố Thanh Hóa...

Do đó, kinh tế của tỉnh tăng trưởng khá cao; trong đó tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) năm 2021 đạt 8,85%, 9 tháng năm 2022 ước đạt 13,24%, thuộc nhóm các tỉnh, thành phố có tốc độ tăng trưởng cao nhất cả nước.

Thưa ông, khát vọng phát triển Thanh Hóa luôn được hun đúc, nhưng có lẽ chưa bao giờ khát vọng ấy trở nên mạnh mẽ và thôi thúc như lúc này. Khát vọng ấy đang hiện thực hóa qua các con số tăng trưởng.

Nhưng tăng trưởng nhanh phải gắn liền với phát triển bền vững. Nói cách khác, cốt lõi của tăng trưởng là chất lượng phát triển, mà muốn phát triển chất lượng thì không thể thiếu hàm lượng văn hóa và các giá trị con người - vì con người. Vì thế để khơi thông nguồn lực và nâng tầm vị thế Thanh Hóa cần các giải pháp đột phá, cách làm sáng tạo, dám nghĩ lớn. Xin hỏi, ý kiến ông về điều này?

Thanh Hóa có vị trí rất quan trọng của quốc gia, là địa danh giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng, có nhiều đóng góp to lớn trong công cuộc đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Đây là vùng đất đậm đà bản sắc, nơi có nhiều di sản văn hóa đa dạng, góp phần quan trọng làm phong phú kho tàng văn hóa Việt Nam phát triển rực rỡ.

Chính trong không gian văn hóa ấy, Thanh Hóa đã trở thành vùng đất “Địa linh, nhân kiệt”, nơi phát tích của “Tam vương, nhị chúa”; nơi sản sinh ra nhiều anh hùng hào kiệt, nhiều chí sĩ văn nhân, mà tên tuổi và sự nghiệp còn mãi lưu danh.

Thấu suốt quan điểm “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển”, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ tỉnh luôn chăm lo xây dựng, phát triển văn hóa và xây dựng con người Thanh Hóa phát triển toàn diện.

Để làm được điều đó, chúng tôi luôn khơi dậy niềm tự hào và phát huy tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên mạnh mẽ trong mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân. Từ đó biến niềm tự hào thành nguồn lực, động lực quan trọng để xây dựng Thanh Hóa phát triển, phấn đấu sớm trở thành một trong những trung tâm văn hóa lớn của khu vực và cả nước.

Nhờ vậy, sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa trong những năm qua đạt được những kết quả tốt. Và quan trọng hơn, những thành tựu quý đã góp phần xây dựng và hoàn thiện con người xứ Thanh ở cả ba mặt: lý tưởng, năng lực và đạo đức; từ đó, nhân lên niềm tin và khát vọng thịnh vượng.

Việc Thanh Hóa, được Bộ Chính trị đồng ý ban hành Nghị quyết 58 “Về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” và Quốc hội thông qua Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa, là sự cụ thể hóa của việc dám nghĩ, dám làm, để tạo đột phá, xung lực mới cho tỉnh phát triển.

Trong thực tiễn phát triển, chỉ khi dám nhìn thẳng vào cái cũ kỹ, hạn chế, thậm chí là mặt yếu kém, thì mới có quyết tâm để thay đổi và tạo ra đột phá. Điều này có khó đối với một tỉnh lớn có nhiều đầu mối như Thanh Hóa không, thưa ông?

CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH ỦY, HĐND, UBND TỈNH THANH HÓA

Quá trình phát triển, phải thẳng thắn thừa nhận, tuy đã có nhiều bước tiến lớn, nhưng kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của một địa phương có gần như đầy đủ các loại nguồn lực của đất nước. Đó là đô thị lớn, đồng bằng rộng, núi rừng hùng vĩ, bờ biển dài, sông nước mênh mông, có nhiều tuyến quốc lộ, sân bay, cảng biển, cửa khẩu biên giới, dân số đông, di sản văn hóa đậm đặc, truyền thống lịch sử, cách mạng đặc sắc tiêu biểu... Song đúng là chưa tương xứng với lợi thế cửa ngõ nối vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ với Bắc Trung Bộ.

Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2020, 2021 chưa đạt mục tiêu Nghị quyết 58 đề ra. Chất lượng tăng trưởng kinh tế, khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp, các sản phẩm còn thấp. Kết cấu hạ tầng còn thiếu và yếu kém, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

Một số dự án triển khai chậm do vướng mắc về giải phóng mặt bằng và thể chế. Năng lực lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền một số đơn vị cấp huyện, cấp xã còn hạn chế. Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa tiên phong, gương mẫu, thiếu trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.

Chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng, những tồn tại, hạn chế nêu trên đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của tỉnh. Là địa phương có địa bàn rộng, diện tích tự nhiên đứng thứ 5, quy mô dân số đứng thứ 3 cả nước; số đơn vị trực thuộc lớn, với 2 thành phố, 2 thị xã, 23 huyện, 559 xã, 4.355 thôn, tổ dân phố; nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh đóng trên địa bàn, chúng tôi luôn cho rằng đây là một trong những động lực để phát triển.

Suy đến tận cùng, làm lãnh đạo thời nào cũng phải dám nghĩ, dám làm và cần sự đột phá, sáng tạo lối đi, vì cách làm là không hề có trong khuôn mẫu. Vì vậy, càng trong khó khăn, gian khổ, người lãnh đạo càng phải thể hiện bản lĩnh, luôn nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và phải tìm ra được những đột phá, động lực để phát triển.

Không thể phủ nhận, du lịch đang là “át chủ bài” phát triển Thanh Hóa. Tuy nhiên, nếu đưa lên “bàn cân” với một số tỉnh/thành, mới thấy sự “khiêm tốn”. Ông có nghĩ Thanh Hóa cần có sản phẩm du lịch cao cấp; thu hút phân khúc khách hạng sang, khách quốc tế; khai thác được tài nguyên nhân văn hay nguồn lực văn hóa vô cùng dồi dào?

Với bề dày truyền thống lịch sử, trầm tích các lớp văn hóa, giàu có về các di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh đẹp, cùng với vị trí địa lý khá thuận lợi, Thanh Hóa là tỉnh có nhiều nguồn lực để phát triển kinh tế du lịch.

Là vùng đất được Phan Huy Chú ca ngợi “có núi cao chót vót, sông lớn lượn quanh, biển ở phía Đông. Núi sông rất đẹp, là chỗ có cảnh đẹp ở nơi xung yếu”; được Khâm sứ Trung Kỳ Pasquier đánh giá là “bộ phận của Đại Việt giàu cảnh đẹp thiên nhiên nhất cũng như những kỷ ức lịch sử và truyền thống” với hơn 1.500 di tích, di sản tâm cổ quốc tế và quốc gia.

Ngày nay, Thanh Hóa lại có nhiều tuyến giao thông các loại kết nối, đi lại hết sức thuận tiện trong nước và thế giới. Trên không ít phương diện, có thể thấy rõ Thanh Hóa có ưu thế, tiềm năng du lịch đa dạng (du lịch nghỉ dưỡng, tham quan, tâm linh, trải nghiệm - khám phá, lịch sử - văn hóa...) hơn nhiều tỉnh, thành; nhưng du khách, nhất là khách quốc tế biết và nhắc đến, trở lại Thanh Hóa chưa nhiều.

Đây chính là bản khoăn, trăn trở luôn đau đáu trong lòng của nhiều thế hệ. Các nhiệm kỳ gần đây, Chương trình phát triển du lịch luôn được Đại hội Đảng bộ tỉnh xác định là một trong những chương trình trọng tâm, với mục tiêu khai thác và phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế, xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, một trong những trung tâm du lịch của cả nước.

Tỉnh sẽ tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các khu, điểm du lịch, làm cơ sở để thu hút đầu tư khai thác và phát huy tiềm năng, lợi thế; chú trọng thu hút đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, ưu tiên các dự án có sản phẩm du lịch chất lượng cao, độc đáo và khác biệt, chú trọng văn hóa ứng xử và phong cách phục vụ để xây dựng hình ảnh, thương hiệu du lịch tỉnh Thanh.

Hắn ông đã nhiều lần đến Di tích Lam Kinh, nơi có lăng mộ Đức vua Lê Thái Tổ và bia Vĩnh Lăng. Tôi cũng từng đến nơi này và dừng lại khá lâu ở dòng cuối bài văn bia: “Vua thức khuya dậy sớm, trong 6 năm trong nước yên bình thịnh trị cho đến khi băng hà”. Và ngẫm nghĩ... Lê Thái Tổ băng hà ở tuổi 49, ngắn ngủi cuộc đời bậc đế vương, nhưng trường thọ cuộc đời một anh hùng dân tộc.

Người anh hùng áo vải sau khi đánh tan ngoại xâm giành lại độc lập, xây đắp thái bình, nói lại hòa khí lân bang, đã không kê cao gối ngủ, thụ hưởng thái bình mà “thức khuya dậy sớm” để “khắp hang cùng ngõ hẻm không có tiếng kêu than”, để “dân giàu đủ khắp muôn phương”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng từng bao đêm “trần trọc băn khoăn giấc chẳng thành”, “ăn không ngon ngủ không yên” để đất nước có độc lập, nhân dân có tự do. Chuyện cán bộ được xem là cái gốc hưng vong, thành bại của mọi thời. Đất nước sau thời bình lửa đã qua nhiều lần 6 năm... Xin hỏi khi nhớ về các bậc tiền nhân, soi mình trong hiện tại và nghĩ tới tương lai cho quê hương đất nước, điều gì trong ông đau đầu?

Điều tôi quan tâm nhất chính là cán bộ và công tác cán bộ, bởi đây là nhân tố có vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định sự thành bại của cách mạng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhiều lần khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta trở thành một đảng cách mạng chân chính, Người nhiều lần nhấn mạnh: Đảng mạnh là do từng chi bộ, đảng viên mạnh và luôn đề cao tinh thần trách nhiệm của người cán bộ, đảng viên.

Theo Người, “Tinh thần trách nhiệm là gì? Là khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ dù to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công. Làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy... là không có tinh thần trách nhiệm”.

Thực tiễn yêu cầu của cách mạng luôn đặt ra rất nhiều vấn đề mới mẻ, có cả cơ hội lẫn thách thức, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên dù ở đâu, trên cương vị nào cũng không ngừng học tập để làm giàu tri thức, rèn luyện bản lĩnh, tu dưỡng đạo đức, năng động, sáng tạo để hoàn thành mọi nhiệm vụ được phân công.

Trong thực tế hiện nay, bên cạnh những người có tinh thần trách nhiệm “hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phụng sự nhân dân” thì vẫn còn một số cán bộ, đảng viên thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu chủ động, làm việc hời hợt, cầm chừng, cốt không để phạm phải khuyết điểm và chỉ lo vun vén cho lợi ích cá nhân... Những việc làm đó đã làm cho nhiều quyết sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước không đi vào cuộc sống, dẫn tới lãng phí nguồn lực, làm mất đi cơ hội phát triển và nguy hiểm hơn làm xói mòn lòng tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Sở dĩ chúng tôi đặt câu hỏi này là được biết tại Thanh Hóa có một đồng chí Tỉnh ủy viên, vừa xin thôi làm Giám đốc Sở và đề nghị được làm ở một vị trí Phó Ban ở HĐND tỉnh. Nhìn rộng ra là cả nước hiện có hàng ngàn người trong biên chế xin nghỉ việc, chuyển cơ quan.

Cá nhân tôi cho rằng, là công dân thì có quyền làm việc này hoặc không, nhưng công chức thì phải có nghĩa vụ, trách nhiệm với cơ quan, công việc và ý thức với xã hội. Xin hỏi ông, điều gì tác động đến những cán bộ, đảng viên có suy nghĩ và quyết định như vậy?

Như tôi đã nói ở trên, nâng cao tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý là việc làm hết sức cần thiết để bảo đảm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ. Cá nhân tôi cho rằng, cán bộ, đảng viên xin nghỉ việc, chuyển cơ quan cũng là thường tình, phù hợp với quy luật “có lên, có xuống, có vào, có ra” trong công tác cán bộ.

Trong cuộc chiến phòng, chống tham nhũng khó khăn, phức tạp, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng nhấn mạnh, “nếu ai cảm thấy cản trở, nhụt chí thì dẹp sang một bên cho người khác làm”. Thông điệp đầy chất “thép”, thể hiện quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong việc loại bỏ thái độ làm việc cầm chừng, thiếu quyết đoán, sợ trách nhiệm, nhất là trong tình trạng “nước sôi lửa bỏng” đang rất cần cán bộ, chờ cán bộ.

Vì thế những cán bộ, đảng viên khi bản thân năng lực hạn chế, sức khỏe không đáp ứng, họ xin nghỉ, hoặc chuyển sang vị trí công tác phù hợp hơn cũng là điều đáng ghi nhận. Họ đã biết trọng liêm sỉ, giữ danh dự, không vì mình mà làm gánh nặng cho người khác, ảnh hưởng đến tổ chức, đến công việc chung.

“Kẻ sĩ chuộng văn học, trọng khí tiết, thời nào cũng có anh tài phóng khoáng, lỗi lạc cũng là nhờ tinh tú núi sông hun đúc” là lời của tiền nhân khi nói về mảnh đất xứ Thanh. Là người đứng đầu tỉnh, ông suy nghĩ gì về lời nhắn nhủ ấy?

Có thể nói, trong dòng chảy liên tục, không ngừng của lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, ở tất cả các bước ngoặt quan trọng đều in đậm dấu ấn, đóng góp của những người con ưu tú Thanh Hóa.

Công lao của Đảng bộ, Nhân dân Thanh Hóa trong chiến dịch Điện Biên Phủ như Bác Hồ kính yêu đã nói: “Bây giờ tiếng Việt Nam đến đâu, tiếng Điện Biên Phủ đến đó. Tiếng Điện Biên Phủ đến đâu, đồng bào Thanh Hóa cũng có một phần vinh dự đến đó”... cùng với sự hy sinh anh dũng của gần 56.000 liệt sĩ, sự đóng góp xương máu của hơn 43.000 thương binh, 4.630 bà mẹ Việt Nam Anh hùng, là những minh chứng khẳng định chủ nghĩa anh hùng cách mạng, truyền thống yêu nước sáng ngời của quê hương Thanh Hóa.

Như nhà báo đặt vấn đề ngay từ đầu cuộc trò chuyện rằng, “khát vọng phát triển Thanh Hóa luôn được hun đúc, nhưng có lẽ chưa bao giờ khát vọng ấy lại trở nên mạnh mẽ và thôi thúc như lúc này”. Tôi cho rằng, những thành tựu đã đạt được không chỉ là kết quả của tinh thần lao động bền bỉ, sáng tạo của nhân dân; ý thức trách nhiệm và sự kiên trì những mục tiêu đã lựa chọn của nhiều thế hệ lãnh đạo tỉnh mà còn là sự kết tinh truyền thống hào hùng của ông cha đã được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử.

Vì thế, giai đoạn mới hiện nay, niềm tự hào, khát vọng và trách nhiệm với tương lai, đang thôi thúc Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Thanh Hóa, trong đó có cá nhân tôi tiếp tục phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng hào hùng, quyết tâm xây dựng Thanh Hóa sớm trở thành cực tăng trưởng mới ở phía Bắc của Tổ quốc và trở thành tỉnh kiểu mẫu như sinh thời Bác Hồ kính yêu hằng mong muốn.

Xin trân trọng cảm ơn ông và chúc ông luôn dồi dào sức khỏe!

QUYẾT TÂM THI ĐUA NGAY TỪ TUẦN ĐẦU, THÁNG ĐẦU HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ KHOÁ HỌC 2022 - 2023

TS. Lương Trọng Thành
Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng

Với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, mỗi cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường tiếp tục đổi mới sáng tạo thi đua “nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt” ngay từ tuần đầu, tháng đầu của khoá học để đạt kết quả cao nhất thiết thực kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà Giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2022).

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định mục đích của việc học tập lý luận chính trị là “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ”, “học để phụng sự đoàn thể, giai cấp, Nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”¹. Người cũng chỉ rõ: “Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được”² và khẳng định phương pháp học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là “học tập cái tinh thần xử trí mọi việc đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta”³. Những khẳng định về giá trị, bản chất khoa học, cách mạng, nhân văn, nhân đạo của chủ nghĩa Mác - Lênin đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải ra sức học tập để không ngừng nâng cao trình độ lý luận, đi đôi với việc vận dụng linh hoạt, sáng tạo và giải quyết tốt các vấn đề thực tiễn đặt ra.

Quán triệt tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh, bám sát định hướng của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và chỉ đạo của Tỉnh

ủy Thanh Hoá, từ thực tiễn đổi mới của Nhà trường, khóa đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị K50 được sắp xếp thành 8 lớp, từ A1 - A8 được thiết kế theo Mô hình: **3 mục tiêu:** (1) nhận thức đúng hơn, đầy đủ hơn, toàn diện và sâu sắc hơn, từ đó nâng cao bản lĩnh chính



trị, củng cố niềm tin vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; về chủ trương, đường lối của Đảng ta trong phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. (2) phát triển tư duy, tầm nhìn, đổi mới sáng tạo trong hoạt động tham mưu, phối hợp và xử lý công việc. (3) rèn luyện tác phong làm việc khoa học, dân chủ và nêu gương. **3 nội dung:** (1) nhóm kiến thức cơ bản về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; về những chủ trương, đường lối của Đảng trong phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội; về hệ thống pháp luật; (2) Nhóm kiến thức

về lãnh đạo, quản lý; (3) Nhóm kiến thức về kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền. **3 hoạt động:** (1) Học tập các chuyên đề trên lớp; (2) Nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn và nói giữa nhà trường với học viên và địa phương cơ sở; (3) Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, báo cáo chuyên đề thực tế. Để triển khai khoá học đạt kết quả tốt đẹp, đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp và phát huy tốt vai trò của các chủ thể, trong đó:

Trước hết, với vị thế là chủ và vai trò làm chủ trong học tập, rèn luyện tiếp thu tri thức để phát triển phẩm chất, năng lực, mỗi học viên cần nghiêm túc thực hiện tốt: **1 nâng cao** (nâng cao chất lượng học tập, rèn luyện); **2 đổi mới sáng tạo** (đổi mới sáng tạo về cách học và đổi mới sáng tạo về cách hành); **3 đồng hành** (trong học tập, phát triển tư duy lý luận, nâng cao bản lĩnh chính trị; trong rèn luyện phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý; trong xây dựng tác phong, hình ảnh); **4 phát huy** (trong xây dựng tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu; xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính đảng; trong ứng dụng công nghệ chuyển đổi số; kết nối những giá trị tốt đẹp của nhà trường đến với cơ sở và cộng đồng); **5 nhất** (tập thể lớp đoàn kết nhất; kỷ cương, kỷ luật nhất; phong trào học tập, rèn luyện tốt nhất; có nhiều mô hình đổi mới sáng tạo nhất; có tác phong, hình ảnh đẹp nhất).

Thứ hai: Cùng với việc phát huy vị thế học viên là trung tâm, nhà trường là nền tảng, mỗi giảng viên phải trở thành động lực cho học viên trong học tập và rèn luyện, theo đó, mỗi giảng viên cần: “*Nghiêm về giờ giấc, đẹp về trang phục, chuẩn về phát ngôn, đúng mực trong ứng xử và quyết liệt trong đổi mới phương pháp dạy học*” theo nguyên tắc **3 tăng:** tăng chủ động, gắn kết; tăng tương tác và tổng kết; tăng thực tiễn và xử lý tình huống. **3 mẫu mực:** về đạo đức, về tự học và sáng tạo; đồng thời thực hiện tốt vai trò: định hướng, đồng hành, kích hoạt, thổi hồn và truyền cảm hứng cho học viên trong quá trình học tập, rèn luyện.

Thứ ba: mỗi cán bộ quản lý, phục vụ phải “*kiên định mục tiêu, quyết liệt trong chỉ đạo, sáng tạo trong điều hành và hài lòng trong xử lý*”. Muốn vậy, đòi hỏi người cán bộ quản lý, phục vụ phải sâu sát “*Đến tận chỗ, rõ tận việc, thường xuyên kiểm tra, kịp thời giải quyết*”.

Khoá 50, Trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung tại trường có nhiều thuận lợi, trong đó phần lớn học viên có tuổi đời trẻ, được đào tạo cơ bản, được cấp uỷ, chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quan tâm quy hoạch và cử đi đào tạo. Công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường tiếp tục nhận được sự quan tâm của Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh; đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường tâm huyết, tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong quá trình quản lý, giảng dạy, đặc biệt toàn trường đang phấn khởi thi đua hiện thực hoá các mục tiêu, chỉ tiêu theo Kết luận 729 – KL/TU, ngày 14/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, mỗi cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường tiếp tục đổi mới sáng tạo thi đua “*ngiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt*” ngay từ tuần đầu, tháng đầu của khoá học để đạt kết quả cao nhất thiết thực kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà Giáo Việt Nam (20/11/1982 – 20/11/2022) góp phần quan trọng sớm hoàn thành các tiêu chí Trường Chính trị đạt chuẩn mức 1 trong nhóm các trường dẫn đầu cả nước vào năm 2023 và được công nhận Trường Chính trị “*kiểu mẫu*” vào dịp kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống Nhà trường (4/6/1949 - 4/6/2024).

Chú thích:

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, H, 2011, tập 6, tr. 208

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, H, 2011, tập 15, tr. 684

[3] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2010, t.11, tr.611

SỬA ĐỔI LUẬT ĐẤT ĐAI: ĐẨY MẠNH TÍCH TỤ, TẬP TRUNG RUỘNG ĐẤT NHẪM PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG

TS. Thịnh Văn Khoa

Phó Hiệu trưởng

Trước yêu cầu phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, việc sửa đổi Luật Đất đai cần tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện Luật Đất đai năm 2013.

Để khắc phục những hạn chế của chính sách phân chia ruộng đất manh mún, nhỏ lẻ và bảo vệ quyền sử dụng đất của người nông dân, thực tiễn trong những năm qua đã có nhiều hình thức “tích tụ và tập trung” ruộng đất để phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, dưới các hình thức như: trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp. Tuy nhiên, mô hình này cũng đang gặp không ít khó khăn, vướng mắc chính từ Luật Đất đai 2013 và công tác tổ chức thực hiện. Bài viết trên cơ sở các hình thức tích tụ, tập trung ruộng đất trong thực tiễn những năm qua, luận giải đề xuất các nội dung chủ yếu khi sửa đổi Luật Đất đai để thúc đẩy quá trình tích tụ, tập trung ruộng đất đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp toàn diện, hiệu quả và bền vững.

Hiện nay đang có nhiều cách hiểu khác nhau về tích tụ, tập trung ruộng đất. Nhưng trên giác độ thực tiễn, có thể hiểu một cách cơ bản: “Tập trung ruộng đất là việc tăng quy mô diện tích đất nông nghiệp để tổ chức sản xuất thông qua phương thức hợp tác, chuyển đổi hoặc thuê quyền sử

dụng đất của người khác mà không làm mất đi quyền sử dụng đất của người sử dụng đất”. “Tích tụ ruộng đất là việc tăng quy mô diện tích đất nông nghiệp của người sử dụng đất để tổ chức sản xuất thông qua phương thức chuyển nhượng, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất mà có thực hiện quyền sử dụng đất”. Như vậy tích tụ ruộng đất làm thay đổi chủ thể có quyền sử dụng đất, còn tập trung ruộng đất không làm thay đổi chủ thể có quyền sử dụng đất. Và cũng có thể thấy rằng, các cách tiếp cận nêu trên đều chỉ đề cập đến tích tụ tập trung đối với đất nông nghiệp mà không đề cập đến các loại đất khác. Trong thực tế hiện nay có các hình thức tích tụ, tập trung ruộng đất sau đây:

Một là, hình thức đơn giản nhất của tích tụ tập trung ruộng đất là dồn điền, đổi thửa. Mục đích của việc dồn điền, đổi thửa là khắc phục tình trạng manh mún, phân tán của ruộng đất, hình thành các cánh đồng mẫu lớn, hướng tới sản xuất nông nghiệp hàng hóa.

Hai là, một số hộ nông dân làm ăn giỏi có vốn đã đứng ra mua, thuê đất nông nghiệp của các hộ gia đình xung quanh

để làm trang trại trồng trọt, chăn nuôi tập trung, chuyên canh năng suất cao. Mô hình này phổ biến ở nhiều vùng trên cả nước, mở rộng trong nhiều lĩnh vực từ trồng lúa, trồng cây công nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm...

Ba là, ở những nơi có nhiều quỹ đất của các nông, lâm trường trước đây làm ăn không có hiệu quả, nên một số doanh nghiệp lớn đã thuê lại đất này xây dựng các trang trại chăn nuôi, trồng trọt khép kín với quy mô sản xuất lớn theo hướng nông nghiệp sạch, nuôi trồng ứng dụng công nghệ cao, như TH True Milk, Vina Milk...

Bốn là, các hộ nông dân còn sản xuất nhỏ, có ít ruộng đất đã góp đất liên kết thành tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp theo mô hình mới để hỗ trợ nhau trong các hoạt động sản xuất nông nghiệp, như thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh, xuống giống, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản nông sản, tiêu thụ sản phẩm...

Năm là, nhiều doanh nghiệp muốn chủ động nguồn nguyên liệu chế biến đã mua đất của các hộ nông dân trong vùng xây dựng thành vùng sản xuất nguyên liệu của doanh nghiệp mình và thuê lao động nông dân làm việc. Các doanh nghiệp lại ký hợp đồng với các hộ nông dân trong vùng để cung cấp một phần đầu vào và thu mua nông sản đầu ra, hỗ trợ cho nông dân về kỹ thuật và ứng trước vốn, từ đó hình thành mô hình cánh đồng lớn.

Tất cả các hình thức tích tụ, tập trung ruộng đất nêu trên đều nhằm tăng quy mô khai thác sử dụng đất và nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện trên thực tế đã có mô hình thành công, nhưng cũng có nhiều mô hình chưa đem lại hiệu quả như mong muốn. Bên cạnh đó, tình trạng nông dân bỏ ruộng xảy ra ở nhiều nơi. Khi ruộng đất bị

bỏ hoang, sản xuất nông nghiệp của hộ nông dân không hiệu quả, thì một số cá nhân, tổ chức, hộ gia đình có vốn đứng ra thu mua đất đai của nông dân nghèo, biến người nông dân trở thành người lao động làm thuê ngay trên mảnh đất của chính mình. Quá trình tích tụ, tập trung ruộng đất vẫn đang xảy ra trên thực tế mặc dù chưa có cơ chế pháp lý đầy đủ và thiếu cơ chế “bảo hiểm tài chính” cho người nông dân dẫn đến một bộ phận nhỏ nông dân sau khi bán đất hoặc bị thu hồi đất làm khu công nghiệp, khu đô thị, không chuyển đổi được nghề nghiệp, không có công ăn việc làm và không có thu nhập, gây khó khăn về kinh tế, làm mâu thuẫn xã hội, dẫn đến tình trạng phân hóa giàu nghèo ở nông thôn ngày càng trở nên sâu sắc.

Cùng với đó, có nhiều bất cập trong quá trình thực hiện tích tụ, tập trung ruộng đất đã bộc lộ trong thời gian qua, như: Chính sách “hạn điền” áp dụng như thế nào, với mục tiêu quy mô ruộng đất lớn; làm thế nào để bảo vệ được “quỹ đất trồng lúa” trong quá trình tích tụ, tập trung ruộng đất; chính sách của Nhà nước đối với “tích tụ đất đai” và “tập trung đất đai” có gì khác nhau không, các chính sách này có liên quan gì đến chính sách giao đất cho thuê đất của Nhà nước...

Trước yêu cầu phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, việc sửa đổi Luật Đất đai cần tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện Luật Đất đai năm 2013. Trong đó, cần tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, cần thống nhất cách phân loại đất nông nghiệp theo mục đích sử dụng và làm rõ chế độ sử dụng đất đối với một

số loại đất có thể sử dụng vào nhiều mục đích khác nhau, như đất để hỗ trợ, phục vụ sản xuất nông nghiệp: khu chế biến, nhà kho lưu trữ, logistics, bảo quản giống, phân bón, nông sản... Xem xét bổ sung thêm khái niệm và cách phân loại đất đai theo chức năng, như chức năng sinh thái, chức năng kinh tế, chức năng bảo tồn, chức năng bảo vệ... Đồng thời xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tiềm năng sử dụng đất cho các mục đích sử dụng đất nông nghiệp khác nhau và theo các chức năng khác nhau của đất nông nghiệp, làm cơ sở và tạo thuận lợi cho công tác quản lý việc chuyển đổi quyền sử dụng đất *nông nghiệp*.

Thứ hai, xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa toàn bộ cơ sở dữ liệu đất nông nghiệp, thực hiện rà soát tổng thể quỹ đất để nắm chắc số lượng và chất lượng quỹ đất nông nghiệp. Để từ đó thay đổi phương thức quản lý sử dụng đất nông nghiệp theo hướng quản lý chất lượng. Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp nếu vẫn đảm bảo chất lượng đất và chức năng của đất. Xem xét các trường hợp sử dụng đất đa mục tiêu, sử dụng đất nông nghiệp kết hợp với mục đích sử dụng khác như dịch vụ, du lịch, bảo vệ môi trường... để nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp mà vẫn đảm bảo được chất lượng đất.

Thứ ba, bổ sung về hạn mức nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho phù hợp với yêu cầu sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Mở rộng hạn mức nhận quyền chuyển nhượng, tặng, cho quyền sử dụng đất. Cho phép các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đủ điều kiện (về vốn, công nghệ, lao động, quản lý...) được nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp để phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, hiệu quả và tránh tình trạng bỏ hoang đất nông nghiệp như hiện nay.

Thứ tư, xây dựng cơ chế tính giá trị của đất nông nghiệp, làm căn cứ cho việc thực hiện quyền chuyển nhượng đất nông nghiệp với nhau. Xem xét sử dụng công cụ thuế trong sử dụng đất nông nghiệp và tăng cường các biện pháp quản lý thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để tránh tình trạng bỏ hoang ruộng đất. Xem xét miễn, giảm các loại thuế phí liên quan đến chuyển nhượng đất nông nghiệp để đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất nông nghiệp. Bổ sung và cụ thể các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp và chuyển đổi nội bộ đất nông nghiệp với nhau.

Thứ năm, tăng cường giám sát và thực hiện đăng ký biến động sử dụng đất nông nghiệp thường xuyên và chi tiết đến từng mục đích sử dụng đất nông nghiệp để đảm bảo việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp được kiểm soát theo kế hoạch. Rà soát đầy đủ quỹ đất nông nghiệp trước đây sao cho các nông, lâm trường để chuyển sang chế độ quản lý sử dụng phù hợp với giai đoạn hiện nay. Cùng với đó là đẩy mạnh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp, làm cơ sở pháp lý và thuận lợi cho việc đẩy mạnh tích tụ, tập trung ruộng đất.

Tóm lại, đất đai là tài nguyên vô cùng quý giá, là yếu tố quan trọng cho sản xuất nông nghiệp. Việc đổi mới chính sách đất đai trong nông nghiệp theo hướng tạo điều kiện để đẩy mạnh tích tụ và tập trung ruộng đất, sử dụng linh hoạt, hiệu quả ruộng đất, khắc phục tình trạng bỏ hoang ruộng đất, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người sử dụng ruộng đất, là tiền đề quan trọng để đảm bảo sinh kế bền vững trong bối cảnh hội nhập kinh tế, số hóa và thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần phát triển nền nông nghiệp Việt Nam hiệu quả, bền vững./.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC CÁC CẤP ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC THI PHÁP LUẬT HIỆN NAY

ThS. Trần Thị Ngọc Diệp
Phó Hiệu trưởng

Để đáp ứng được các yêu cầu xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định phù hợp với thông lệ quốc tế, bên cạnh việc ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật của các cơ quan nhà nước thì việc phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc các cấp đối với xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật là nhiệm vụ hết sức quan trọng, cần thiết.

Giám sát, phản biện xã hội là một chức năng quan trọng của Mặt trận Tổ quốc, thông qua hoạt động này tổ chức mặt trận tích cực tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Thực tiễn đã chứng minh hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc là đòi hỏi cấp bách và tất yếu của công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền và nền dân chủ XHCN ở nước ta. Vì vậy, để đáp ứng được các yêu cầu xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định phù hợp với thông lệ quốc tế, bên cạnh việc ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật của các cơ quan nhà nước thì việc phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc các cấp đối với xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật là nhiệm vụ hết sức quan trọng, cần thiết nhằm bảo đảm cho pháp luật được thực hiện nghiêm minh, đồng thời phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, bảo đảm được quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tăng cường sự đồng thuận của xã hội và niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

Chức năng giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được ghi nhận trong các quy định của Đảng, và trong các văn bản pháp luật của Nhà nước. Đại hội XI của Đảng đã đề ra quan điểm chỉ đạo: “Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tiếp tục tăng cường tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, khắc phục tình trạng hành chính hóa, phát huy vai trò nòng cốt tập hợp, đoàn kết Nhân dân xây dựng cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân; thực hiện dân chủ, giám sát và phản biện xã hội”. Tiếp đó, Bộ Chính trị khóa XI đã ban hành Quyết định 217- QĐ/TW ngày 12/12/2013 về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, Quyết định 218- QĐ/TW ngày 12/12/2013 về việc ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đến Đại hội XII, Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định, ghi nhận tầm quan trọng của hoạt động phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Thể chế hóa quan điểm

chỉ đạo của Đảng, Hiến pháp năm 2013 đã chính thức ghi nhận, khẳng định hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020) đã cụ thể hóa quyền hiến định đó và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017, quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc. Đó là những văn bản quan trọng của Đảng và Nhà nước, tạo lập cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triển khai thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong điều kiện hiện nay.

Trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã phát huy vai trò, thực hiện được nhiều hoạt động giám sát việc tổ chức thực thi pháp luật của cơ quan nhà nước, của chính quyền địa phương như: giám sát công tác bầu cử, lấy phiếu tín nhiệm, góp ý xây dựng chính sách; việc thực hiện cải cách hành chính, giám sát việc tiếp công dân của người đứng đầu, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, về an toàn thực phẩm; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; giám sát việc thực hiện các chương trình xây dựng nông thôn mới; giám sát cán bộ, công chức, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ công vụ và giám sát công tác cán bộ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị... Qua giám sát, Mặt trận Tổ quốc đã đề xuất, kiến nghị nhiều

nội dung quan trọng trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những ý kiến, góp ý của Mặt trận Tổ quốc đã được tiếp thu, giải quyết kịp thời các kiến nghị và được trả lời, làm rõ những ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, góp phần phát huy dân chủ cơ sở, tăng cường sự đồng thuận xã hội trong thực hiện nhiệm vụ chính trị ở các địa phương.

Bên cạnh đó, hoạt động phản biện cũng được Mặt trận Tổ quốc chú trọng thực hiện trong quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, đã phản biện những dự án chính sách của Nhà nước, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Đặc biệt trong quá trình xây dựng dự án Luật tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương; góp ý, phản biện những quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ, các bộ ngành, chính quyền địa phương; phản biện những dự án văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Đặc biệt, đã phản biện bằng văn bản các chương trình, đề án, kế hoạch về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng ở địa phương. Việc thực hiện phản biện của Mặt trận Tổ quốc các cấp được triển khai bài bản, kế hoạch tổ chức các hội nghị phản biện xã hội được xây dựng chu đáo, thành phần tham gia hội nghị phản biện xã hội là các chuyên gia, nhà khoa học trên các lĩnh vực có liên quan. Vì vậy, văn bản phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc đảm bảo chất lượng, được dư luận đánh giá cao, nhiều nội dung phản biện được cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu và có ý kiến phản hồi tích cực. Qua đó, giúp cơ quan có thẩm quyền, chính quyền các địa phương hoạch

định, thực thi có hiệu quả hơn các chính sách, pháp luật, góp phần quan trọng trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, ổn định tình hình Nhân dân, thực hiện các mục tiêu phát triển của địa phương và cả nước.

Ở cấp cơ sở, ngoài việc giám sát thông qua hình thức nghiên cứu, xem xét văn bản của cơ quan, tổ chức; giám sát thông qua đoàn giám sát thì Mặt trận Tổ quốc còn thực hiện giám sát thông qua giám sát của Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở xã, phường, thị trấn. Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được tổ chức và hoạt động ở các địa phương thực hiện giám sát hoạt động của chính quyền cơ sở, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, giám sát các dự án tại cộng đồng. Qua giám sát đã phát hiện, kiến nghị với chính quyền xử lý kịp thời nhiều vi phạm, góp phần hạn chế tiêu cực ở cơ sở. Đồng thời, với sự giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, lắng nghe phản ánh của Nhân dân từ cơ sở đã giúp cho chính quyền địa phương nắm bắt được tình hình, kịp thời chỉ đạo giải quyết ngay các phản ánh, kiến nghị chính đáng của người dân, tránh phát sinh “điểm nóng”, góp phần giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện giám sát, phản biện, Mặt trận Tổ quốc cũng gặp những khó khăn, vướng mắc như: Nhận thức về công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc ở một số địa phương còn chưa thống nhất, chưa đúng bản chất của hoạt động giám sát, phản biện xã hội; ở một số nơi, cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thật sự tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc thực hiện giám sát, phản biện xã hội; cơ chế quy định về giải trình, tiếp thu, trả

lời kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc còn thiếu, nhiều văn bản trả lời kiến nghị của các cơ quan, tổ chức được giám sát hoặc cơ quan có văn bản được phản biện còn chung chung; cán bộ làm công tác giám sát, phản biện còn mỏng, trình độ, năng lực chưa đồng đều, nhất là ở cấp cơ sở nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu và hiệu quả của hoạt động giám sát, phản biện. Kinh phí cho hoạt động giám sát, phản biện ở một số địa phương chưa thật sự đảm bảo, mức chi theo quy định cho giám sát, phản biện còn thấp, chưa tương xứng với hoạt động giám sát, phản biện xã hội...

Để bảo đảm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy ngày càng tốt hơn chức năng giám sát, phản biện đối với quá trình xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam và theo tinh thần của Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: *“Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng”*, thì hoạt động giám sát, phản biện xã hội của toàn hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thời gian tới cần tập trung vào những giải pháp sau:

Một là, cần phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc cung cấp thông tin, đảm bảo để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội theo đúng các quy định hướng dẫn. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự phối hợp của chính quyền tạo mọi điều kiện để Mặt trận Tổ quốc tổ chức giám sát và phản biện xã hội đạt hiệu quả hơn. Mặt trận Tổ quốc các cấp cần tiếp tục đẩy mạnh công tác

tuyên truyền, quán triệt về Quy chế giám sát và phản biện xã hội để thống nhất về nhận thức trong các cấp, các ngành. Có như vậy công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc mới đạt được hiệu quả, phát huy được dân chủ, tập hợp được ý kiến đông đảo Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Hai là, tăng cường giám sát việc thi hành pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; đồng thời song hành cùng các cơ quan có thẩm quyền tổ chức phản biện các dự thảo chính sách, pháp luật về tạo lập thể chế phát triển kinh tế- xã hội, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Cần gắn phản biện xã hội với hoạt động giám sát việc xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là các chương trình, dự án công trình trọng điểm về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; hạ tầng thông tin, viễn thông, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số. Nói cách khác, chương trình, kế hoạch phản biện xã hội hằng năm và cả nhiệm kỳ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phải gắn với chương trình xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật của Quốc hội và Chính phủ và của các địa phương.

Ba là, hằng năm, Mặt trận Tổ quốc cần chủ động lựa chọn những nội dung, vấn đề bức xúc mà xã hội đang quan tâm có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đoàn viên và Nhân dân để xây dựng kế hoạch triển khai công tác giám sát và phản biện xã hội, trong đó cần đặc biệt quan tâm đến việc lựa chọn phương pháp giám sát, phản biện phù hợp.

Bốn là, trước khi tổ chức giám sát phải chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ

cho đoàn giám sát. Đặc biệt là tài liệu liên quan đến nội dung giám sát gửi cho tất cả các thành viên của đoàn giám sát để nghiên cứu trước khi giám sát; đồng thời cần có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Đoàn giám sát. Đoàn giám sát phải thực hiện đầy đủ đúng quy trình, phù hợp với chức năng nhiệm vụ từ khâu lựa chọn nội dung, báo cáo xin ý kiến cấp ủy, xây dựng kế hoạch, thành lập đoàn giám sát, tổ chức giám sát, tổng hợp báo cáo, thông báo kết quả giám sát... phải đảm bảo đúng mục đích yêu cầu đặt ra.

Năm là, cần bố trí, lựa chọn những cán bộ có chuyên môn sâu, năng lực nhìn nhận, phân tích, đánh giá vấn đề, có tư duy độc lập và năng lực tổng hợp, phản biện, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần trách nhiệm đối với công việc; thường xuyên bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Tóm lại, giám sát và phản biện xã hội là chức năng và nhiệm vụ hết sức quan trọng của Mặt trận Tổ quốc các cấp. Nếu làm tốt chức năng này sẽ góp phần nâng cao năng lực, sức chiến đấu của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Chúng tôi tin tưởng trong thời gian tới với sự hoàn thiện thể chế về cơ chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc; sự hoàn thiện về pháp luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc sẽ phát huy vai trò thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội góp phần sớm đạt được mục tiêu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam./.

**VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA LÊNIN
“MỘT CUỘC CÁCH MẠNG CHỈ CÓ GIÁ TRỊ KHI NÀO NÓ BIẾT TỰ VỆ”
TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ CHỈNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY**

ThS. Bùi Thị Thu

Trưởng Khoa Lý luận cơ sở

Cách mạng Tháng Mười Nga đã đi vào lịch sử nhân loại như là một sự kiện vĩ đại, có tiếng vang và tầm ảnh hưởng sâu sắc, làm rung chuyển cả thế giới. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đã thức tỉnh các dân tộc bị áp bức; soi sáng cho thời đại mới con đường phát triển, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Bolshevik, đứng đầu là lãnh tụ V.I.Lênin, từ ngày 24/10/1917 đến ngày 25/10/1917, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga đã đứng lên lật đổ chế độ chuyên chế Nga Hoàng, lập ra nhà nước công nông đầu tiên trên thế giới, mở ra thời đại mới trong sự phát triển của lịch sử nhân loại. Từ đó đến nay, đã 105 năm, trải qua nhiều thăng trầm, đặc biệt là sự sụp đổ của Liên bang Xô – viết năm 1991, nhưng Cách mạng Tháng Mười Nga với những giá trị trường tồn, vẫn là ánh sáng soi rọi cho phong trào cộng sản, phong trào công nhân, các phong trào tiến bộ trên khắp hoàn cầu, trong đó có cách mạng Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định “*Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế*”¹. Cách mạng Tháng Mười Nga đã đi vào lịch sử nhân loại như là một sự kiện vĩ đại, có tiếng vang và tầm ảnh hưởng sâu sắc, làm rung chuyển cả thế giới. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đã thức tỉnh các dân tộc bị áp bức; soi sáng cho thời đại mới con đường phát triển, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sức lan toả và ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga “*Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất ...*”².

Cách mạng Tháng Mười Nga thành công chứng minh một chân lý, cách mạng

muốn thành công phải có một chính đảng lãnh đạo. Chính đảng lãnh đạo cách mạng phải có đường lối cách mạng đúng đắn - ngọn cờ tập hợp sức mạnh của toàn dân; Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đáp ứng khát vọng, lợi ích của nhân dân và của dân tộc; Đảng là trí tuệ, đạo đức, văn minh. Để xứng đáng là một đảng cách mạng chân chính, theo V.I.Lênin, Đảng Cộng sản phải luôn đề phòng và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn mọi biểu hiện tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đặc quyền, đặc lợi, xa dân, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội chủ nghĩa; phải thường xuyên tự điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn. Vì vậy, ngay sau Cách mạng Tháng Mười, Lênin đã cảnh báo nếu buông lỏng nhiệm vụ xây dựng Đảng, trong Đảng khó tránh khỏi một “*căn bệnh*” - đó là “*bệnh kiêu ngạo cộng sản*”. Bệnh này tất yếu dẫn đến cán bộ, đảng viên chủ quan, buông lỏng tổ chức, suy thoái đạo đức, đi ngược lại lợi ích của cách mạng, của nhân dân. Vì thế, Người luôn yêu cầu Đảng Cộng sản Nga trong công tác xây dựng Đảng phải kiên quyết đấu tranh tiêu diệt chúng. Lời nhắc nhở của Lênin là hết sức quý báu đối với nhiệm vụ xây dựng Đảng.

Thông qua Cách mạng Tháng Mười, chân lý khách quan mà C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ ra là chủ nghĩa xã hội sẽ xuất hiện để thay thế chủ nghĩa tư bản, đã trở thành hiện thực. Bởi thế nên, Cách mạng Tháng Mười đã trở thành xung lực cách mạng mạnh mẽ, thúc đẩy phong trào giải

phóng dân tộc, cũng như phong trào công sản và công nhân quốc tế. Đưa giai cấp công nhân vững tin bước lên vũ đài chính trị với tư cách là giai cấp trung tâm của thời đại; là “hạt nhân” của phong trào cách mạng thế giới; đưa thời kỳ “bão táp cách mạng” từ châu Âu lan tỏa sang châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ Latinh. Thời đại mới từ Cách mạng Tháng Mười Nga tạo dựng là nhân tố quan trọng có ý nghĩa quyết định đưa Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng vào chủ nghĩa Mác - Lênin và đi theo con đường mà Cách mạng Tháng Mười Nga đã khởi dựng. Theo đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi sâu nghiên cứu về Cách mạng Tháng Mười, về nước Nga Xô viết; dày công truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và chuẩn bị mọi mặt cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam, đại diện cho nhân dân lao động và cả dân tộc Việt Nam ra đời. Từ đây, cách mạng Việt Nam được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và đi theo ánh sáng thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại, cách mạng lấy “Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là mục tiêu xuyên suốt”. Đây là sự lựa chọn duy nhất đúng đắn của Đảng và dân tộc ta.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự soi sáng của con đường Cách mạng Tháng Mười Nga, cách mạng Việt Nam liên tiếp giành được những thắng lợi to lớn với nhiều chiến công chói lọi, mang ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại. Thành công của cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã mở ra cho dân tộc ta một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc, dân chủ, giải phóng đất nước thoát khỏi ách áp bức, bóc lột, bắt công của bọn thực dân và phong kiến. Tiếp đến là đánh đuổi đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, đưa đất nước đến thống nhất và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Sau những thắng lợi vĩ đại ấy, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục lãnh đạo đất nước tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội. Những thành tựu từ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đã làm cho

người dân Việt Nam được sống trong hòa bình, độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc. Vào những năm thập niên 80 của thế kỷ XX, mặc dù chủ nghĩa xã hội hiện thực ở châu Âu lâm vào thoái trào, nhưng cách mạng Việt Nam luôn kiên định mục tiêu “Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội” được soi rọi từ Cách mạng Tháng Mười Nga. Đảng Cộng sản Việt Nam quán triệt sâu sắc lời dạy của Lênin “*Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nào nó biết tự vệ*”³, nên, chủ động khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa. Đến nay, sau 37 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Đúng như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định tại phiên khai mạc Đại hội XIII của Đảng ta “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

Tuy nhiên, sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi và những điều kiện, tiền đề do giai đoạn hơn 35 năm đổi mới vừa qua mang lại, cũng đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Sự nghiệp đổi mới đất nước ta đang bước vào giai đoạn mới với những yêu cầu cao hơn, mục tiêu đến năm 2030 là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao; trong khi đó các thế lực phản động, thù địch trong và ngoài nước câu kết với nhau tăng cường hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, sự nghiệp đổi mới của Đảng và Nhân dân ta; bên cạnh đó tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hoá trong nội bộ chưa được ngăn chặn, tình trạng tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí chưa được đẩy lùi. Đồng thời, các vấn đề về độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh phi truyền thống trong bối cảnh thế giới đang diễn ra cuộc cạnh tranh địa chính trị khốc liệt giữa các cường quốc.

Do đó, để đạt được mục tiêu chiến lược Đảng đã đề ra đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, thì toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị phải nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hoá trong nội bộ; đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung xây dựng lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đủ sức bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ sớm, từ xa.

Hiện nay, vận dụng bài học kinh nghiệm “Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nào nó biết tự vệ” vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, Đảng ta xác định, công tác tổ chức xây dựng Đảng phải gắn với yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng. Quan điểm “*Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện*”⁴ là bước phát triển mới trong tư duy về công tác xây dựng Đảng, nhằm hiện thực hoá chủ trương: “... *Đảng thường xuyên nâng cao năng lực cầm quyền và hiệu quả lãnh đạo*”⁵. Quan điểm đã phản ánh đầy đủ, sâu sắc tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Kế thừa những bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Mười, thực hiện các nhiệm vụ của công tác xây dựng Đảng, Đảng ta đặc biệt quan tâm và chú ý nội dung xây dựng về tổ chức, đạo đức và cán bộ. Bởi lẽ, trong thực tế tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng với biểu hiện

ngày càng tinh vi, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn. Đây là nguyên nhân làm suy giảm niềm tin của Nhân dân với Đảng và là nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và của chế độ. Khẳng định điều đó, Đảng ta chỉ rõ: “Suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là một bước ngăn, thậm chí rất ngăn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc”⁶.

Kỷ niệm 105 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (1917 - 2022) vĩ đại là dịp để chúng ta cùng nhận thức lại giá trị và ý nghĩa lịch sử to lớn từ kinh nghiệm “Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nào nó biết tự vệ” được đúc rút qua Cách mạng Tháng Mười. Đồng thời, trong công tác xây dựng Đảng hiện nay cần nhận thức đầy đủ và quán triệt sâu sắc luận điểm nêu trên của Lênin, đó là nguyên tắc bất biến trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng./.

Chú thích

1 Hồ Chí Minh - Toàn tập, Tập 12, Nxb CTQG, H. 2011, tr. 300.

2 Hồ Chí Minh - Toàn tập, Tập 12, Nxb CTQG, H. 2011, tr. 300.

3 V.I. Lênin - Toàn tập, Tập 37, Nxb CTQG, H. 2005, tr. 145.

4 Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB CTQG, Sự thật, H, 2021, t.1, tr.111.

5 Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB CTQG, H, 2011, t.1, tr.88-89.

6 Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr.22.

NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY CẤP XÃ TRONG XÂY DỰNG XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN KIỂU MẪU Ở THANH HÓA HIỆN NAY

**ThS. Nguyễn Ngọc Thắng - PTP. QLĐT&NCKH
Lê Thị Thảo - GV Phòng QLĐT&NCKH**

Nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng ủy cấp xã trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu, thực chất là tổng thể các biện pháp cách thức nhằm tăng thêm mức độ đáp ứng về khả năng lãnh đạo của đảng ủy cấp xã trong tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu.

1. Đảng ủy cấp xã là hạt nhân lãnh đạo chính trị của đảng bộ xã, có vai trò quan trọng, quyết định tổ chức thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở cấp xã. Để thực hiện tốt vị trí, vai trò của mình đòi hỏi đảng ủy cấp xã phải thực sự tiêu biểu về phẩm chất, uy tín và năng lực lãnh đạo. Năng lực lãnh đạo của đảng ủy cấp xã là khả năng, mức độ, kết quả của đảng ủy đạt được khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Năng lực đó thể hiện ở: i) khả năng bao quát, định hướng: là khả năng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt và thảo luận xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp của Đảng. Ở khâu này, đòi hỏi đảng ủy cấp xã nhất là người đứng đầu phải nghiên cứu nắm vững các quan điểm mới, các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá... trong các Nghị quyết; đồng thời trên cơ sở học tập, bám sát định hướng đề cương nghiên cứu, kế thừa những cách thức quán triệt của cấp ủy cấp trên, lựa chọn các hình thức phù hợp, sáng tạo (học tập, tọa đàm, hỏi đáp, thi tìm hiểu...), phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, của phương tiện thông tin, truyền thông, phát thanh viên, báo cáo viên cơ sở.

Phương châm quán triệt: Rõ hơn về điểm mới, sát với đối tượng, phù hợp với thực tiễn. Đồng thời phát huy dân chủ, tổ chức thảo luận, rà soát, bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp... thống nhất ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp của Đảng bộ. Yêu cầu chung về chương trình hành động phải đảm bảo: đúng định hướng nhưng phù hợp với thực tiễn; đảm bảo tính toàn diện song phải có trọng tâm, trọng điểm; vừa tập trung giải quyết vấn đề trước mắt song phải chú trọng lợi ích, hiệu quả lâu dài. Theo đó, chương trình hành động có tính khả thi phải rõ: Rõ về mục tiêu, chỉ tiêu; rõ về nội dung, cách thức; rõ về điều kiện, nguồn lực; rõ về trách nhiệm tổ chức thực hiện. Qua đó, tạo sự thống nhất cao về nhận thức, khơi dậy khát vọng và ý chí vươn lên của đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo tiền đề quan trọng để toàn Đảng bộ quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt thực hiện thắng lợi Nghị quyết. ii) khả năng kết nối, phát huy nguồn lực: là khả năng lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân hành động hiện thực hóa và cụ thể hóa chương trình hành động thành phong trào thi đua yêu nước

ở địa phương. Theo đó, đảng ủy lãnh đạo chính quyền khẩn trương, kịp thời cụ thể hóa chương trình hành động thành các cơ chế kích cầu, các quy chế, quy định, các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện; lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tuyên truyền, vận động, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng các mô hình, điển hình trong phát triển kinh tế - xã hội... vừa phát huy, đồng hành và chăm lo đến lợi ích của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chức năng cơ bản của khâu này là sự “kết nối” giữa các lực lượng. Bởi vậy, để tổ chức triển khai có hiệu quả, phát huy được sức mạnh, sự chủ động và sáng tạo của cả hệ thống đòi hỏi công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy phải rõ về cơ chế phối hợp theo phương châm: Rõ việc; rõ chủ thể (chủ trì, phối hợp); rõ về điều kiện, thời gian; rõ về phương pháp, cách thức, quy trình; rõ về mô hình, sản phẩm. iii) khả năng điều chỉnh, thích ứng: là khả năng lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện kịp thời, điều chỉnh chỉ tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp với thực tiễn. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng là quá trình lâu dài liên quan đến nhiều yếu tố, nhiều lĩnh vực, để thực hiện thành công đòi hỏi đảng ủy cấp xã nhất là người đứng đầu phải thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát. Qua kiểm tra, giám sát để phát hiện những yếu tố không phù hợp, thậm chí là sai lệch, từ đó kịp thời điều chỉnh đúng định hướng, phù hợp thực tiễn, đem lại kết quả cao. Để làm tốt khâu này đòi hỏi cấp ủy phải có năng lực vừa bao quát mọi người, mọi việc vừa sâu sát, cụ thể đến từng người, từng việc với phương châm: phải đến tận chỗ, rõ tận việc, thường xuyên kiểm tra, kịp thời điều chỉnh. iv) khả năng thúc đẩy đổi mới, sáng tạo: là

khả năng lãnh đạo, chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết. Nội dung sơ kết, tổng kết là đánh giá những kết quả đạt được trong lãnh đạo, chỉ đạo; những hạn chế tồn tại, nguyên nhân và kinh nghiệm. Yêu cầu trong đánh giá sơ kết, tổng kết phải khách quan, toàn diện; lịch sử, cụ thể và thực tiễn tránh biểu hiện chung chung, hình thức nặng về thành tích, coi nhẹ những hạn chế, tồn tại. Mục tiêu chính của khâu này là thông qua đánh giá để khẳng định được thành tích, kết quả, những mô hình hay, cách làm hiệu quả; rút ra được những kinh nghiệm quý của thành công và thất bại để có giải pháp vừa khắc phục những hạn chế vừa phát huy được những thành tích, coi trọng tổng kết thực tiễn để hoàn thiện, phát triển lý luận thúc đẩy sự phát triển toàn diện ở địa phương. Từ những luận giải trên có thể nhận thấy, năng lực lãnh đạo của đảng ủy cấp xã trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu là tổng hợp và cộng hưởng các khả năng của đảng ủy cấp xã một trong việc định hướng, dẫn dắt, huy động, phối hợp tối đa các nguồn lực, điều chỉnh và thúc đẩy đổi mới để tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng ủy cấp xã trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu, thực chất là tổng thể các biện pháp cách thức nhằm tăng thêm mức độ đáp ứng về khả năng lãnh đạo của đảng ủy cấp xã trong tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu. Bám sát phương thức lãnh đạo của đảng ủy cấp xã, nội dung nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng ủy cấp xã trong xây dựng xã, phường thị trấn kiểu mẫu bao gồm: i) Nâng cao năng lực quán triệt, vận dụng đúng

đến, sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị của cấp trên để đề ra chủ trương, nghị quyết, nhiệm vụ, giải pháp... để xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu phù hợp với thực tiễn địa phương. ii) Nâng cao năng lực chỉ đạo, lãnh đạo chính quyền cấp xã thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp ủy đảng thành các đề án, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp để xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu ở địa phương. iii) Nâng cao năng lực chỉ đạo, lãnh đạo đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cấp xã trong việc tập hợp, vận động quần chúng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ và các tiêu chí xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu của địa phương. iv) Nâng cao năng lực sơ kết, tổng kết thực tiễn, vừa để nhân diện các điển hình tiên tiến vừa điều chỉnh khắc phục những hạn chế yếu kém, đồng thời bổ sung hoàn thiện nghị quyết, nhiệm vụ chính trị ngày càng phù hợp hơn. v) Nâng cao năng lực kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của hệ thống chính trị; kịp thời phát hiện và xử lý đúng đắn, có hiệu quả những vấn đề phức tạp mới nảy sinh trong thực tiễn xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu.

3. Thời gian qua, việc nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng ủy xã, phường thị trấn trong xây dựng xã phường thị trấn kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có nhiều thuận lợi và được quan tâm: i) Đảng và Nhà nước đã ban hành các nghị quyết, quy chế, quy định nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng trong đó có đảng ủy cấp xã. ii) Tỉnh ủy, UBND

tỉnh và cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết về xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu; tổ chức quán triệt, hướng dẫn triển khai tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn từng địa phương. iii) Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ cấp ủy cấp xã được quan tâm đồng bộ, xây dựng được đội ngũ cấp ủy viên có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. iv) Cấp ủy các cấp đã ban hành chủ trương chính sách, quy chế, quy định khuyến khích tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đổi mới sáng tạo trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu. v) Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp huyện về xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu được quan tâm. Qua kiểm tra, giám sát để phát hiện những yếu tố không phù hợp, thậm chí là sai lệch, từ đó kịp thời điều chỉnh đúng định hướng, phù hợp thực tiễn, đem lại kết quả cao. Kết quả, tính đến ngày 30/9/2022 với sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị các cấp, sự nỗ lực phấn đấu của các tầng lớp nhân dân, sự chủ động quyết tâm của đảng ủy cấp xã, hiện trên địa bàn tỉnh đã có 12 xã, phường được công nhận danh hiệu kiểu mẫu, trong đó có 07 phường kiểu mẫu: Điện Biên, Trường Thi, Tân Sơn, Phú Sơn, Đông Thọ, Đông Sơn (TP. Thanh Hóa); Bắc Sơn (TP. Sầm Sơn); 05 xã kiểu mẫu: Đông Văn, Đông Minh (huyện Đông Sơn), Định Tân (huyện Yên Định); Trường Sơn (huyện Nông Cống), Hoàng Lộc (huyện Hoàng Hóa). Đây là những kết quả bước đầu quan trọng là tiền đề, động lực để hiện thực hóa chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội lần thứ XIX Đảng bộ tỉnh đã đề ra “tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu năm 2025 đạt 20% trở lên”¹.

Bên cạnh đó, việc nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng ủy cấp xã trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu vẫn còn những hạn chế, bất cập, đó là: i) Việc tổ chức nâng cao nhận thức cho đảng ủy, cấp ủy viên cấp xã về sự cần thiết phải xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu chưa được thực hiện thường xuyên, thiếu toàn diện, sâu sắc và hiệu quả chưa cao. ii) Công tác đào tạo, bồi dưỡng cấp ủy viên cấp xã chưa tập trung vào kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu. iii) Các cơ chế, chính sách tạo động lực để đảng ủy cấp xã phát huy vai trò trong lãnh đạo xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu còn những hạn chế, bất cập nhất là đối với những xã vùng sâu, vùng xa. iv) Phương thức lãnh đạo của một số đảng ủy cấp xã trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu chưa được đổi mới, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu. v) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của cấp ủy cấp trên đối với đảng ủy cấp xã trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

4. Để nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng ủy cấp xã trên địa bàn tỉnh trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu cần tiến hành đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao tư duy lý luận, tư duy thực tiễn, khả năng nghiên cứu, nắm bắt các quy luật khách quan; khả năng nhận thức đúng đắn các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; năng lực phân tích, dự báo tình hình và đề ra các chủ trương, biện pháp chỉ đạo thực hiện phù hợp với các quy luật khách quan và điều kiện của địa phương; năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn trong lãnh đạo, chỉ đạo thể hiện ở việc nắm vững và thực

hiện đầy đủ các bước, các khâu trong quy trình lãnh đạo, khả năng lựa chọn phương pháp lãnh đạo, hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng ủy cấp xã trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu có nhiều cách thức, trong đó chủ yếu là: i) nâng cao nhận thức của đảng ủy cấp xã về sự cần thiết phải xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu ở Thanh Hóa hiện nay. Thông qua đó, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị của đảng ủy cấp xã, thực sự là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của Nhân dân; ii) nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên cấp xã đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, có khát vọng đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì sự phát triển của quê hương; iii) xây dựng môi trường, hoàn thiện thể chế tạo động lực để đảng ủy cấp xã phát huy vai trò trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng xã, phường thị trấn kiểu mẫu; iv) đổi mới phương thức lãnh đạo của đảng ủy cấp xã, bảo đảm đoàn kết thống nhất ý chí và hành động trong đảng ủy cấp xã; v) tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của cấp trên đối với đảng ủy cấp xã trong xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu.

Chú thích

1. Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa: Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, tr.81.

2. UBND tỉnh Thanh Hóa: Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành các tiêu chí và trình tự, thủ tục, xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu.

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP TUYÊN TRUYỀN CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG TÁC PHẨM “SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC” VÀO VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

ThS. Lê Nữ Sinh
Khoa Lý luận cơ sở

Với tác phẩm Sửa đổi lối làm việc (1947), Người đã để lại cho chúng ta nhiều bài học quý giá về phương pháp tuyên truyền, từ đó có thể vận dụng vào việc nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên trường chính trị nói chung và giảng viên trường Chính trị Thanh Hóa nói riêng.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng sôi nổi hết lòng vì nước vì dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng. Người xem đó là công việc quan trọng không chỉ để tạo nên lực lượng to lớn của cách mạng mà còn góp phần vào công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Với tác phẩm Sửa đổi lối làm việc (1947), Người đã để lại cho chúng ta nhiều bài học quý giá về phương pháp tuyên truyền, từ đó có thể vận dụng vào việc nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên trường chính trị nói chung và giảng viên trường Chính trị Thanh Hóa nói riêng.

Trước tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng đưa ra định nghĩa hết sức ngắn gọn, giản dị và sâu sắc: “Tuyên truyền là đem một việc gì đó nói cho dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm. Nếu không đạt được mục đích đó, là tuyên truyền thất bại”¹. Vậy tuyên truyền muốn đạt được mục đích cả trong nhận thức cho đến hành động, cần chú ý những gì?

Trước tiên, nội dung và hình thức tuyên truyền phải phù hợp với đối tượng, sát thực tế.

Trong Sửa đổi lối làm việc, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Người tuyên truyền bao giờ cũng phải tự hỏi: Viết cho ai xem? Nói cho ai nghe? Nếu không vậy thì cũng như cố ý không muốn cho người ta nghe, không muốn cho người ta xem”². Đối tượng tuyên truyền của cách mạng chính là đông đảo quần chúng Nhân dân, mà theo Hồ Chí Minh: “Cố nhiên, dân chúng không nhất luật như nhau. Trong dân chúng có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác nhau, ý kiến khác nhau. Có lớp tiên tiến, có lớp lừng chừn, có lớp lạc hậu”³. “Bất kỳ nơi nào có quần chúng, thì nhất định có ba hạng người: hạng hăng hái, hạng vừa vừa, và hạng kém. Mà trong ba hạng đó, hạng vừa vừa, hạng ở giữa, nhiều hơn hết, hạng hăng hái và hạng kém đều ít hơn”⁴. Do đó, khi tuyên truyền, người cán bộ phải nắm rõ đặc điểm, trình độ hiểu biết của đối tượng để có nội dung và phương pháp tuyên truyền khác nhau.

Bên cạnh trình độ nhận thức, đặc điểm tâm lý, phong tục tập quán của dân cư ở từng vùng miền cũng có sự khác nhau, vì vậy, người cán bộ tuyên truyền phải có sự am hiểu và ứng xử phù hợp. Hồ Chí Minh phê bình việc tuyên truyền không sát với tình hình thực tế: “Nói

mênh mông trời đất. Nói gì cũng có. Nhưng chỉ chừa một điều không nói đến là những việc thiết thực cho địa phương đó, những việc mà dân chúng ở đó cần biết, cần hiểu, cần làm thì không nói đến”⁵. Theo Người cán bộ tuyên truyền phải nêu gương trước quần chúng, nói đi đôi với làm: “dân ở đó sinh hoạt thế nào, ta cũng phải sinh hoạt như họ. Nếu dân dậy sớm mà mình ngủ trưa, dân đang làm việc mà mình ngủ li, thì sẽ bị dân ghét, và ảnh hưởng xấu đến việc tuyên truyền”⁶; “Thấy dân làm việc gì, bất kỳ to nhỏ, ta cũng ra tay làm giúp. Đó là cách gây cảm tình tốt nhất, nó sẽ giúp cho việc tuyên truyền kết quả gấp bội”⁷.

Thứ hai, nói và viết sâu sắc, ngắn gọn, giản dị, dễ hiểu.

Trong Sửa đổi lối làm việc, Hồ Chí Minh chỉ ra một thực tế là vì “chúng ta trước kia học chữ Hán, sau này học chữ Pháp, cho nên khi nói khi viết, hay dùng chữ Hán và theo cách Pháp. Thành thử dài dòng mà khó hiểu, khó nghe”⁸. Người yêu cầu: “Chúng ta không chống mượn tiếng ngoại quốc để làm cho tiếng ta đầy đủ thêm. Nhưng chúng ta phải chống cách mượn không phải lối, mượn đến nỗi bỏ cả tiếng ta, đến nỗi quần chúng không hiểu”⁹, “Tiếng nào ta sẵn có thì dùng tiếng ta”¹⁰.

Trước tình hình cấp bách của công cuộc kháng chiến, kiến quốc, Hồ Chí Minh cũng vạch rõ những nhược điểm, sai lầm của cán bộ trong công tác tuyên truyền như “bệnh khai hội”, “thói ba hoa”. Biểu hiện của “bệnh khai hội” là “Khai hội không có kế hoạch, không sắp sửa kỹ lưỡng, không thiết thực. Khai hội lâu quá. Khai hội nhiều quá”¹¹. Còn “thói ba hoa” được Người khái quát bằng các biểu hiện như: dài dòng, rỗng tuếch; thói cầu kỳ; khô khan, lúng túng; báo cáo lông bông; câu thả, lụp chụp; “sáo cũ”...

Từ đó, Người đưa ra những chỉ dẫn quý báu cho công tác tuyên truyền như: “Bất kỳ làm việc gì cũng phải có chừng mực. Viết và nói cũng vậy. Chúng ta chống là chống nói dài, viết rỗng. Chứ không phải nhất thiết cái gì cũng phải ngắn mới tốt”¹²; và “Trước khi nói, phải nghĩ cho chín, phải sắp đặt cẩn thận”. “Sau khi viết rồi, phải xem đi xem lại ba, bốn lần. Nếu là một tài liệu quan trọng, phải xem đi xem lại chín, mười lần”¹³. Tóm lại, “Khi viết, khi nói, phải luôn luôn làm thế nào cho ai cũng hiểu được. Làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm theo lời kêu gọi của mình”¹⁴.

Thứ ba, trong công tác tuyên truyền phải phát huy dân chủ.

Hồ Chí Minh khẳng định: “cách làm việc, cách tổ chức, nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo, v.v. của chúng ta, đều phải lấy câu này làm khuôn phép:

“Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng”¹⁵.

Tuy nhiên, Người cũng chỉ rõ, nghe dân, học dân, trao đổi thảo luận với dân nhưng không phải Nhân dân nói gì cũng nhắm mắt làm theo, mà phải: “đem các ý kiến khác nhau để so sánh kỹ, phân tích kỹ các nội dung của các tầng lớp xã hội có cái ý kiến đó... Xem rõ cái nào đúng, cái nào sai. Chọn lấy ý kiến đúng, đưa ra cho dân chúng bàn bạc, lựa chọn lại, để nâng cao dần sự giác ngộ của dân chúng”¹⁶.

Không chỉ đưa ra những nội dung định hướng cho cán bộ làm công tác tuyên truyền, bản thân tác phẩm Sửa đổi lối làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là một văn bản mẫu mực về tuyên truyền. Với “những lời lẽ, những thí dụ giản đơn, thiết thực và dễ hiểu”, những thành ngữ, tục ngữ quen thuộc của dân tộc và lối trình bày khoa học, mạch lạc, tác phẩm đã trở thành cẩm nang cho công

tác xây dựng, chính đôn Đảng nói chung và hướng dẫn cho cán bộ, đảng viên ta sửa chữa khuyết điểm thường gặp.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, trong những năm vừa qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã tích cực xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, góp phần vào việc khẳng định những giá trị bền vững của học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, vững tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước. Chất lượng giảng dạy các lớp, các hệ, đặc biệt là chương trình trung cấp lý luận chính trị ngày càng được nâng lên, phương pháp giảng dạy của giảng viên được đổi mới theo hướng tích cực.

Tuy nhiên, hiện nay, tình hình thế giới và trong nước ngày càng diễn biến phức tạp, cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận ngày càng quyết liệt, các thế lực thù địch tấn công nền tảng tư tưởng của Đảng bằng nhiều thủ đoạn tinh vi khác nhau. Vì vậy, đội ngũ cán bộ, giảng viên trường chính trị cần nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy, chất lượng tuyên truyền, góp phần vào sự nghiệp chung của tỉnh, của đất nước. Từ những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc, xin đưa ra một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, giảng viên trường chính trị phải có lòng yêu nghề và phong kiến thức sâu rộng.

Yêu nghề và tâm huyết với nghề là một phẩm chất cần có ở bất kỳ công việc gì mà người lao động trong xã hội mới muốn đạt hiệu quả cao. Giảng viên trường

chính trị là nghề nghiệp tương đối đặc thù, vì đây là môi trường đào tạo dành cho cán bộ, công chức, viên chức cấp cơ sở. Nội dung đào tạo là những kiến thức vừa khái quát, trừu tượng, vừa cụ thể, nhưng có tính chất rất biện chứng. Vì vậy, đòi hỏi người giảng viên ngoài kiến thức đã có về các học thuyết của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghiệp vụ công tác Đảng, đoàn thể,...về tự nhiên, xã hội, còn phải tâm huyết với nghề, thì mới có thể hoàn thành được nhiệm vụ giảng dạy một cách tốt nhất.

Bên cạnh đó, giảng viên phải không ngừng học tập, trau dồi kiến thức chuyên ngành, kết hợp với nghiên cứu thực tế, cập nhật tình hình thời sự,... để có phong kiến thức vừa rộng vừa sâu. Đồng thời cũng cần thường xuyên được bồi dưỡng phương pháp dạy – học tích cực và các kỹ năng mềm cần thiết. Từ đó vừa làm tăng sự tự tin của giảng viên, vừa tạo độ thuyết phục cao đối với học viên.

Thứ hai, nắm vững đối tượng học viên để lựa chọn nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp.

Hiện nay, học viên của hầu hết các lớp trung cấp lý luận chính trị rất đa dạng về trình độ, độ tuổi, nghề nghiệp, thành phần dân tộc và đến từ nhiều địa phương khác nhau. Do đó, trước khi lên lớp, giảng viên cần tìm hiểu rõ đối tượng học viên của từng lớp, giáo án phải được chuẩn bị kỹ lưỡng, xác định đúng nội dung trọng tâm để giảng dạy, tránh dàn trải; lồng ghép nội dung chuyên ngành với việc tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước một cách phù hợp. Trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần chú ý sử dụng ngôn từ giản dị, tác phong chuẩn mực, liên hệ thực tiễn một cách linh hoạt; tránh dùng những câu từ dễ gây hiểu lầm.

Thứ ba, gắn lý luận với thực tiễn, nói đi đôi với làm.

Hiện nay, một bộ phận học viên khi bắt đầu khóa học chưa thực sự hứng thú với các môn lý luận chính trị, thậm chí họ cho rằng đây là những môn học trừu tượng, xa rời cuộc sống. Vì vậy, giảng viên trong quá trình giảng dạy cần tăng cường liên hệ, vận dụng kiến thức lý luận với những biến động của thực tiễn trong nước và quốc tế vào bài giảng, làm cho người học hiểu hết vai trò nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn xây dựng đất nước cũng như công cuộc đổi mới ở Việt Nam trên mọi phương diện kinh tế - chính trị - xã hội. Việc lựa chọn các thông tin, sự kiện cũng cần được tính toán, phân tích để thông tin vừa mang tính thời sự, chính xác nhưng cũng không rời hời hợt, manh mún và không sát thực với lý luận đang cần chứng minh. Bởi nếu không bài giảng sẽ không những không nâng cao được tính thực tiễn mà có thể lý luận còn bị tầm thường hóa, không đảm bảo sự thống nhất giữa tính khoa học và tính tư tưởng. Bên cạnh đó, giảng viên cần vận dụng nội dung các văn kiện, nghị quyết của đảng vào bài giảng vì đây là nguồn tài liệu chính thống và đáng tin cậy.

Cùng với việc học tập trên lớp, cần tăng cường tổ chức cho học viên các lớp đi nghiên cứu thực tế ở cơ sở và tham gia các cuộc tọa đàm, hội thảo, các hoạt động tập thể tại trường để tăng thêm trải nghiệm, thêm kiến thức thực tiễn.

Thứ tư, phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của người học trong học tập, nghiên cứu.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của người học là xu hướng tất yếu trong thời kỳ hội nhập và phát triển hiện nay. Có thể nói, do đặc điểm

hàn lâm và khối lượng của kiến thức các môn trong chương trình trung cấp lý luận chính trị nhiều nên sử dụng phương pháp giảng dạy truyền thống ưu điểm là có tính hệ thống, tính logic cao. Tuy nhiên, nếu chỉ giảng dạy xuôi chiều thì giờ giảng dễ trở nên đơn điệu, có thể gây mệt mỏi, nhàm chán cho người học. Vì vậy, giảng viên cần kết hợp giữa phân tích, lý giải với khuyến khích học viên trao đổi, thảo luận, giải quyết tình huống, chia sẻ thông tin, khảo sát thực tế... để nắm bắt được tâm lý và đánh giá được mức độ tiếp thu bài của học viên; từ đó, giảng viên kịp thời điều chỉnh phương pháp giảng dạy cho phù hợp, có định hướng cho học viên tự vận dụng kiến thức đã học vào công việc cụ thể ở cơ quan, đơn vị.

Tóm lại, trải qua 75 năm kể từ ngày tác phẩm Sửa đổi lỗi làm việc ra đời (10/1947 - 10/2022), những bài học về công tác tuyên truyền được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra vẫn còn nguyên giá trị, cần tiếp tục nghiên cứu, quán triệt, vận dụng trong công tác tuyên truyền của Đảng nói chung và công tác giảng dạy của giảng viên trường chính trị nói riêng. Nâng cao chất lượng hoạt động giảng dạy lý luận chính trị cũng chính là nhằm thúc đẩy lan tỏa và đi vào chiều sâu việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch./.

Chú thích

1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG Sự thật, H.2011, tập 5, tr.191, 340, 336, 329, 343, 192, 192, 341, 341, 341, 387, 340, 346, 346, 288, 337

ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI LÀ KHÁT VỌNG CỦA NHÂN DÂN, LÀ PHÙ HỢP VỚI XU THẾ CỦA LỊCH SỬ!

Học viên: Nguyễn Thị Nam Hiền
Lớp: TCELLCT A2 K49

Bài viết về con đường đi lên CNXH của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng như một lời hiệu triệu truyền cảm hứng để thôi thúc ý chí, khát vọng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tiến tới xây dựng nước ta thành một nước XHCN phát triển.

Vào ngày 17/5/2021, PGS. TS. Nguyễn Phú Trọng - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã công bố bài viết “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam”. Bài viết này được công bố trong thời điểm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng vào dịp kỷ niệm 131 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2021) và cũng là lúc toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đang nỗ lực phấn đấu đưa Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng vào cuộc sống, chuẩn bị tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.

Bài viết mang cả tâm tư tưởng, lý luận và định hướng thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã viết: “Như chúng ta đã biết, chủ nghĩa xã hội thường được hiểu với ba tư cách: chủ nghĩa xã hội là một học thuyết; chủ nghĩa xã hội là một phong trào; chủ nghĩa xã hội là một chế độ. Mỗi tư cách ấy lại có nhiều biểu hiện khác nhau, tùy theo thế giới quan và trình độ phát triển ở mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể.” Như vậy, chúng ta cần hiểu CNXH trên cả 3 tư cách này. CNXH là một học thuyết chính là cung cấp hệ thống lý luận; lý luận này được áp dụng trong thực tiễn khi CNXH là một phong trào và là một chế độ.

Theo đó, muốn đi lên CNXH, Việt Nam phải định hình được CNXH và định hướng đi lên CNXH phù hợp với hoàn cảnh, đặc điểm cụ thể của đất nước. Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn đất nước ta đi theo con

đường XHCN từ khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công lật đổ chế độ phong kiến và đánh đổ thực dân Pháp. Như vậy, sự lựa chọn này đã bỏ qua hình thái kinh tế tư bản chủ nghĩa. Con đường đi lên CNXH của nước ta ở thời điểm đó chính là mô hình XHCN của Liên Xô.

Và khi hệ thống các nước XHCH ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, thì ngay trong hàng ngũ cách mạng của chúng ta cũng có người bi quan, dao động, nghi ngờ tính đúng đắn, khoa học của chủ nghĩa xã hội. Từ đó họ cho rằng chúng ta đã chọn đường sai, cần phải đi con đường khác. Có người còn bài bác chủ nghĩa xã hội, ca ngợi một chiều chủ nghĩa tư bản.

Vậy thực tế có phải như vậy không? Có phải hiện nay CNTB, kể cả những nước tư bản chủ nghĩa già đời vẫn đang phát triển tốt đẹp không? Có phải Việt Nam chúng ta đã chọn con đường đi sai không? Để trả lời câu hỏi này, TBT Nguyễn Phú Trọng đã phân tích rất toàn diện, khách quan và khoa học về CNTB hiện nay. Trước tiên TBT công nhận rằng CNTB cũng đã đạt được các thành tựu rực rỡ, có cống hiến to lớn cho nhân loại.

Song bên cạnh đó, hiện nay ở các nước tư bản đều đang diễn ra các cuộc khủng hoảng về kinh tế, năng lượng, sự cạn kiệt tài nguyên, khủng hoảng về chính trị. Và theo nhiều nhà khoa học phân tích, các cuộc khủng hoảng hiện nay không thể giải quyết được một cách triệt để trong khuôn khổ của chế độ tư bản chủ nghĩa.

Sở dĩ hiện nay CNTB không giải quyết được triệt để các cuộc khủng hoảng trên nhiều lĩnh vực bởi vì các cuộc khủng hoảng đó diễn ra là do chính chế độ TBCN tạo ra. Trong bối cảnh này, nhân dân khát vọng có một xã hội tốt đẹp hơn, một xã hội thực sự vì con người, một xã hội phát triển bền vững. “*Phải chăng những mong ước tốt đẹp đó chính là những giá trị đích thực của CNXH*” và chỉ có CNXH và chủ nghĩa cộng sản mới có thể giải quyết triệt để vấn đề độc lập cho dân tộc, mới có thể đem lại cuộc sống tự do, ấm no và hạnh phúc thực sự cho tất cả mọi người.

Kể từ sau khi hệ thống chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, từ năm 1991 đến nay, Đảng ta đã định hình được CNXH chính là xã hội mà “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, “Nhà nước của dân, do dân và vì dân”. Để làm được điều đó, chúng ta phải kiên định đi theo đường lối cơ bản của Cách mạng Việt Nam từ năm 1945 đến nay; đó là “Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH”

Qua sự phân tích bằng các luận chứng khoa học và thực tiễn, TBT Nguyễn Phú Trọng một lần nữa khẳng định lại nội dung được thể hiện trong Văn kiện Đại hội XI (năm 2011) như một lời khẳng định về lý do lựa chọn con đường đi lên CNXH ở Việt Nam: “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử.”

Bài viết là sự khái quát sâu sắc, logic, khoa học về lý luận CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Qua bài viết, có thể rút ra một số bài học sâu sắc sau đây:

Thứ nhất, bài viết giúp Nhân dân nhận thức sáng rõ về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng đưa đất nước đi lên CNXH; đồng thời, truyền tải một thông điệp tới bạn bè quốc tế, đó là Việt Nam đã lựa chọn con đường đi lên CNXH và sẽ kiên định, kiên trì theo con đường đó. Bên cạnh đó, bài viết cung cấp hệ thống lý luận, luận chứng khách quan và khoa học để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác lại các quan điểm

sai trái, thù địch chống, phá đất nước ta. Đặc biệt, bài viết có giá trị dẫn dắt trong tổ chức và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng ở mỗi tổ chức, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ.

Thứ hai, bài viết góp phần xóa bỏ những nghi ngờ, hoang mang, dao động của một số Đảng viên về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam để toàn Đảng, toàn quân và toàn dân chung tay xây dựng CNXH.

Thứ ba, bài viết như một lời hiệu triệu truyền cảm hứng để thôi thúc ý chí, khát vọng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tiến tới xây dựng nước ta thành một nước XHCN phát triển.

Là một Đảng viên, một cán bộ, công chức, viên chức và là học viên của Trường Chính trị tỉnh, mỗi chúng ta cần phải:

Thứ nhất, cần nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc học lý luận chính trị, như Bác Hồ đã viết: “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế”.

Thứ hai, cần nghiên cứu kỹ và thấm nhuần nội dung bài viết của TBT để nắm vững lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam để thực hiện thật tốt các Nghị quyết của tổ chức Đảng các cấp; từ đó trang bị cơ sở lý luận đanh thép để phản bác lại các luận điệu sai trái, thù địch, chống, phá sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta; đồng thời lan tỏa tư tưởng, nội dung của bài viết tới Nhân dân để củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng CNXH của đất nước.

Thứ ba, cần luôn luôn nỗ lực học tập lý luận chính trị tại trường, thực hiện tốt phương châm “3 không, 3 có”; tích cực, chủ động thực hiện các mô hình học tập như “3 trước, 3 sau, 3 sâu, 3 sáng tạo”, các mô hình “Thứ 7 kết nối”, “Diễn đàn ngày sách” để đạt kết quả cao nhất.

Với sự kiên định con đường đi lên CNXH, cùng với toàn Đảng, toàn dân, học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá quyết tâm nỗ lực học tập và công tác hiệu quả, góp sức xây dựng đất nước Việt Nam ngày một hùng cường, phát triển./.

XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC Ở HUYỆN THẠCH THÀNH KẾT QUẢ VÀ GIẢI PHÁP

ThS. Hoàng Ngọc Bình
Khoa Xây dựng Đảng

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định nhiệm vụ xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước; là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân”.

Nhận thức sâu sắc về vai trò của đội ngũ trí thức đối với sự phát triển đất nước và xác định rõ công tác phát triển đội ngũ trí thức là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện Thạch Thành. Trên cơ sở bám sát các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương và tỉnh Thanh Hoá về xây dựng đội ngũ trí thức, nhưng năm qua, huyện Thạch Thành ban hành nhiều kế hoạch, chương trình hành động nhằm cụ thể hoá Nghị quyết, Kết luận của Trung ương và tỉnh về xây dựng đội ngũ trí thức, như: Kế hoạch số 45-KH/HU, ngày 20/10/2008 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 (khóa X), trong đó có Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 6/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa (CNH), hiện đại hóa (HĐH) đất nước; Chương trình hành động số 18-CTr/HU, ngày 17/11/2008 của Huyện

ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X); Kế hoạch số 189-KH/HU ngày 16/7/2019 về học tập quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương; Kế hoạch hành động số 203- KH/HU ngày 10/12/2019 về triển khai thực hiện Kết luận số 52-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết hội nghị Trung ương 7 (khóa X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước ...

Qua công tác chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện, các cấp ủy Đảng, chính quyền đã nâng cao nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ trí thức đối với sự nghiệp phát triển của tỉnh trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước, tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng, phát huy tốt nhất tiềm năng trí tuệ và năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức; vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức được nâng cao và không ngừng được củng cố, tăng cường về số lượng, chất lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển chung của huyện và tỉnh.

Hiện nay, đội ngũ trí thức của huyện Thạch Thành có 2.502 người, trong đó: có 63 công chức và 1.939 viên chức; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có 500 cán bộ, công chức, trong đó: Thạc sĩ: 62 người, 2,5%, Đại học: 2.143 người, chiếm 85,7%, Cao đẳng: 220 người, chiếm 8,8%, Trung cấp: 71 người, chiếm 2,8%, Sơ cấp: 6 người, chiếm 0,2%. Đội ngũ trí thức đa phần phát huy được tính chủ động sáng tạo, tâm huyết trong nghiên cứu và đề xuất những giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Đồng thời là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học, công nghệ góp phần vào việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực của địa phương; phát huy được vai trò của mình trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội, quốc phòng, an ninh, cải thiện đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân. Bộ phận trí thức tham gia công tác lãnh đạo, quản lý đã phát huy tốt vai trò và khả năng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, trình độ quản lý của Nhà nước. Đội ngũ trí thức trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh là lực lượng nòng cốt xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Nhiều trí thức trẻ thể hiện tính năng động, sáng tạo, thích ứng nhanh với xu thế phát triển đất nước.

Có được kết quả trên trong xây dựng đội ngũ trí thức, huyện Thạch Thành đã đặc biệt tập trung thực hiện những nội dung cơ bản sau: Tập trung nghiên cứu, quán triệt, triển khai, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết; ban hành và triển khai các chương trình hành động cụ thể theo các nội dung đã được nêu trong Nghị quyết số 27-NQ/TW

và Kết luận 52-KL/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên trên toàn huyện. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Nghị quyết. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ trí thức. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực của Trung ương và một số chính sách của tỉnh; đồng thời nghiên cứu, kiến nghị tỉnh phân cấp cho huyện được vận dụng cơ chế để ban hành chính sách nhằm thu hút, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của huyện, mặt khác quan tâm hoàn thiện môi trường, điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức ở huyện Thạch Thành cũng còn những hạn chế nhất định như: công tác quy hoạch, đánh giá, bố trí, sắp xếp và sử dụng đội ngũ cán bộ có thời điểm chưa sát thực tế; cơ cấu đội ngũ trí thức phân bố không đều về trình độ, ngành nghề, độ tuổi, giới tính; năng suất, chất lượng, hiệu quả làm việc của đội ngũ trí thức chưa đều.

Trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước nói chung và phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển nguồn nhân lực ở huyện Thạch Thành nói riêng, trong thời gian tới, để tiếp tục xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức, huyện Thạch Thành cần tập trung làm tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng để cán bộ, trí thức nhận thức rõ trách nhiệm của bản thân trong quá trình phát triển của tỉnh, tạo động lực để đội ngũ trí thức không ngừng phấn đấu vươn lên, nâng cao năng lực, trình độ, khẳng định vị trí, vai trò và

những đóng góp của mình cho quê hương, tỉnh, đất nước; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những gương trí thức điển hình, nhất là trí thức trẻ.

Thứ hai, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong việc xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức; thường xuyên tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo với trí thức, tạo sự cởi mở, chân thành, động viên đội ngũ trí thức tích cực học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ mọi mặt, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH, HĐH của địa phương.

Thứ ba, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận 52-KL/TW và Chương trình hành động số 18-CTr/HU, nhằm tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức, hành động của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị về vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức trong công cuộc CNH, HĐH và hội nhập quốc tế; tạo môi trường thuận lợi để đội ngũ trí thức phát huy năng lực, trí tuệ, cống hiến và đóng góp xứng đáng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của huyện.

Thứ tư, tiếp tục rà soát, đánh giá đúng thực trạng đội ngũ trí thức của huyện, trên cơ sở đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng đội ngũ trí thức một cách hợp lý; có chính sách cụ thể thu hút trí thức trẻ đã được đào tạo chính quy, có trình độ năng lực và phẩm chất đạo đức tốt về huyện công tác, động viên khuyến khích đội ngũ trí thức trẻ tăng cường về cơ sở.

Thứ năm, phát triển hệ thống giáo dục - đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương và tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao trình độ

học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghiên cứu khoa học và nghề nghiệp cũng như trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ trí thức, tiếp tục tạo bước phát triển về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý về cơ cấu giữa các vùng miền, thành phần dân tộc, giới tính... để phát huy vai trò đội ngũ trí thức.

Thứ sáu, tăng cường các nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội; đẩy mạnh kêu gọi thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp nhất là các lĩnh vực có khả năng phát huy tiềm năng, lợi thế của huyện, tạo điều kiện và cơ hội cho trí thức trẻ tham gia làm việc trong các thành phần kinh tế ở địa phương; có chính sách thoả đáng khuyến khích trí thức trẻ học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên sâu trong nước và nước ngoài về phục vụ địa phương.

Có thể khẳng định, xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, trong đó trách nhiệm của Đảng và Nhà nước giữ vai trò quyết định. Cấp ủy, chính quyền, ban, ngành huyện Thạch Thành đánh giá khách quan, toàn diện tình hình xây dựng đội ngũ trí thức, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ phát hiện, thu hút, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ xứng đáng đối với nhân tài để phát triển đội ngũ trí thức ở địa phương góp phần xây dựng Thạch Thành trở thành đơn vị dẫn đầu các huyện miền núi của tỉnh Thanh Hoá./.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo số 222-BC/HU, ngày 22 tháng 8 năm 2022 của huyện uỷ Thạch Thành về Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đất nước.

**NHẤT THỂ HOÁ CHỨC DANH BÍ THƯ CHI BỘ KIÊM TRƯỞNG THÔN
TỪ THỰC TIỄN ĐẢNG BỘ XÃ ĐIỀN HẠ, HUYỆN BÁ THƯỚC**

Bùi Thị Tuyền

Học viên lớp TCLLCT A4, khóa 49

Việc nhất thể hóa bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn đã giúp cơ cấu bộ máy gọn nhẹ, giảm được đối tượng hưởng phụ cấp ở cơ sở; qua đó góp phần tiết kiệm được ngân sách Nhà nước, tăng thu nhập cho người thực hiện cùng lúc hai nhiệm vụ, tạo điều kiện để cán bộ yên tâm công tác, gắn trách nhiệm của cá nhân với nhiệm vụ được giao; đồng thời, tạo sự thống nhất, đồng thuận từ việc ban hành chủ trương cho đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện bảo đảm trực tiếp và toàn diện.

Bá Thước là một huyện miền núi phía Tây của tỉnh Thanh Hóa, cách trung tâm thành phố Thanh Hóa khoảng 120 km về phía Bắc Tây bắc, có diện tích tự nhiên 7.522,02 ha; gồm 21 xã, thị trấn. Thực hiện chủ trương nhất thể hóa chức danh bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, bản theo Nghị định số 34 của Chính phủ, Nghị quyết số 232 của HĐND tỉnh Thanh Hóa và công văn số 677-CV/HU ngày 17/01/2020 của Huyện ủy Bá Thước, Đảng ủy và Chính quyền nhân dân trên địa bàn huyện đã nhanh chóng triển khai thực hiện chủ trương; trong đó có xã Điền Hạ, đến giữa năm 2020 trên địa bàn xã đã đạt tỷ lệ 100% thôn thực hiện xong chủ trương nhất thể hóa chức danh bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn. Với 9 thôn, 14 chi bộ đảng, 256 đảng viên, xã Điền Hạ đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác này. Theo đó, những bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn đã phát huy được sự năng động, sáng tạo cũng như vai trò lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại địa bàn dân cư.

Việc nhất thể hóa bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn đã giúp cơ cấu bộ máy gọn nhẹ, giảm được đối tượng hưởng phụ cấp ở cơ sở; qua đó góp phần tiết kiệm được ngân sách Nhà nước, tăng thu nhập cho người thực hiện cùng lúc hai nhiệm vụ, tạo điều kiện để cán bộ yên tâm công tác, gắn trách nhiệm của cá nhân với nhiệm vụ được giao; đồng thời, tạo sự thống nhất, đồng thuận từ việc ban hành chủ trương cho đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện bảo đảm trực tiếp và toàn diện. Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn sẽ sâu sát thực tế, nắm chắc tình hình chính trị tư tưởng, việc chấp hành chính sách pháp luật của cán bộ, đảng viên và nhân dân... Từ đó, có sự chỉ đạo, điều hành phù hợp, đảm bảo tính khả thi cao.

Tuy nhiên ngoài những mặt tích cực về việc nhất thể hóa chức danh, vẫn còn tồn tại những mặt hạn chế. Trước đây bí thư chi bộ phải là đảng viên và trưởng thôn có thể không cần phải là đảng viên; việc nhất thể hóa hai chức danh trên để một

người đảm nhận thì bắt buộc người đó phải là đảng viên, dẫn đến có thể sẽ hạn chế trong một số công việc nhất định, có người làm tốt công tác Đảng nhưng công tác điều hành, thực hiện chưa chắc đã làm được, có người “miệng nói, tay làm” nhưng lại hạn chế năng lực trong công tác Đảng. Bên cạnh đó, tâm lý “một người hai việc” không thể bằng mỗi người một việc cũng ảnh hưởng nhiều tới công tác vận động quần chúng. Ngoài ra, việc một người cùng lúc đảm nhận cả hai nhiệm vụ chủ chốt ở thôn đã xảy ra tình trạng độc đoán, dẫn đến hiệu quả công việc có lúc chưa cao.

Thực tế cho thấy, ở đa số thôn thường theo phương châm: dân tin, Đảng mới cử; vì vậy, những thôn này sẽ bầu trưởng thôn trước, sau đó cấp ủy mới giới thiệu để bầu chức danh trong chi bộ. Tuy nhiên, quá trình bầu trưởng thôn còn tình trạng bầu vì cả nể, còn mạng nặng yếu tố dòng tộc, cục bộ nên chưa thực sự lựa chọn được người có năng lực, có tâm huyết với nhân dân. Bên cạnh đó, ở nhiều thôn, đảng viên trẻ không mặn mà với chức danh này do phụ cấp còn quá thấp nhưng áp lực công việc nhiều; đảng viên lớn tuổi, có uy tín thì lại hạn chế về trình độ, cùng một lúc đảm đương hai chức danh sẽ khó hoàn thành nhiệm vụ được giao; thêm vào đó là còn thiếu phương tiện, máy tính để làm việc. (Chính quyền xã và Nhân dân các thôn đang cố gắng phối hợp để cấp cho mỗi thôn một bộ máy tính, tạo thuận lợi cho công việc, giảm bớt thời gian đi lại và tăng khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc).

Điền Hạ, một xã miền núi thuộc huyện nghèo theo Nghị quyết 30A của Chính phủ, có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, trình độ dân trí còn hạn chế, chủ yếu có ba dân tộc sinh sống là Thái, Mường, Kinh. Trong 09 thôn của xã có đến 05 thôn thuộc diện đặc biệt khó khăn theo Chương trình 135 của Chính phủ. Ở những thôn này, tập tục canh tác của người dân còn lạc hậu, hiểu biết về pháp luật còn nhiều hạn chế nên gặp khó khăn cho công tác dân vận cũng như chỉ đạo người dân. Trên thực tế, hầu hết những việc gì xảy ra với dân hay chưa thỏa mãn lòng dân thì người dân đều tìm đến người đứng đầu thôn là Bí thư, Trưởng thôn mà không tìm người trực tiếp phụ trách; do đó, làm quá tải công việc cho Bí thư, Trưởng thôn. Cùng với đó là đặc điểm địa bàn chia cắt, địa hình đi lại khó khăn nên Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn gặp nhiều bất lợi trong việc đảm bảo thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình.

Để khắc phục những mặt còn hạn chế, khó khăn trên cần có những giải pháp phù hợp như sau:

Thứ nhất, Các cấp ủy Đảng cần quan tâm bồi dưỡng các Bí thư chi bộ trẻ, kế cận, nhiệt huyết với công việc; chú trọng công tác phát triển đảng viên trong đội ngũ trưởng thôn và những quần chúng trẻ có năng lực, trình độ, trách nhiệm, đang sinh sống, làm việc tại địa bàn. Theo đó, cần thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước, trong đó chú trọng các nội dung như: tổ chức và hoạt động của HĐND và UBND; nhiệm vụ, quyền hạn và phương pháp hoạt động của bí thư, trưởng thôn; những nội dung hoạt động cụ thể của

bí thư, trưởng thôn; xây dựng hương ước thôn; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững ở thôn... Bên cạnh đó, Đảng ủy, Chính quyền địa phương cần làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giải thích và tháo gỡ những rào cản về các yếu tố dòng tộc, cục bộ, đố kỵ...

Thứ hai, có cơ chế, quan tâm hơn nữa để tạo động lực cho bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn để họ có thể toàn tâm, toàn ý với việc chung. Mặc dù hiện nay đã có sự quan tâm hơn về chính sách phụ cấp cho bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, song so với khối công việc đảm nhận và mức phụ cấp hiện tại là 2.905.000 nghìn đồng/ tháng thì khó có thể đảm bảo nhu cầu sinh hoạt của cả gia đình; trong khi người đảm nhiệm hai chức danh này là người lao động chính trong gia đình.

Thứ ba, tăng cường biện pháp nhằm nâng cao hơn nữa trình độ dân trí của nhân dân. Theo đó, cần thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn hoặc xây dựng tủ sách tại nhà văn hóa thôn để Nhân dân có thể đến trao đổi, học tập, mở rộng thêm kiến thức... Khi trình độ dân trí cao, hiểu được các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì người đứng đầu thôn, bản là Bí thư chi bộ, Trưởng thôn sẽ đỡ vất vả hơn trong công tác dân vận cũng như xử lý các công việc.

Thứ tư, ngoài chú trọng đào tạo về trình độ cho cán bộ thôn, cần quan tâm hơn nữa về ứng dụng công nghệ thông tin ở thôn, bản. Trong thời đại công nghệ 4.0, đa số 9 thôn trong toàn xã Điền Hạ đã phủ mạng lưới Internet, do đó, nhu cầu mỗi

thôn có một máy tính để làm việc là rất cần thiết. Việc ứng dụng công nghệ thông tin không những thuận lợi trong công việc, mà còn tạo tính năng động, linh hoạt cho cán bộ thôn; cùng với đó, có thể học tập được nhiều mô hình phát triển kinh tế và có nhiều sáng tạo, đổi mới khi ứng dụng vào thực tiễn của địa phương, giúp cho chất lượng đời sống của người dân được nâng cao hơn.

Hy vọng rằng, những giải pháp trên đây sẽ góp phần nâng cao chất lượng công tác nhất thể hoá bí thư kiêm trưởng thôn ở xã Điền Hạ, huyện Bá Thước. Vượt qua những khó khăn, vất vả, với nhiệt huyết và sự nỗ lực, quyết tâm trong công tác cũng như hoàn thiện bản thân, nhất định các đồng chí Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn ở xã Điền Hạ sẽ tiếp tục hoàn thành trọng trách quan trọng mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, góp phần vào thắng lợi chung của tỉnh Thanh Hoá./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *NQ số 232-NQ/HĐND của HĐND tỉnh Thanh Hóa.*
2. *CV số 677-CV/HU của Huyện ủy Bá Thước.*
3. *CV số 39-CV/ĐU của Đảng ủy xã Điền Hạ.*
4. *Số 72 - BC/ĐU của Đảng ủy xã Điền Hạ: Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021, phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022.*

MỘT SỐ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM OCOP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN ĐỊNH HIỆN NAY

ThS. Nguyễn Thị Lan Hương
Phó trưởng Khoa Lý luận cơ sở

Triển khai Chương trình OCOP là một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong việc thúc đẩy phát triển sản xuất gắn với việc phát triển sản phẩm hàng hóa nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế ở địa phương, nâng cao thu nhập cho cộng đồng dân cư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trên địa bàn huyện Yên Định.

Yên Định là một huyện thuộc vùng đồng bằng bán sơn địa, tiếp giáp với vùng trung du, miền núi của tỉnh, cách thành phố Thanh Hoá 28 km về phía Tây Bắc. Huyện có 24 xã, 2 thị trấn, với diện tích tự nhiên 228km², dân số 163.151 người; kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, trong đó đất nông nghiệp 14.414 ha. Sau 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM), ngày 5/4/2016, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Yên Định vinh dự được Thủ tướng Chính phủ ký quyết định công nhận huyện đạt chuẩn NTM đầu tiên của tỉnh Thanh Hóa và khu vực Bắc Trung bộ. Để tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, huyện đã xác định triển khai chương trình OCOP là một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong việc thúc đẩy phát triển sản xuất gắn với việc phát triển sản phẩm hàng hóa nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế ở địa phương..., nâng cao thu nhập

cho cộng đồng dân cư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trên địa bàn huyện; động lực phát triển kinh tế nông thôn, phục vụ có hiệu quả cho Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM. Vì vậy, việc phát triển các sản phẩm OCOP được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể trên địa bàn huyện hết sức quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đã đạt được các kết quả khá tích cực, cụ thể như sau:

Thứ nhất, về tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Chương trình

Huyện đã tổ chức Hội nghị triển khai các văn bản, kế hoạch OCOP hàng năm. Đài truyền thanh truyền hình huyện thường xuyên thực hiện các phòng sự, phát sóng tuyên truyền về chương trình OCOP. Các tổ chức đoàn thể chính trị tổ chức các phòng trào vận động đoàn viên, hội viên tham gia xây dựng mô hình sản phẩm OCOP tại địa phương. Phân công lãnh đạo, cán bộ các phòng, xã, thị trấn, đơn vị liên quan tham

gia đầy đủ các Hội nghị triển khai Chương trình, các lớp tập huấn do Tỉnh tổ chức.

Thứ hai, về công tác phát triển sản phẩm OCOP

Qua tuyên truyền, vận động đến nay huyện đã có trên 40 sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2022. Các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình đều được cán bộ phụ trách Chương trình OCOP của huyện đến tận cơ sở Giới thiệu nội dung cơ bản Chương trình OCOP; các bước thực hiện chu trình OCOP; bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; hướng dẫn đăng ký hồ sơ đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP; Tư vấn cho chủ thể tham gia Chương trình OCOP hoàn thiện sản phẩm nhằm đạt được thứ hạng cao khi được đánh giá; hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm về logo, nhãn hiệu, đăng ký mã vạch, tem truy xuất nguồn gốc,... đến nay, huyện đã có 9 sản phẩm OCOP 3 sao.

Để hỗ trợ cho các chủ thể sớm hoàn thiện tiêu chí. Huyện đã vận dụng đầy đủ linh hoạt các chính sách của cấp trên, đồng thời bố trí một phần ngân sách hỗ trợ 100 triệu đồng/ 1 sản phẩm 3 sao trở lên để chủ thể hoàn thiện cơ sở hạ tầng, thiết kế, in ấn bao bì, nâng cao chất lượng sản phẩm. Kết quả các sản phẩm OCOP được chuẩn hóa, hoàn thiện đáp ứng tiêu chí OCOP và đảm bảo các điều kiện lưu thông hàng hóa theo quy định.

Thứ ba, về công tác xúc tiến thương mại

Để hỗ trợ sản phẩm OCOP bắt nhịp với thị trường, đến gần hơn với người tiêu dùng, công tác quảng bá, xúc tiến thương mại rất được Huyện quan tâm, đến nay, đã

hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia hội chợ triển lãm trung bày và giới thiệu sản phẩm trong và ngoài tỉnh. Cán bộ phụ trách OCOP huyện khảo sát thực trạng hệ thống hỗ trợ xây dựng giải pháp xúc tiến và quảng bá sản phẩm. Cụ thể: tham gia Hội nghị triển khai, khởi động Chương trình OCOP tỉnh Thanh Hóa; Trung bày, giới thiệu sản phẩm tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; Hội chợ giới thiệu sản phẩm OCOP tại Nghệ An, Nam Định, Yên Bái...; tham gia trung bày, giới thiệu và bán các sản phẩm OCOP tại Hội chợ, triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2015-2020; trung bày sản phẩm OCOP tại Đại hội lần thứ VI, Liên minh HTX Thanh Hóa nhiệm kỳ 2020-2025; Xúc tiến, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các siêu thị: Co.opmart, Big C...

Bên cạnh đó, huyện cũng đã hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã có các sản phẩm đạt 3 sao trở lên tham gia hội chợ triển lãm trung bày và giới thiệu sản phẩm trong và ngoài tỉnh. Quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hỗ trợ xây dựng video clip, tin bài quảng bá trên các trang Web. Tổ chức các đoàn xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm OCOP tiêu biểu trong và ngoài tỉnh tại trung tâm dịch vụ thương mại như các chợ, siêu thị... Gửi các sản phẩm của huyện tham gia kênh phân phối, gian hàng, Wedside bán hàng và tham gia Hội chợ OCOP thường niên của tỉnh, trung ương. Chủ động tổ chức các hội chợ cấp huyện vào các dịp sự kiện văn hoá - chính trị, lễ hội...

Cùng những nỗ lực, chủ động của cấp ủy, chính quyền và người dân cũng như của các chủ thể sản xuất trên địa bàn huyện trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, đổi mới công nghệ, đáp ứng các tiêu chuẩn của Chương trình OCOP, Sau hơn 4 năm triển khai, chương trình OCOP ở huyện Yên Định đã có sự lan tỏa mạnh mẽ, các địa phương trên địa bàn huyện chủ động triển khai phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân.

Tuy nhiên, việc triển khai Chương trình OCOP ở một số xã trên địa bàn huyện còn gặp nhiều khó khăn, không kịp thời bố trí được nhân lực. Phần lớn các cán bộ được giao kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau ngoài Chương trình OCOP. Một số cán bộ cấp xã chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, vai trò của Chương trình OCOP với phát triển kinh tế của địa phương, còn đứng ngoài cuộc trong triển khai thực hiện chương trình. Thêm vào đó, cán bộ tham mưu thực hiện Chương trình từ huyện tới xã chủ yếu là cán bộ kiêm nhiệm nên thời gian nghiên cứu, tham mưu, triển khai, hướng dẫn, thực hiện còn hạn chế, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện Chương trình OCOP.

Vì vậy, để tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình OCOP theo hướng nâng cao, sâu rộng và đồng bộ trên địa bàn huyện Yên Định trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ và nhân dân về về Chương trình OCOP

Đây là giải pháp quan trọng trong

triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm. Hoạt động tuyên truyền cần được chú trọng thực hiện sâu, rộng và đa dạng với nhiều hình thức, với các đối tượng. Các cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng NTM các cấp đẩy mạnh quán triệt tầm quan trọng và ý nghĩa của Chương trình OCOP, nguyên tắc và chu trình OCOP, bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm; đưa mục tiêu Chương trình OCOP vào Nghị quyết, chương trình hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp để chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và những bất cập, tồn tại trong quá trình triển khai Chương trình OCOP ở các địa phương. Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền dưới dạng hội nghị chuyên đề; hội thảo, hội thi, diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; các hoạt động tôn vinh những gương điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện Chương trình OCOP; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, đài, các trang thông tin điện tử ở các cấp, mạng xã hội về Chương trình OCOP, qua các hoạt động tuyên truyền để đưa Chương trình OCOP trở thành phong trào thi đua của huyện.

Hai là, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình

Xây dựng hệ thống tổ chức và cơ chế hoạt động cho hệ thống OCOP từ huyện đến xã nhằm hỗ trợ các cộng đồng trong huyện phát triển và thương mại hóa sản phẩm chủ lực của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm huyện Yên Định. Trên cơ sở tổng số lượng biên chế được phân bổ, tổ chức hệ thống

cơ cấu nhân sự các cấp đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả. Các cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng NTM cấp huyện gắn nhiệm vụ chỉ đạo điều hành Chương trình OCOP vào chức năng nhiệm vụ của Ban chỉ đạo xây dựng NTM, kiện toàn tổ giúp việc, tổ giúp việc, hội đồng đánh giá xếp hạng OCOP cấp huyện, bố trí cán bộ chuyên trách NTM và OCOP cấp huyện, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên BCD Chương trình OCOP. Bố trí cán bộ tham mưu kiêm nhiệm để triển khai tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trong Chương trình OCOP trên địa bàn.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào quá trình sản xuất sản phẩm

Khuyến khích các chủ thể tham gia Chương trình OCOP ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại trong sản xuất, bảo quản, chế biến đối với sản phẩm OCOP; áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm OCOP như: Tiêu chuẩn thực hành sản xuất tốt (GMP); VietGap; ISO; Global Gap; Hữu cơ... Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý, áp dụng các mô hình quản lý tiên tiến, các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

Bốn là, đẩy mạnh phát triển thị trường cho sản phẩm OCOP

Thực hiện xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP bằng việc đổi mới, đa dạng hóa kênh tiêu thụ, xây dựng thị trường mục tiêu, tăng hiệu quả kinh tế, kết nối chuỗi tiêu thụ lâu dài... đang là hướng đi của

huyện Yên Định nhằm giới thiệu sản phẩm OCOP tới nhiều thị trường trong và ngoài nước. Quảng bá sản phẩm bằng nhiều hình thức như trên các phương tiện thông tin đại chúng; trang mạng xã hội, trên các trang Web, các kênh phân phối, gian hàng OCOP trong và ngoài tỉnh.

Tổ chức các đoàn xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm OCOP tiêu biểu trong và ngoài tỉnh tại trung tâm dịch vụ thương mại như các chợ, siêu thị... xây dựng các cửa hàng trưng bày, giới thiệu các sản phẩm tiêu biểu Chương trình OCOP của huyện. Chủ động tham gia giới thiệu và quảng bá sản phẩm tại các hội chợ trong và ngoài huyện, các dịp sự kiện văn hoá - chính trị, các dịp lễ hội. Liên kết giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các tỉnh hình thành mạng lưới kết nối sản xuất, kinh doanh, dịch vụ kết hợp với các hoạt động xây dựng, phát triển thương hiệu tạo lập, phát triển mở rộng thị trường cho các sản phẩm phát triển bền vững, góp phần thúc đẩy sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân ở nông thôn, thúc đẩy phong trào và kinh tế nông thôn phát triển.

Tóm lại, trong những năm qua việc phát triển các sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện Yên Định mặc dù vẫn còn một số hạn chế, khó khăn nhất định, song đã đạt được kết quả đáng khích lệ, góp phần nâng cao thu nhập, đời sống cho nhân dân, thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững. Đây chính là động lực phát triển kinh tế nông thôn, phục vụ có hiệu quả cho Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện trong thời gian tới./.

SẢN PHẨM OCOP “THỊT TRÂU GÁC BẾP 36 SINH MAI” KHÁT VỌNG KHỞI NGHIỆP!

Trần Thị Mai

Học viên lớp TCLLCT A7 K49

Để có được sản phẩm OCOP “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” ngày hôm nay là nhờ vai trò rất lớn của tổ chức Đoàn Thanh niên xã Thành Tân trong định hướng khởi nghiệp, lập nghiệp cho thanh niên, trong đó đặc biệt là động viên chính những thanh niên đang là cán bộ đoàn như đồng chí Trần Thị Mai - Phó Bí thư Đoàn xã, người trực tiếp khởi nghiệp để làm gương, làm hình mẫu nêu gương cho mỗi đoàn viên phát huy được thế mạnh của mình cũng như khai thác được những thuận lợi của địa phương và sáng tạo đổi mới để kinh doanh, làm giàu trên chính mảnh đất quê hương mình, đem lại niềm tự hào cho gia đình và mang lại nhiều giá trị cho xã hội.

Xuất phát điểm là một thanh niên quyết định về quê làm kinh tế trên chính mảnh đất quê hương mình trong khi không có gì trong tay, chỉ có duy nhất một niềm ấp ủ là được phát triển sản phẩm địa phương, có việc làm, có nguồn thu nhập cũng như giữ gìn nghề truyền thống của bố mẹ, trong quá trình khởi nghiệp, hộ kinh doanh Trần Thị Mai đồng thời nhận được rất nhiều sự động viên của tổ chức Đoàn cũng như được định hướng về việc phát triển kinh tế tại địa phương.

Để có được thành công bước đầu như ngày hôm nay, hộ kinh doanh Trần Thị Mai với sản phẩm “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” đã có nhiều thuận lợi, trước hết là nhận được nhiều sự quan tâm, định hướng của Đảng ủy, Đoàn Thanh niên xã Thành Tân về việc thực hiện vận động theo các chương trình thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp, khuyến khích các gương điển hình trong lao động, sản xuất, đặc biệt là có ý tưởng sáng tạo các mô hình hay, phát huy được thế mạnh, điều kiện thực tế của địa phương. Bên cạnh đó, chủ hộ kinh doanh Trần Thị

Mai biết tận dụng lợi thế 10 ha đất đồi rất bằng phẳng, gần nguồn nước, thuận tiện cho việc trồng cỏ để nuôi trâu. Đặc biệt, chủ hộ đã được Đoàn Thanh niên xã Thành Tân kết hợp với Ngân hàng Chính sách cho vay số tiền 150 triệu đồng để khởi nghiệp. Đây là những thuận lợi đáng quý đối với xuất phát điểm rất khiêm tốn của một thanh niên có khát vọng khởi nghiệp.

Tuy nhiên, những bước chân đầu tiên của con đường kinh doanh của “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” cũng gặp nhiều khó khăn, trở ngại. Ban đầu, chủ hộ kinh doanh không nhận được sự ủng hộ của bố mẹ với lý do: nghề này vất vả, thức khuya dậy sớm và mang lại hiệu quả kinh tế thấp, nguồn thu nhập không ổn định; hay đúng hơn là bố mẹ không tin tưởng vào năng lực khởi nghiệp kinh doanh của con mình. Hơn nữa, do thiếu kinh nghiệm trong sản xuất và chế biến nên ban đầu các sản phẩm làm ra không thành công, bị hư hỏng nhiều và phải bỏ đi, tổn thất gần 60% số lượng sản phẩm. Khó khăn nhất là sản phẩm ra lò không được thị trường tiêu thụ đón nhận vì lý do sản phẩm

không đạt chuẩn về mẫu mã và chất lượng, cũng như không có độ tin cậy cao; trong khi đó, sản phẩm đưa ra thị trường có thể cạnh tranh với các sản phẩm khác phải đáp ứng nhiều yêu cầu khắt khe về chất lượng cũng như các bộ tiêu chí như: thương hiệu, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, tem, nhãn, mẫu mã đẹp, xây dựng hình ảnh, uy tín. Bên cạnh đó, hiện nay, do nguồn vốn ít nên cơ sở sản xuất chưa có sự mở rộng, còn nhỏ lẻ, đơn sơ; hình thức sản xuất, chế biến còn chưa quy mô, chưa chuyên nghiệp vì xuất phát điểm thấp.

Xác định con đường khởi nghiệp trên mảnh đất Thạch Thành quê hương với những thuận lợi và khó khăn nhất định, chủ hộ kinh doanh Trần Thị Mai đã nỗ lực từng bước, đưa sản phẩm “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” trở thành sản phẩm OCOP. Từ đó, có thể phân khởi khẳng định những kết quả đạt được trên hành trình đưa sản phẩm thịt trâu gác bếp của chủ hộ kinh doanh Trần Thị Mai:

Thứ nhất, được việc. Mặc dù hộ kinh doanh 36 Sinh Mai còn rất nhỏ bé và chưa có nhiều kinh nghiệm trong mô hình kinh doanh khép kín nhưng sản phẩm thịt trâu gác bếp là kết quả nỗ lực vượt lên chính mình để tạo ra và xây dựng thương hiệu riêng, cũng như tạo được công ăn việc làm ổn định cho 9 lao động địa phương với nguồn thu nhập từ 6 đến 15 triệu đồng/người/tháng.

Thứ hai, được kinh tế. Doanh thu hàng năm của cơ sở đạt khoảng từ 3 đến 5 tỷ đồng và tăng dần từ 15% theo các năm. Lợi nhuận hàng tháng khoảng từ 30 đến 90 triệu đồng và tăng dần 10% theo các năm

Thứ ba, được hình ảnh và thương hiệu. Năm 2021, trong chương trình xây dựng nông thôn mới, với chỉ tiêu xây dựng mỗi xã một sản phẩm OCOP, Đoàn Thanh niên xã đã mạnh dạn đăng ký và đảm nhận

chỉ tiêu này, sau đó hướng dẫn và đồng hành cùng chủ hộ kinh doanh Trần Thị Mai để xây dựng sản phẩm “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” trở thành sản phẩm OCOP. Trải qua rất nhiều thách thức và điều kiện yêu cầu khắt khe về chất lượng cũng như mẫu mã, hình thức nhưng bằng tất cả tình yêu, sự đam mê và tinh thần trách nhiệm cao, sản phẩm đặc sản “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” đã vượt qua rất nhiều sản phẩm khác để chinh phục Hội đồng thẩm định cấp tỉnh và được công nhận là sản phẩm OCOP của xã Thành Tân, huyện Thạch Thành vào tháng 8 năm 2022. Trong chiến lược chinh phục và phát triển sản phẩm, “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” luôn đặt mình ở vị trí xuất phát và luôn sẵn sàng chinh phục mọi khó khăn để phát triển lâu dài và bền vững.

Thứ tư, được tổ chức đoàn. Để có được “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” ngày hôm nay là nhờ vai trò rất lớn của tổ chức Đoàn Thanh niên xã Thành Tân trong định hướng khởi nghiệp, lập nghiệp cho thanh niên, trong đó đặc biệt là động viên chính những thanh niên đang là cán bộ đoàn như đồng chí Trần Thị Mai - Phó Bí thư Đoàn xã, người trực tiếp khởi nghiệp để làm gương, làm hình mẫu nêu gương cho mỗi đoàn viên phát huy được vai trò, thế mạnh của mình cũng như khai thác được những thuận lợi của địa phương và sáng tạo đổi mới để kinh doanh, làm giàu trên chính mảnh đất quê hương mình, đem lại niềm tự hào cho gia đình và mang lại nhiều giá trị cho xã hội. Qua đây có thể thấy rõ vai trò, trách nhiệm trong phối kết hợp, định hướng hành động của Ban Thường vụ đoàn đối với các đoàn viên thanh niên luôn thống nhất, đồng bộ và khoa học; là một tổ chức có sự trao đổi, gắn kết, hoạt động chuyên nghiệp, khoa học, không tách rời để các hoạt động phong trào Đoàn, đặc biệt là phong trào khởi nghiệp đạt hiệu quả tốt nhất.

Để có được những kết quả đáng phấn khởi trên, Chủ hộ kinh doanh “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” với tư cách là một đoàn viên đang sinh hoạt tại Chi đoàn xã Thành Tân xin mạnh dạn chia sẻ một số kinh nghiệm sau:

Trước hết, bản thân người khởi nghiệp “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” luôn bám sát vào chủ trương, định hướng của Đảng, của Đoàn Thanh niên xã Thành Tân; không hành động một mình, trước khi làm cần học hỏi để nhận được sự tham mưu, tư vấn của những người có kinh nghiệm; đồng thời biết huy động lực lượng và tranh thủ sự lãnh đạo của Đảng ủy, Đoàn Thanh niên xã Thành Tân.

Hai là, bám sát vào điều kiện thực tiễn của địa phương, nơi có lợi thế về nguồn cung ứng sản phẩm thịt trâu tươi sống, an toàn, khỏe mạnh để có thể sản xuất thành sản phẩm đặc sắc chưa có cơ sở nào khai thác.

Ba là, không chịu khuất phục khó khăn với tinh thần quyết chí, bền lòng, không ngại khó, ngại khổ. Sự nhiệt huyết của tuổi trẻ và khát vọng khẳng định mình, “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” đã nghiên cứu kỹ và đưa ra các phương án sản xuất khác nhau rồi thử nghiệm từng phương án và chọn ra phương án tối ưu nhất, đảm bảo cho sản phẩm vừa độ ngon, giá vị đúng tỉ lệ.

Bốn là, đẩy mạnh marketing thị trường. Song song với sản xuất, “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” mạnh dạn, không ngại mưa nắng đi tìm kiếm thị trường, mang sản phẩm đến những nơi như nhà hàng, khách sạn, khu du lịch để quảng bá giới thiệu sản phẩm. Và, ngày qua ngày, tháng qua tháng đã tìm kiếm được nhiều khách hàng tiềm năng.

Năm là, bán sản phẩm bằng hình thức online. Các kỹ năng mềm được học

ở trường cũng như học hỏi các trang bán hàng trên các kênh thông tin chính thống được Chủ hộ kinh doanh vận dụng linh hoạt vào việc bán hàng online trên các kênh như: zalo, facebook, shopee, website, fanpage,... để thu về kết quả khá bất ngờ khi mà lượng khách si lê khắp mọi nơi đã tìm đến để mua sản phẩm. Đó là thành quả của sự kiên trì, bền bỉ, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, mở ra cơ hội, tiếp tục rèn luyện, phấn đấu để tô đẹp, làm giàu cho quê hương, đất nước.

Ngoài ra, “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” còn mạnh dạn xây dựng chiến lược theo từng tháng, từng quý để phấn đấu đạt chỉ tiêu, theo đó doanh thu và lợi nhuận tháng sau sẽ phải cao hơn tháng trước; và cứ như thế, hiệu quả ngày một được tăng lên.

Không dừng lại ở những thành công bước đầu này, nhiệt huyết tuổi trẻ của người đoàn viên Chi đoàn xã Thành Tân luôn khao khát chinh phục đỉnh cao mới trong kinh doanh trên chính mảnh đất quê hương. Nhận thức sâu sắc rằng, khởi nghiệp thành công là nhờ việc bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và các chương trình hành động, kế hoạch của Đoàn Thanh niên, nhất là nội dung phát triển kinh tế khởi nghiệp. Xác định một cách khôn ngoan rằng, tri thức sẽ giúp kinh doanh bền vững nên bản thân chủ hộ kinh doanh “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” thường xuyên sắp xếp thời gian để tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức về thanh niên khởi nghiệp và trực tiếp chủ động trong việc học hỏi kinh nghiệm với những bạn trẻ khởi nghiệp thành công trước đó.

Thành công bước đầu của “Thịt trâu gác bếp 36 Sinh Mai” chính là nhờ vào sự nỗ lực miệt mài không mệt mỏi của người khởi nghiệp với khát vọng không dừng lại!

PHONG TRÀO THI ĐUA 5 TỐT, PHẦN ĐẦU XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ THANH HOÁ ĐẠT CHUẨN TRONG NHÓM DẪN ĐẦU CẢ NƯỚC

TS. Dương Thị Hằng - Phó trưởng Khoa lý luận cơ sở

ThS. Hà Thị Bích Hạnh - Phó trưởng Phòng TC,HC,TT,TL

Ngày 19/10/2020, Ban Giám hiệu nhà trường ban hành Hướng dẫn Nội dung Phong trào thi đua 5 tốt “Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt”, theo đó các Khoa, Phòng căn cứ vào nhiệm vụ và kế hoạch công tác để xây dựng thành các mô hình cụ thể thực hiện.

Với phương châm “Thi đua để phát triển”, phần đầu tất cả cán bộ, giảng viên, học viên và các đơn vị, đoàn thể trong Nhà trường thi đua đổi mới sáng tạo, cụ thể hóa Phong trào thi đua 5 tốt “Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt”, xây dựng Nhà trường kiểu mẫu gắn với chức năng, nhiệm vụ, vị trí công tác, bằng những việc làm, mô hình cụ thể, thiết thực với chất lượng, hiệu quả cao hơn mức bình thường, góp phần hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ năm học 2020 và tạo đà phần đầu cho những năm tiếp theo. Ngày 19/10/2020, Ban Giám hiệu nhà trường ban hành Hướng dẫn Nội dung Phong trào thi đua 5 tốt “Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt”, theo đó các Khoa, Phòng căn cứ vào nhiệm vụ và kế hoạch công tác để xây dựng thành các mô hình cụ thể thực hiện.

1. Sự cần thiết phải thực hiện phong trào thi đua 5 tốt

Phong trào thi đua 5 tốt gồm: Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt. Trong đó, “nghiên cứu tốt” là nghiên cứu các chủ trương và các nghị

quyết đại hội đảng bộ các cấp vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học và xây dựng phát triển Nhà trường; nghiên cứu biên soạn, phát hành đảm bảo chất lượng các tài liệu phục vụ nghiên cứu, dạy - học và công tác lãnh đạo, quản lý. “Tham mưu tốt” trên các lĩnh vực xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ; tham mưu khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quản lý, giảng dạy, nghiên cứu; tham mưu rà soát, tổ chức triển khai có hiệu quả, đảm bảo tiến độ. “Quản trị tốt” trong thực hiện kỷ cương, nề nếp về trật tự hành chính; thủ tục hành chính; nề nếp công sở; xây dựng phòng, khoa sạch đẹp, kiểu mẫu; phát huy, sử dụng có hiệu quả nhân lực, nguồn lực để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị. “Dạy - học tốt” là trên cơ sở nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung thảo luận làm rõ 5 định hướng (mục tiêu; nội dung cốt yếu; phương pháp, cách thức dạy - học; nội dung, cách thức nghiên cứu, thảo luận và thi, kiểm tra, đánh giá), tạo sự chuyển biến rõ nét, đồng bộ, đặc sắc về xây dựng tác phong, hình ảnh và đổi mới, nâng cao chất lượng dạy - học. “Tư vấn tốt” cho học

viên về phương pháp, cách thức học tập, rèn luyện hiệu quả; tư vấn cho các tập thể lớp triển khai có hiệu quả 5 chương trình vì học viên; cung cấp các luận cứ khoa học, các kiến nghị đề xuất từ các công trình nghiên cứu, các tọa đàm khoa học, tư vấn giúp cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, quản lý. Đây là những nội dung quan trọng, cần thiết, gắn liền với chức năng và nhiệm vụ của Trường Chính trị tỉnh, là đòn bẩy thúc đẩy xây dựng Trường Chính trị Thanh Hoá đạt chuẩn trong nhóm dẫn đầu cả nước trong giai đoạn tới.

Hơn 3 năm thực hiện phong trào thi đua 5 tốt, Nhà trường đã từng bước xây dựng văn hóa trường Đảng, xây dựng tác phong hình ảnh cán bộ, giảng viên và học viên trường đảng; xây dựng các mô hình học tập từ đó tạo ra sức lan tỏa trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đây là những kết quả bước đầu khẳng định nội dung và cách thức thực hiện phong trào thi đua 5 tốt là đúng và trúng, cần được tiếp tục thực hiện không chỉ trong Trường Chính trị tỉnh, mà cần được mở rộng đến cả các Trung tâm Chính trị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ Chính trị trong những năm tới, đặc biệt triển khai thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Xây dựng và phát triển trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; thi đua hiện thực hoá các mục tiêu, chỉ tiêu theo Kết luận 729 – KL/TU, ngày 14/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ... đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đưa phong trào thi đua 5 tốt “*Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt*” lên một tầm cao mới và thực hiện triệt để các nội dung phong trào, qua đó góp phần đạt được những mục tiêu và nhiệm vụ

đã đặt ra, xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn, nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước.

2. Thực tiễn và kinh nghiệm

Qua 03 năm thực hiện phong trào thi đua 5 tốt, nhà trường đã gặt hái được nhiều thành quả to lớn:

Một là, về nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn.

Thời gian qua, nhà trường đặc biệt quan tâm và có những chỉ đạo quyết liệt, kịp thời nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học; đa dạng hóa các loại hình nghiên cứu, xác định hướng nghiên cứu “*sâu địa bàn, sát lĩnh vực, phát hiện kịp thời, đề xuất giải pháp*”; chủ trương xây dựng mô hình “*Nghiên cứu trước, bồi dưỡng sau, tư vấn sâu, kịp thời tổng kết*” nhằm gắn kết các hoạt động, thể hiện sự phát triển đầy đủ và hoàn thiện về tư duy trong xây dựng và phát triển Nhà trường, gắn kết đào tạo, bồi dưỡng với nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn đồng thời gắn với hoạt động ở cơ sở. Chú ý mở rộng nội dung nghiên cứu: (1) nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn của những quan điểm mới của Đảng và Nhà nước trên các lĩnh vực; (2) nghiên cứu thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền, thực trạng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; (3) nghiên cứu thực trạng về kiến thức, kỹ năng, thái độ trách nhiệm của đối tượng bồi dưỡng... và cách thức nghiên cứu: Nghiên cứu khảo sát thực tế; tổng kết thực tiễn; đề xuất, triển khai thực hiện đề tài khoa học và công nghệ; tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học. Nhờ vậy, công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học phát triển toàn diện. Nhà trường đã tổ chức và thực hiện thành công các nhiệm vụ tổng kết thực tiễn; phối hợp tổ chức nhiều hội thảo khoa học; nghiên cứu thành công

hiều đề tài khoa học cấp tỉnh, được đánh giá, nghiệm thu và xếp loại xuất sắc; chủ trì tổ chức thành công các nhiệm vụ khoa học cấp bộ và khu vực; xuất bản Tập san “Nghiên cứu Lý luận - Thực tiễn”; phối hợp với các nhà xuất bản có uy tín biên tập thành các đầu sách tham khảo, chuyên khảo, tài liệu phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng và công tác lãnh đạo, quản lý ở cơ sở.

Hai là, về tham mưu.

Trong những năm qua, Nhà trường đã chủ động phối hợp tham mưu cho Ban Thường Tỉnh ủy hoàn thiện thể chế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Tiêu biểu là các quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Trường Chính trị tỉnh (Quyết định số 238-QĐ/TU ngày 28 tháng 7 năm 2011, Quyết định số 877-QĐ/TU ngày 05 tháng 9 năm 2017, Quyết định 2943-QĐ/TU ngày 13 tháng 5 năm 2019); phối hợp tham mưu ban hành Quyết định số 1254-QĐ/TU ngày 24/10/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp... Hằng năm, nhà trường còn đề xuất với Thường trực Tỉnh ủy quan tâm phê duyệt các chủ trương, quyết định liên quan đến hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học... Công tác phối hợp với các ban, sở, ngành cấp tỉnh và cấp ủy, chính quyền địa phương thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ, tạo cơ chế, nguồn lực tốt cho mọi hoạt động của Nhà trường. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, Nhà trường đã xây dựng được các kiến nghị, đề xuất để tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND hoàn thiện cơ chế chính sách, kết luận, chương trình bồi dưỡng, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong xây dựng và nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho

đội ngũ cán bộ ở địa phương, cơ sở. Thông qua các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng kịp thời phát hiện những điểm nghẽn trong công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền từ đó có những tư vấn, đề xuất giải pháp giúp địa phương, cơ sở tổ chức và thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước...

Ba là, về quản trị.

Trong công tác quản trị, nhà trường chú trọng lấy hiệu quả phục vụ, thành công của học viên, nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao vị thế Nhà trường, tín nhiệm của xã hội làm mục tiêu quản trị tốt; chú trọng xây dựng nhà trường kiên định, kỷ cương, đoàn kết, nêu gương và sáng tạo; khơi dậy trong toàn thể cán bộ, giảng viên, học viên Nhà trường khát vọng đổi mới sáng tạo với tinh thần “4 kiên định” (“Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”) và “6 dám” (“dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám nói, dám đột phá sáng tạo và dám đương đầu với khó khăn, thử thách”). Yêu cầu mỗi cán bộ quản lý, phục vụ phải “kiên định mục tiêu, quyết liệt trong chỉ đạo, sáng tạo trong điều hành và hài lòng trong xử lý. Trong bối cảnh cơ sở vật chất nhà trường nhiều hạng mục đã xuống cấp, đang đề xuất cải tạo sửa chữa, quy mô đào tạo, bồi dưỡng lớn nên càng phải sâu sát “Đến tận chỗ, rõ tận việc, thường xuyên kiểm tra, kịp thời giải quyết”. Từ đó nâng cấp và quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; đề xuất đầu tư nâng cấp, xây dựng nhà trường đồng bộ, khang trang, hiện đại đáp ứng yêu

cầu giảng dạy và đạt chuẩn theo quy định, xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa trong nhóm các trường dẫn đầu cả nước.

Bốn là, về dạy - học.

Để thực hiện tốt việc dạy và học, nhà trường đã xây dựng các mô hình “3 đổi mới, sáng tạo” (1) đổi mới, sáng tạo trong học tập để phát triển tư duy lý luận; (2) đổi mới, sáng tạo trong rèn luyện để phát triển kỹ năng lãnh đạo quản lý; (3) sáng tạo, sáng tạo trong xây dựng tác phong, hình ảnh); “4 phát huy” (1) Phát huy trong xây dựng tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu; (2) Phát huy xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính đảng; (3) Phát huy trong việc ứng dụng công nghệ chuyển đổi số; (4) Phát huy hoạt động kết nối lan toả những giá trị tốt đẹp của Nhà trường đến với học viên và xã hội sở theo tinh thần hướng về cơ sở để học dân, hiểu dân, giúp dân; và “5 nhất”: (1) Tập thể lớp đoàn kết nhất; (2) Kỷ cương, kỷ luật nhất; (3) Phong trào học tập tốt nhất; (4) Tham gia hoạt động cộng đồng nhiều nhất; (5) Có nhiều đổi mới sáng tạo nhất... Xây dựng các mô hình: “1 nâng cao” (nâng cao chất lượng học tập, rèn luyện); “2 đột phá” (về cách học; về cách hành); thực hiện tốt quá trình chuyển đổi: (1) từ chức năng đào tạo, bồi dưỡng sang đồng thời thực hiện 02 chức năng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; (2) chuyển từ đào tạo là cơ bản sang bồi dưỡng, cập nhật kiến thức theo chức danh, vị trí việc làm; (3) chuyển từ bồi dưỡng lý luận là chủ yếu sang gắn với rèn luyện cán bộ trong thực tiễn; (4) chuyển từ hoạt động mang tính biệt lập sang hoạt động có tính gắn kết, hệ thống; (5) chuyển từ giới hạn hoạt động ở không gian Nhà trường sang hướng về cơ sở góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở. Ngoài ra, trước khi

xây dựng nội dung chương trình bồi dưỡng, Nhà trường đã tổ chức nghiên cứu thực tế, khảo sát nhu cầu, đặc điểm tâm lý đối tượng học viên, các giảng viên Trường Chính trị đã nghiên cứu, thiết kế bài giảng và có phương pháp truyền đạt phù hợp để các học viên dễ hiểu, dễ tiếp nhận kiến thức.

Năm là, về tư vấn.

Để làm tốt công tác tư vấn, Nhà trường đã và đang thực hiện tư vấn lựa chọn đúng mục tiêu; cách thức tổ chức triển khai phù hợp; cách đánh giá tổng kết trên các lĩnh vực nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền; chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, cơ sở... Thông qua giảng dạy gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động nghiên cứu và bồi dưỡng; thông qua trao đổi, thảo luận, đề xuất, kiến nghị của học viên trong quá trình lên lớp, các giảng viên tiếp tục nắm bắt các vấn đề phát sinh trong thực tiễn lãnh đạo, quản lý và thực hiện nhiệm vụ của học viên, từ đó tư vấn cho học viên cách thức, quy trình và kỹ năng thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; thông qua hoạt động thực tiễn, phát huy được các lực lượng (cán bộ lãnh đạo, quản lý ở địa phương; học viên có kinh nghiệm... trong đó giảng viên là nòng cốt) trong việc tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ; thông qua tổ chức hội nghị sơ kết/tổng kết hoặc hội thảo khoa học. Trên cơ sở nghiên cứu, khảo sát, giảng dạy tại địa bàn xã/huyện, cán bộ, giảng viên nắm bắt được thực trạng và những vấn đề đặt ra tại địa phương, từ đó Nhà trường phối hợp với địa phương tổ chức các hội nghị hoặc hội thảo hoặc buổi làm việc trực tiếp để tư vấn, đề xuất các biện pháp, giải pháp giúp cấp ủy, chính quyền xã thảo gỡ những khó khăn, vướng mắc

trong công tác lãnh đạo, quản lý... Qua đó đạt được mục tiêu tư vấn là chuyển từ nâng cao nhận thức sang nâng cao thái độ trách nhiệm; chuyển từ kiến thức lý luận thành tư duy, ý tưởng, giải pháp đổi mới sáng tạo để xử trí những vấn đề thực tiễn; chuyển từ phương pháp luận khoa học thành kỹ năng, tác phong, lề lối làm việc.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, qua 03 năm thực hiện các nội dung phong trào thi đua 5 tốt, chúng tôi rút ra được những kinh nghiệm sau:

Thứ nhất, cần bám sát định hướng phong trào thi đua do Học viện phát động và phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị kiểu mẫu của tỉnh để cụ thể hoá thành phong trào thi đua 5 tốt phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu phát triển của Nhà trường trong giai đoạn mới.

Thứ hai, chú trọng phát huy dân chủ, khơi dậy được khát vọng đổi mới sáng tạo của toàn thể cán bộ giảng viên, học viên Nhà trường, nhất là vai trò nêu gương của người đứng đầu trong xây dựng các tập thể kiểu mẫu, học viên gương mẫu.

Thứ ba, thực hiện đồng bộ các khâu, qui trình công tác thi đua gắn liền với khen thưởng, trong đó, khen là động viên, thưởng để khích lệ. Đồng thời tập trung tháo gỡ những khâu yếu kém, xây dựng mô hình điển hình sớm hoàn thiện các tiêu chí trường Chính trị đạt chuẩn trong nhóm dẫn đầu cả nước.

3. Một số vấn đề đặt ra và trách nhiệm của cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường

Qua thực tế 03 năm thực hiện phong trào thi đua 5 tốt, cũng còn nhiều vấn đề đang đặt ra cần phải có biện pháp khắc phục như:

- Nhiều cán bộ, giảng viên nhận thức về vị trí, vai trò của phong trào thi đua chưa

đầy đủ, nên hiệu quả chưa cao, chưa đi vào chiều sâu, còn mang tính hình thức, chiếu lệ. Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn còn mang tính biệt lập chưa gắn với đào tạo, bồi dưỡng; hoạt động nghiên cứu thực tiễn còn mang tính hình thức, nặng về thăm quan, tìm hiểu mà chưa có sự trao đổi, tư vấn cho địa phương nơi đến nghiên cứu.

- Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến trong thi đua 5 tốt chưa thật sự được quan tâm; chưa có kế hoạch cụ thể tổ chức bồi dưỡng và tạo điều kiện để điển hình được gặp gỡ, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm.

- Công tác khen thưởng có lúc, có nơi chưa gắn chặt với phong trào thi đua, việc xét khen thưởng đôi khi còn cảm tính và tỷ lệ khen thưởng cho lãnh đạo còn cao, có những tập thể, cá nhân được khen thưởng nhưng thành tích chưa thật sự tiêu biểu, chưa nêu gương và lan tỏa.

- Việc kiểm tra, đôn đốc chưa thường xuyên, kịp thời; sơ kết, tổng kết chưa sâu, còn nặng về hình thức, chưa thật sự quan tâm đến tổng kết, rút kinh nghiệm để phát triển phong trào thi đua mạnh hơn.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Nhà trường chưa phát huy hết vai trò tham mưu, tư vấn cho cấp ủy trong chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua, chủ yếu là xem xét việc đề nghị khen thưởng.

Những vấn đề này đặt ra yêu cầu cấp thiết là cần phải nâng cao trách nhiệm của tất cả cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường trong thực hiện phong trào thi đua 5 tốt “Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt”

Đối với Ban Giám hiệu

Tiếp tục quan tâm và chỉ đạo quyết liệt, kịp thời nhằm thúc đẩy phong trào thi đua 5 tốt của Nhà trường ngày càng có hiệu

quả trên cơ sở xem trọng công tác tuyên truyền, nêu gương các mô hình, cách làm hay trong thực hiện phong trào thi đua 5 tốt để kịp thời nhân rộng, tạo sức lan toả; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong theo dõi thi đua và đôn đốc thường xuyên; chỉ đạo lãnh đạo các phòng, khoa chuyên môn đánh giá thường xuyên theo tuần, tháng; thực hiện kiểm tra, đánh giá sơ kết, tổng kết để kịp thời khen thưởng. Trong quá trình tổ chức thực hiện phải quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và hiệu quả, đặc biệt là tạo sự đồng bộ từ khâu xây dựng kế hoạch đến tổ chức thực hiện, bám sát thực tiễn và coi trọng tổng kết thực tiễn, kịp thời điều chỉnh, đánh giá, tổng kết để thúc đẩy phong trào thi đua 5 tốt. Thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết phong trào thi đua 5 tốt, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời và nhân rộng các mô hình tiêu biểu trong công tác quản lý, giảng dạy, nghiên cứu, học tập, xây dựng môi trường văn hóa giàu tính đảng.

Đối với cán bộ, giảng viên

Tích cực xây dựng và tham gia các mô hình thực hiện phong trào thi đua 5 tốt của nhà trường; thực hiện nghiêm túc đồng bộ các khâu, quy trình, phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo của đội ngũ các bộ giảng viên nhà trường. Nghiêm túc thực hiện quy định “Nghiêm về giờ giấc, đẹp về trang phục, chuẩn về phát ngôn, đúng mực trong ứng xử và quyết liệt trong đổi mới phương pháp dạy học” theo nguyên tắc “3 tăng”: (1) Tăng chủ động, gắn kết; (2) Tăng tương tác và tổng kết; (3) Tăng

thực tiễn và xử lý tình huống. “3 mẫu mực”:
(1) Mẫu mực về đạo đức, về tinh thần tự học, tự nghiên cứu; (2) Mẫu mực trong đổi mới sáng tạo; (3) Mẫu mực trong việc định hướng, đồng hành, kích hoạt, thổi hồn và truyền cảm hứng cho học viên trong quá trình học tập, rèn luyện...

Đối với học viên

Tiếp tục phát huy vai trò làm chủ trong việc xây dựng tập thể lớp, tạo động lực thi đua giữa học viên với học viên và giữa các lớp học với nhau; thi đua xây dựng “Tập thể lớp kiểu mẫu và học viên gương mẫu” nhằm phát huy vai trò của học viên trong thi đua, nghiên cứu, học tập và rèn luyện tốt, góp phần nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị; qua đó nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường, tiến tới xây dựng thành công trường chính trị kiểu mẫu trong nhóm trường dẫn đầu cả nước.

Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết số 58- NQ/TW, ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hoá đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
2. Kết luận 01 ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
3. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
4. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ 19.
5. Kết luận số 729 của Ban Thường vụ tỉnh uỷ về xây dựng và phát triển trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

THÍCH ỨNG ĐỂ PHÁT TRIỂN!

ThS. Phạm Bá Thịnh - Phòng QLĐT & NCKH

ThS. Nguyễn Thị Duyên - Khoa Lý luận cơ sở

Từ thực tiễn sự nghiệp đổi mới và phát triển nhà trường đã chứng minh chủ thể đổi mới là đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường. Theo đó, để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng hiện nay đòi hỏi phải phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên.

Vui mừng và phấn khởi trước những thành tựu to lớn của hơn 35 đổi mới đất nước, là cơ sở đầy sức thuyết phục để khẳng định: “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”¹; là niềm tự hào, là động lực, nguồn lực quan trọng để chúng ta tiếp tục vững bước trên con đường phát triển đất nước, hiện thực hoá mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa; cùng khát vọng thịnh vượng Thanh Hoá trở thành tỉnh giàu đẹp, văn minh, hiện đại, phát triển toàn diện, trở thành tỉnh “kiểu mẫu” theo tinh thần Nghị quyết số 58 - NQ/TW, ngày 5/8/2022 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

1. Để đạt được mục tiêu tốt đẹp đó, đòi hỏi phải tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Đặc biệt, một nội dung quan trọng nhất trong phương thức lãnh đạo của Đảng hiện nay là công tác cán bộ, nhiệm vụ “*then chốt*” của “*then chốt*” trong công tác xây dựng Đảng, là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, nhất là phải khơi dậy và có khát vọng cống hiến, đổi mới sáng tạo và gương mẫu rèn luyện bản lĩnh chính trị, thực hiện **4 kiên định**: Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; sự nghiệp đổi mới; nguyên tắc xây dựng Đảng. Đồng thời, chiến sỹ tiên phong thực hiện **6 dám**: dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám đổi mới sáng tạo, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn thách thức vì lợi ích chung.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ và hiện thực hoá mục tiêu xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư và từ thực tiễn đổi mới của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá, nhà trường đã thích ứng và sáng tạo thực hiện đồng bộ **5 bước chuyển**: (1) từ chức năng đào tạo, bồi dưỡng sang đồng thời thực hiện 2 chức năng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; (2) từ đào tạo là cơ bản sang bồi dưỡng, cập nhật kiến thức theo chức danh, vị trí việc làm; (3) từ bồi dưỡng lý luận là chủ yếu sang gắn với rèn luyện cán bộ trong thực tiễn; (4) từ dạy kiến thức là chủ yếu sang phát triển phẩm chất, năng lực học viên; (5) từ quản lý hành chính sang quản lý kiến tạo và phục vụ; gắn sự phát triển nhà trường với sự phát triển của ngành, địa phương và của tỉnh.

3. Từ thực tiễn sự nghiệp đổi mới và phát triển nhà trường đã chứng minh chủ thể đổi mới là đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường. Theo đó, để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng hiện nay đòi hỏi phải phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên dựa trên cơ sở vị trí, vai trò và nhiệm vụ của học viên, từ yêu cầu thực tiễn, đặc biệt yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ của các địa phương, đơn vị và thấu triệt lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Học để làm việc, làm người, làm cán bộ, học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và Nhân dân, Tổ quốc và nhân loại...*”². Bởi vậy, người giảng viên trường đảng hiện nay không chỉ có phẩm chất của **4 kiên định**, mặt khác hội tụ những năng lực cần thiết của **5 nhà**: nhà giáo (*giảng giải*), nhà khoa học (*phát hiện vấn đề và*

giải quyết vấn đề), nhà quản lý (sắp xếp nguồn lực), nhà chuyên gia (tư vấn) và nhà lãnh đạo làm tốt vai trò định hướng (mục tiêu, nội dung, cách thức), đồng hành (gắn kết cùng học viên để tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ, chia sẻ) cùng với học viên đổi mới sáng tạo gắn dạy – học với dạy – hành, bồi dưỡng lý luận gắn liền với rèn luyện trong thực tiễn. Đồng thời, kích hoạt (khơi dậy trách nhiệm), thổi hồn (khơi dậy tình yêu) và truyền cảm hứng (niềm đam mê, năng lượng tích cực), cùng khơi dậy khát vọng vươn lên chung xây môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính đảng.

4. Để có phẩm chất, năng lực đó, nhà trường đã tạo định hướng, cơ chế, môi trường tốt cho giảng viên học tập, rèn luyện phấn đấu và trưởng thành. Nhà trường đã thực hiện đồng bộ từ quy hoạch đến đào tạo, bồi dưỡng, quan tâm chọn cử giảng viên đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, đồng thời chú trọng rèn luyện trong thực tiễn thông qua nhiều cách thức: đi nghiên cứu sinh, học cao cấp lý luận và các lớp bồi dưỡng; chủ động tham gia viết tài liệu, soạn, giảng các chuyên đề bồi dưỡng; tham gia, chủ nhiệm, chủ trì đề tài khoa học, tọa đàm, hội thảo các cấp; tham gia hội thi giảng viên giỏi 3 cấp độ (có giờ dạy giỏi, dạy giỏi và giỏi); chủ động, sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy - học theo phương châm: **3 tăng** (tăng chủ động, tăng trao đổi, tăng xử lý tình huống), **3 giảm** (giảm thụ động, giảm độc thoại, giảm lý thuyết); thực hiện tốt bước chuyển từ dạy học thụ động sang dạy học chủ động, dạy học hướng tới học viên, lấy học viên, người học làm trung tâm; lấy phục vụ là mục tiêu của nhà trường, tạo tiền đề nâng cao công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường. Đặc biệt, giảng viên thực hiện các nhiệm vụ tổng kết thực tiễn theo Mô hình “nghiên cứu trước, bồi dưỡng sau, kịp thời tổng kết” để (gắn kết đào tạo, bồi dưỡng với nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn đồng thời gắn với hoạt động ở cơ sở). Qua đó, tạo sự gắn kết giữa các hoạt động và thể hiện sự phát triển đầy đủ và hoàn thiện về tư duy trong xây dựng và phát triển Nhà trường. Thực hiện mô hình là con đường

ngắn nhất, hiệu quả nhất nhằm tăng vốn kiến thức, kỹ năng tham mưu của đội ngũ giảng viên, đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới.

5. “Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý, nghề sáng tạo nhất trong các nghề sáng tạo...nghề dạy người”³, đối với mỗi giảng viên trường Đảng hôm nay càng thêm vinh dự, tự hào được góp phần vào sự nghiệp đào tạo “cán bộ là cái gốc của mọi công việc” và đã, đang được công tác trong môi trường đáng sống, sự nghiệp đáng yêu, quan hệ đáng thân, tương lai đáng tin, cuộc đời đáng cống hiến; mặt khác nuôi dưỡng khát vọng cống hiến để càng yêu nghề, yêu sự nghiệp, xây dựng tác phong, hình ảnh giảng viên, văn hoá trường đảng: *nghiêm về giờ giấc, đẹp về trang phục, chuẩn về phát ngôn, đúng mực trong ứng xử.*

Tôn vinh ngày nhà giáo là tôn vinh sự cống hiến thầm lặng cho sự nghiệp trồng người, đào tạo lớp thế hệ cán bộ vừa “hồng”, vừa “chuyên” để mỗi chúng ta càng thêm tin tưởng, phấn khởi đóng góp trí tuệ vào sự phát triển của nhà trường và sự thịnh vượng của quê hương, đất nước./.

Trích nguồn và tài liệu tham khảo:

[1] Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, phát biểu khai mạc tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

[2] Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 6, tr. 208.

[3] Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng.

- Quy định số 11 – QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương về Trường Chính trị chuẩn.

- Nghị quyết số 58 – NQ/TW, ngày 5/8/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng phát triển tỉnh Thanh Hoá đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2045.

- Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - GIẢI PHÁP GÓP PHẦN TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH MỚI HIỆN NAY

ThS. Trịnh Thị Phượng
GV Khoa Lý luận cơ sở

Giảng dạy lý luận chính trị là quá trình sử dụng các phương pháp, cách thức để luận chứng, giải thích một cách khoa học những khái niệm, quy luật, quan điểm chính trị đến người học nhằm giúp họ nhận thức đúng đắn về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; kiên định mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, thấm nhuần đường lối, quan điểm của Đảng.

Hoạt động này đã tham gia và tác động vào tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, đối tượng tác động trực tiếp là đội ngũ cán bộ của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, sinh viên. Mặc dù, không trực tiếp cung cấp các giải pháp công nghệ, không trực tiếp sản xuất ra của cải vật chất, không trực tiếp thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhưng lại trực tiếp cung cấp thông tin, bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, bồi dưỡng thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng, xây dựng và củng cố lòng tin vững chắc cho người học vào quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Điều này có ý nghĩa lớn lao trong việc khơi dậy tinh thần và ý chí, quyết tâm phát triển đất nước và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới hiện nay.

Thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng nghiên cứu lý luận, giảng dạy, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới mà Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày

22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đề ra và quán triệt tinh thần “Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo phương châm khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại; đưa việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp ... chú trọng chất lượng, hiệu quả”¹ trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, chất lượng giảng dạy lý luận chính trị đã có sự thay đổi. Tuy nhiên, việc giảng dạy lý luận chính trị hiện nay vẫn chưa thực sự hấp dẫn và chưa hiệu quả, đúng như tầm quan trọng của nó - làm cho người học hiểu hết vai trò nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn xây dựng đất nước cũng như công cuộc đổi mới ở Việt Nam trên mọi phương diện kinh tế - chính trị - xã hội. Điều đó, do nhiều nguyên nhân, nhưng cơ bản vẫn là do phương pháp giảng dạy chưa thực sự thu hút được người học. Vì vậy, đề hướng tới mục đích của hoạt động

giảng dạy lý luận chính trị là tiếp tục khẳng định giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đúng đắn của cách mạng Việt Nam và định hướng, bồi dưỡng, giác ngộ cho người học về nội dung, hình thức, phương pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch một cách khoa học, bài bản, thực chất, hiệu quả, cần phải đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị. Cụ thể cần phải đổi mới như sau:

Thứ nhất, trong giảng dạy lý luận chính trị cần phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của người học.

Phát huy tính chủ động, tích cực, tự giác của người học chính là chuyển vị trí của người học từ thụ động sang chủ động, từ đối tượng tiếp nhận tri thức sang chủ thể tìm kiếm tri thức để nâng cao hiệu quả học tập. Đối với hoạt động giảng dạy lý luận chính trị đang được quan niệm là “khó”, khô khan, mang tính chất đường lối, chính sách, việc phát huy tính chủ động, tích cực, tự giác của người học sẽ góp phần làm cho mối quan hệ giữa dạy và học, giữa thầy và trò ngày càng gắn bó và hiệu quả hơn. Không chỉ rèn luyện cho người học những phẩm chất tự chủ, năng động, sáng tạo, mà còn giúp cho giảng viên nhanh chóng phát hiện những quan niệm sai lệch của người học, từ đó sẽ có biện pháp kịp thời để khắc phục, uốn nắn những tư tưởng lệch lạc góp phần ngăn chặn âm mưu, thủ đoạn chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng.

Để có thể phát huy tính chủ động, tích cực, tự giác của người học trong quá trình giảng dạy lý luận chính trị giảng viên cần phải tạo ra và duy trì không khí học tập sôi nổi nhằm xây dựng động cơ hứng thú học tập, môi trường thuận lợi cho người học dễ dàng bộc lộ những hiểu biết của mình trên cơ sở kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn hoạt động của bản thân.

Thứ hai, trong giảng dạy lý luận chính trị cần phải kết hợp hài hòa giữa phương pháp giảng dạy truyền thống với phương pháp giảng dạy hiện đại.

Phương pháp giảng dạy truyền thống (phương pháp thuyết trình) là phương pháp giảng dạy phổ biến trong dạy học nói chung, giảng dạy lý luận chính trị nói riêng. Áp dụng phương pháp này, giảng viên hoàn toàn chủ động trong giờ giảng của mình, không gặp khó khăn với những vấn đề có thể nảy sinh trên lớp. Nhưng học viên sẽ thụ động trong quá trình học, không có cơ hội chia sẻ, đóng góp những kiến thức và kinh nghiệm của mình, hoàn toàn không phát huy được tính tích cực, chủ động của người học. Trong thực tế, học viên không thể ghi nhớ hết những gì giảng viên trình bày trên lớp và thậm chí nhớ rất ít. Học viên chỉ có thể tập trung trong khoảng thời gian 20 đến 25 phút đầu trong một tiết học nên theo phương pháp giảng dạy truyền thống thì khoảng thời gian 25 phút sau học viên có thể ngồi yên lặng nhưng không thể lắng nghe và tiếp nhận đầy đủ các thông tin. Vì vậy, nếu thuyết trình trong một khoảng thời gian dài không chỉ học viên đều mệt mỏi và giảng viên mặc dù hoàn toàn chủ động về thời gian và nội dung giảng dạy cũng rất mệt mỏi. Hơn nữa, việc học viên ghi nhớ những kiến thức mà giảng viên truyền đạt không đồng nghĩa với việc học viên hiểu và có thể vận dụng được những kiến thức đó vào thực tế công việc. Cho nên, nếu chỉ áp dụng phương pháp thuyết trình trong giảng dạy lý luận chính trị thì hiệu quả chưa cao, mà cần phải kết hợp với phương pháp giảng dạy hiện đại.

Phương pháp hiện đại là phương pháp trong quá trình giảng dạy có sự kết hợp giữa phương pháp truyền thống với một số phương pháp khác nhằm kích thích học viên chủ động tham gia học tập và tiếp thu kiến

thức. Giảng viên cần có cách tổ chức giờ giảng phù hợp, giảm bớt thời gian thuyết trình, tăng cường sự tham gia của người học bằng các hình thức làm việc nhóm, giải quyết tình huống, chia sẻ thông tin, khảo sát thực tế... và đặc biệt phải có sự hỗ trợ của công nghệ thông tin như bài giảng điện tử, sử dụng phần mềm. Bởi vì, nếu như phương pháp thuyết trình truyền thống chỉ có một giác quan duy nhất được huy động, đó là tai để nghe và ghi chép, chỉ tiếp thu được 20%, thì khi giảng dạy kết hợp trực quan hóa sẽ giúp cho phương pháp thuyết trình làm tăng mức độ nhớ đến 50% và làm cho học viên năng động, không buồn tẻ, làm tăng hiệu quả giảng dạy và học tập. Tuy nhiên, khi giảng bài có sự hỗ trợ của máy tính, giảng viên cần lưu ý không nên thiên về trình diễn thông tin và lạm dụng các hiệu ứng hoạt hình vì như vậy sẽ đồng nhất phương pháp giảng dạy hiện đại với phương tiện hiện đại.

Sự kết hợp hài hòa giữa phương pháp giảng dạy truyền thống với phương pháp giảng dạy hiện đại trong giảng dạy lý luận sẽ tăng cường sự tương tác giữa người dạy và người học. Trong quá trình giảng dạy, giảng viên và học viên cùng nhau tương tác sẽ tạo ra các tình huống tư duy đấu tranh lý luận, từ đó hình thành, phát triển kỹ năng nhận diện đấu tranh không khoan nhượng với những trào lưu tư tưởng, lý luận đối lập. Điều này đã thể hiện tính chiến đấu trong giảng dạy lý luận góp phần không nhỏ vào cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta.

Thứ ba, thường xuyên cập nhật và chất lọc các thông tin từ thực tiễn đưa vào bài giảng.

Giảng dạy lý luận chính trị cần phải kịp thời cập nhật và chất lọc các thông tin, sự kiện từ thực tiễn. Với yêu cầu này nhằm để giảm sự nhầm lẫn và tăng sự hưng phấn, người học thấy tính thực tiễn của các môn lý luận chính trị sẽ thích thú học tập. Tuy

nhiên, việc lựa chọn các thông tin, sự kiện cũng cần được tính toán, phân tích để thông tin vừa mang tính thời sự, chính xác nhưng cũng không hời hợt, manh mún và không sát thực với lý luận đang cần chứng minh. Bởi nếu không bài giảng sẽ không những không nâng cao được tính thực tiễn mà có thể lý luận còn bị tầm thường hóa, không đảm bảo sự thống nhất giữa tính khoa học và tính tư tưởng. Bên cạnh đó, giảng viên cần vận dụng nội dung các văn kiện, nghị quyết của đảng vào bài giảng vì đây là nguồn tài liệu chính thống và đáng tin cậy.

Ngoài việc cập nhật kiến thức lý luận và thực tiễn mới thì việc lồng ghép nội dung đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng, tư tưởng của Đảng cũng có vai trò hết sức quan trọng của người giảng viên giảng dạy lý luận chính trị. Nhất là khi nắm bắt kịp thời các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, phản động nảy sinh, những vấn đề nổi cộm, nóng bỏng mới xuất hiện trong đời sống xã hội, giảng viên cần chủ động đấu tranh, chống lại các luận điệu sai trái, tư tưởng phản động của các thế lực thù địch thông qua các bài giảng của mình.

Có thể khẳng định, giảng dạy lý luận chính trị có vai trò rất quan trọng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch hiện nay. Tuy nhiên, để phát huy hết vai trò của hoạt động này cần phải đổi mới phương pháp giảng dạy. Có như vậy mới khắc phục được bệnh “lười học”, “ngại học” lý luận của cán bộ đảng viên, qua đó, góp phần vào sự thắng lợi chung trong công tác mặt trận tư tưởng, công tác bảo vệ Đảng mà Đảng ta đã được đề ra trong Văn kiện Đại hội XIII./.

Chú thích

Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr.182 - 183.

**BÁO CÁO KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP CÁC LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ K49
KẾT QUẢ VÀ KINH NGHIỆM**

ThS. Nguyễn Trần Bách Diệp
Phòng TC, TC, TT, TL

Chiều 26/10/2022, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức thành công buổi Báo cáo khoá luận tốt nghiệp cho 58 học viên của 07 lớp Trung cấp lý luận Chính trị K49. Đây là hoạt động đổi mới sáng tạo, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo Trung cấp lý luận chính trị của Nhà trường.

Thực hiện chương trình đào tạo các lớp Trung cấp lý luận Chính trị K49 theo Quy chế đào tạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 20% học viên có điểm số học tập cao nhất lớp sẽ được chọn để viết khoá luận tốt nghiệp. Theo đó, 58 học viên Khoá 49 đã đăng ký đề tài phù hợp với vị trí, chức năng công tác và tiến hành viết khoá luận. Trong khoảng thời gian 10 ngày, giảng viên được phân công sẽ hướng dẫn học viên trình bày các nội dung, đảm bảo tiến độ, hình thức cũng như chất lượng của một khoá luận có độ dài tối đa là 30 trang. Do đó, việc đầu tư thời gian tìm kiếm tài liệu và rèn luyện kỹ năng viết đóng vai trò quan trọng đối với mỗi học viên được chọn viết khoá luận. Không dừng lại ở đó, trong nhiều năm gần đây, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá tổ chức cho học viên báo cáo khoá luận tại các Hội đồng, qua đó đánh giá toàn diện quá trình chuẩn bị đề tài tốt nghiệp của học viên, tạo được điểm nhấn về chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Từ kinh nghiệm tổ chức bảo vệ khoá luận Trung cấp Lý luận chính trị của các khoá học, có thể rút ra một số những kết quả và hạn chế nhất định, từ đó Nhà trường tiếp tục cải tiến, hoàn thiện để nâng cao chất lượng đào tạo. Về kết quả, việc tổ chức cho học viên bảo vệ khoá luận tốt nghiệp có một số vai trò sau:

Thứ nhất, vai trò quan trọng của việc định hướng đề tài của các tổ bộ môn. Nội

dung đề tài mà học viên lựa chọn phần lớn đều có tính khả thi, phù hợp với vị trí công tác. Nhờ có sự định hướng của giảng viên hướng dẫn mà học viên phát huy tính chủ động trong việc lựa chọn đề tài nghiên cứu; từ đó hình thành phong cách làm việc khoa học để tự tin khi trình bày đề tài tại buổi báo cáo khoá luận.

Thứ hai, vai trò của việc tự học, tự đọc, tự nghiên cứu của học viên. Việc dành nhiều thời gian tâm huyết cho đề tài chính là khoảng thời gian quý báu đối với học viên để khoá luận đạt hiệu quả, không chỉ là điểm số mà còn trang bị những tư liệu phục vụ cho việc tham mưu, đề xuất với cơ quan, đơn vị. Bằng kiến thức được lĩnh hội trong quá trình học tập tại nhà trường, học viên chủ động áp dụng trong việc thu thập thông tin, hệ thống hóa hoạt động thực tiễn tại cơ quan, đơn vị để mạnh dạn đề xuất đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác tại cơ quan, đơn vị

Thứ ba, vai trò của việc thực hành các kỹ năng cần thiết của học viên. Việc khuyến khích học viên thiết kế Powerpoint để thuyết trình là rất hiệu quả, rất phù hợp với yêu cầu thực tiễn thực hiện nhiệm vụ; quá trình nghiên cứu, tìm tòi, lựa chọn hình thức và nội dung trên các slide trình chiếu tại buổi báo cáo khoá luận giúp học viên rèn luyện kỹ năng chọn lọc thông tin và trình bày thông tin một cách cô đọng, xúc tích; nhờ đó việc báo cáo khoá luận của học viên

trở nên chuyên nghiệp và khoa học hơn. Bên cạnh đó, việc nghiên cứu, xây dựng đề tài khoá luận cũng là cơ hội để học viên nâng cao các kỹ năng như: thu thập thông tin, lựa chọn đề tài, soạn thảo văn bản, thuyết trình. Đặc biệt, việc tổ chức báo cáo khoá luận là cơ hội quý để học viên rèn luyện sự tự tin, bản lĩnh trình bày vấn đề trước tập thể, góp phần phát triển năng lực đối ngoại.

Thứ tư, vai trò của giảng viên trong Hội đồng chấm báo cáo khoá luận. Quá trình nhận xét của các giảng viên trong Hội đồng chỉ ra được những ưu, nhược điểm của học viên, định hướng tư duy cũng như phong cách, thái độ làm việc của giảng viên khi nghe và trao đổi với học viên tại buổi báo cáo khoá luận tạo không khí cởi mở để bàn luận và tìm ra giải pháp hiệu quả hơn, đặc biệt giúp hoàn thiện phần thứ 3 của khoá luận.

Báo cáo khoá luận tốt nghiệp là một nội dung quan trọng để đánh giá lại quá trình nhận thức của học viên sau khoá học. Sự chuẩn bị chu đáo về khoá luận cho thấy học viên K49 thật sự tâm huyết, trách nhiệm trong học tập lý luận chính trị. Do đó, để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả của hoạt động báo cáo khoá luận tốt nghiệp, Nhà trường cần tiếp tục cải tiến, đầu tư, hoàn thiện một số nội dung sau:

Một là, về khâu tổ chức. Được bảo vệ khoá luận là vinh dự của mỗi học viên tham dự, vì vậy công tác tổ chức cần tiếp tục đầu tư hơn nữa. Theo đó, Nhà trường nên chuẩn bị phòng báo cáo khoá luận trang trọng hơn. Ngoài ra, các Hội đồng cần thực hiện nghiêm ngặt hơn về thời gian bảo vệ khoá luận của mỗi học viên, tránh tình trạng có những học viên trình bày quá lâu, học viên khác trình bày trong thời gian quá ngắn. Bên cạnh đó, buổi báo cáo khoá luận cần được tổ chức trước ngày thi tốt nghiệp để thuận lợi cho học viên trong lớp đến cổ vũ tinh thần cho học viên bảo vệ, đồng thời có

thể tham gia nghe và trao đổi kinh nghiệm bởi nội dung các khoá luận có thể áp dụng vào thực tiễn ở các cơ quan, đơn vị.

Hai là, về khâu nội dung khoá luận. Nhà trường cần sớm đưa phần mềm rà soát báo cáo khoá luận để tránh tình trạng sao chép, tạo sự công bằng cho học viên. Để các nội dung đề tài được đa dạng và thú vị, Nhà trường nên khuyến khích học viên lựa chọn những đề tài mới, mang tính thời sự, cập nhật, những vấn đề đang còn khó khăn, vướng mắc tại các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, Nhà trường cần nâng cao chất lượng hướng dẫn khoá luận, từ khâu lựa chọn đề tài để học viên có thể chọn đề tài sát với năng lực, công tác, không bị khó khăn trong việc thu thập số liệu, phân tích, dự báo...

Ba là, về Hội đồng báo cáo khoá luận. Đa số học viên rất tâm huyết, chu đáo chuẩn bị bài thuyết trình nên rất mong muốn nhận được sự lắng nghe nhiệt tình và trao đổi, góp ý của giảng viên trong Hội đồng, qua đó học viên sẽ có cơ hội hiểu sâu hơn vấn đề mình lựa chọn, đồng thời học viên sẽ cảm nhận được giá trị của việc đầu tư công sức cho khoá luận. Bên cạnh đó, Hội đồng cần công bố công khai và nghiên cứu kỹ các quy định về thang điểm chấm khoá luận để tránh tình trạng lúng túng trong việc nhận xét, đánh giá và cho điểm.

Để hoạt động bảo vệ khoá luận tốt nghiệp Trung cấp Lý luận chính trị đi vào thực chất và đạt hiệu quả hơn, rất cần sự đổi mới sáng tạo và đầu tư từ phía Nhà trường, cùng với đó là ý thức trách nhiệm và sự chủ động tích cực của học viên. Nâng cao chất lượng của báo cáo khoá luận tốt nghiệp sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức cho học viên về đấu tranh chống bệnh lười học lý luận chính trị, loại bỏ quan niệm “đi học cho đủ điều kiện bằng cấp”, tránh việc học hời hợt, vô trách nhiệm và coi lý luận là lý thuyết chung./.

**ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC, THI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ
GÓC NHÌN TỪ HỌC VIÊN LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ A1K49**

Học viên Nguyễn Ngọc Hùng
Lớp T CLLCT A1K49

Với chức năng cơ bản là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cho tỉnh nhà, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện tốt công tác đổi mới phương pháp dạy - học, thi, kiểm tra, đánh giá, góp phần thực hiện mục tiêu chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

Trong số các lớp, các hệ đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường, lớp Trung cấp Lý luận chính trị A1 K49 là tập thể lớp khá đặc biệt. Học viên trong lớp hiện đang công tác ở các cơ quan, đơn vị khác nhau trên địa bàn toàn tỉnh với các lĩnh vực chuyên môn đa dạng; học viên có phổ tuổi từ 26 đến 51 tuổi. Từ đầu khóa học đến nay, phần lớn học viên rất chuyên cần và tự giác trong học tập, rèn luyện, có thái độ cầu thị, nghiêm túc trong việc chấp hành nội quy, quy chế của Nhà trường; đặc biệt, hưởng ứng tích cực và thực hiện tốt các chương trình và mô hình đổi mới của nhà trường.

Trong rất nhiều chương trình và mô hình đổi mới ở Nhà trường, không thể không kể đến hai mô hình hết sức quan trọng, đó là “**3 tăng, 3 giảm**” và “**3 trước, 3 sau, 3 sáng tạo**”. Đây là hai mô hình dạy - học theo hướng hiện đại, đáp ứng và phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Thực tế quá trình học tập trong những kỳ học vừa qua, học viên lớp A1K49 nhận thấy, hầu hết các thầy cô lên lớp đều tương tác với học viên bằng việc phát vấn, thảo luận, giao bài tập tình huống, làm việc nhóm... Cách dạy học này có những ưu điểm sau:

Thứ nhất, trong các giờ học, học viên sẽ chủ động hơn trong việc tiếp cận kiến thức, tiếp cận bài giảng và chuẩn bị nội dung bài học.

Thứ hai, việc tăng tính chủ động giúp khắc phục bệnh lười học chính trị,

lười nghiên cứu lý luận chính trị của một bộ phận học viên hiện nay.

Thứ ba, học viên và giảng viên tăng đối thoại giúp cho người học cởi mở hơn trong việc giải quyết vấn đề và tiếp cận vấn đề.

Thứ tư, những giờ học trở nên sinh động hấp dẫn hơn do có sự trao đổi hai chiều, khắc phục sự nhàm chán cũng như việc học viên được phát huy những kiến thức và kỹ năng của mình.

Thứ năm, bản thân các học viên là cán bộ đang công tác tại các đơn vị trong toàn tỉnh, việc tăng xử lý tình huống giúp cho học viên có nhiều kinh nghiệm hơn trong công tác, học hỏi được nhau thông qua các tình huống thực tế và cùng nhau giải quyết ngay tại lớp học.

Thứ sáu, học viên cảm nhận được mình là trung tâm của giờ học khi được trưng tác trao đổi với giảng viên, bày tỏ quan điểm của mình xử lý các tình huống thực tiễn công tác.

Thứ bảy, học viên được sáng tạo hơn qua việc tìm hiểu trước nội dung kiến thức. Thông qua đó họ sẽ chuẩn bị gợi mở được nhiều vấn đề hơn xoay quanh kiến thức mình đã chuẩn bị.

Thứ tám, qua việc hệ thống các kiến thức đã học, học viên sẽ thuận lợi hơn trong việc tiếp cận kiến thức và tổng hợp kiến thức khi đi thi.

Tuy nhiên bên cạnh đó, phương pháp này vẫn còn một số hạn chế như:

Một là, học viên là những cán bộ vừa học, vừa làm nên ít thời gian; việc yêu cầu chuẩn bị bài trước khi đến lớp sẽ gây thêm phần áp lực cho người học, có thể dẫn đến đôi khi có một số học viên chuẩn bị bài theo hướng đối phó.

ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA

Hai là, việc tăng cường trao đổi về thực tiễn trong giờ học là rất tốt nhưng nếu người học không chủ động trong việc tiếp cận kiến thức thì sẽ bị yếu về mặt cơ sở lý luận. Vì vậy, người học cần phải vừa trao đổi, vừa chủ động trong việc tiếp cận kiến thức.

Ba là, một số học viên còn rất trẻ, việc quy hoạch nguồn xa nên ít kinh nghiệm trong các tình huống thực tế dẫn đến việc ít trao đổi trên lớp. Những người thường xuyên trao đổi thì vẫn cứ trao đổi còn một số học viên thì rất ít khi tham gia xây dựng bài.

Bên cạnh việc đổi mới phương pháp dạy-học lý luận chính trị, Nhà trường thực hiện đổi mới kiểm tra, thi và đánh giá với các hình thức như: thi trắc nghiệm, thi vấn đáp, thi tự luận (đề mở). Đây là những đổi mới mang tính đột phá của Nhà trường, qua đó đánh giá đúng năng lực của người học và phát huy hết khả năng, trí tuệ của học viên, trong đó chú trọng vào khả năng vận dụng sáng tạo tri thức của học viên trong những tình huống ứng dụng khác nhau.

Với hình thức thi vấn đáp, học viên huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân để vận dụng sáng tạo nhằm đạt kết quả cao. Với hình thức này, số lượng câu hỏi mỗi môn học khoảng 15-25 câu; các câu hỏi thường không quá dài nhưng dàn đều trên tất cả các bài của môn học. Vì vậy, khi chuẩn bị cho thi vấn đáp, học viên sẽ nắm vững tất cả nội dung chính của môn học. Điều này tránh được việc học lệch, học tủ hay chỉ chuẩn bị một số nội dung ôn tập như khi thi viết. Mặt khác, trong quá trình học viên trả lời, giảng viên đặt thêm các câu hỏi phụ để trao đổi trực tiếp sẽ giúp học viên chịu khó học tập, tìm hiểu nhiều hơn để có kết quả tốt. Ngoài ra, trong quá trình lắng nghe học viên trực tiếp trả lời những nội dung đã chuẩn bị, nếu nội dung nào còn thiếu, chưa chính xác thì giảng viên có thể gợi ý, hướng dẫn cho học viên hiểu rõ bản chất của vấn đề, qua đó góp phần củng cố thêm kiến thức cho học viên. Mặt khác, việc trực tiếp lắng nghe học viên trả lời các nội dung chính và các câu hỏi phụ sẽ giúp cho giảng viên dễ dàng đánh giá được năng lực của

các học viên hơn là thông qua hình thức thi viết. Bên cạnh đó, hình thức thi vấn đáp góp phần rèn luyện học viên mạnh dạn hơn trong giao tiếp; có phản xạ nhanh trước những vấn đề giám khảo đặt ra; đồng thời rèn luyện kỹ năng thuyết trình một vấn đề.

Song song với hình thức thi vấn đáp là hình thức thi tự luận đề mở. Đây là một trong những hình thức thi thuộc quan điểm giáo dục hiện đại, đặc biệt đối với chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị. Qua đó, yêu cầu học viên vừa phải vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã được học ở nhà trường, vừa sử dụng những kinh nghiệm của bản thân từ những trải nghiệm bên ngoài nhà trường (gia đình, cộng đồng và xã hội, đơn vị công tác) để giải quyết vấn đề của thực tiễn.

Hình thức thi tự luận theo dạng đề mở giúp cho học viên không phải ghi nhớ kiến thức một cách máy móc, thuộc lòng mà học được cách đọc sách, cách tra cứu tài liệu và vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tế hoặc phân tích, tổng hợp một vấn đề. Thi theo cách này, học viên có cơ hội thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của mình đối với các kiến thức đã học trong chương trình. Ngoài ra, nội dung bài thi chú trọng đến việc liên hệ với công tác tại cơ quan, đơn vị thông qua kiến thức đã học giúp học viên sẽ dễ dàng liên hệ hơn bởi trong các giờ học đã được trao đổi về các tình huống thực tế nên học viên có cơ hội thể hiện quan điểm cá nhân trước một vấn đề và phát triển tư duy phản biện.

Qua những phân tích, đánh giá từ góc nhìn của học viên lớp A1K49 trên đây, có thể khẳng định, việc đổi mới phương pháp dạy - học, thi, kiểm tra, đánh giá đều hướng tới thực hiện mục tiêu của chương trình đào tạo, bồi dưỡng là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ. Hy vọng rằng, với sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ cán bộ, giảng viên, với tinh thần cầu thị và quyết tâm học tập, rèn luyện của học viên, các mô hình nâng cao hiệu quả dạy-học lý luận chính trị nhất định sẽ ghi dấu ấn tích cực trong công tác đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường./.

**XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC KỶ CƯƠNG, THÂN THIỆN,
GIÀU TÍNH ĐẢNG - MỘT TRONG NĂM CHƯƠNG TRÌNH THIẾT THỰC
VÌ HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ**

Nguyễn Thị Liên

Học viên lớp A3 TCLLCTKhóa 49

Với chức năng, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá luôn lấy hiệu quả phục vụ, thành công của học viên, tín nhiệm của Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh làm mục tiêu phấn đấu. Cùng với đó, Nhà trường đã khẳng định được sứ mệnh, tầm nhìn, định hướng phát triển với mô hình “5 nhất, 4 trụ cột và 5 định hướng phát triển”.

Để phát huy truyền thống tốt đẹp của Nhà trường, hiện nay, đội ngũ cán bộ, giảng viên Nhà trường được rèn luyện, trưởng thành, đào tạo bài bản, chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, luôn phát huy tốt vai trò nêu gương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo định hướng “*Nghiêm về giờ giấc; đẹp về trang phục; chuẩn trong phát ngôn; đúng mực trong ứng xử và sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học*”; đồng thời tích cực nâng cao chất lượng giờ giảng, bài giảng theo phương châm “Dạy - học hiểu, dạy - học vận dụng và dạy - học xử trí” với nguyên tắc “*3 tăng, 3 giảm*” (3 tăng: tăng chủ động, tăng đối thoại, tăng xử lý tình huống; 3 giảm: giảm thụ động, giảm độc thoại, giảm lý thuyết).

Được học tập trong ngôi trường Đảng, các thế hệ học viên hôm nay nỗ lực phát huy vai trò “*là chủ và làm chủ*” trong tiếp nhận tri thức, hoàn thiện và phát triển phẩm

chất năng lực; từ đó xây dựng hình ảnh, tác phong học tập, rèn luyện theo nguyên tắc “*3 không, 3 có*” (3 không: không vào lớp muộn, về sớm; không cầu thả; không làm việc riêng, sử dụng điện thoại trong giờ học; 3 có: có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp học tập, rèn luyện khoa học).

Trong giai đoạn hiện nay, để không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá luôn chú trọng xây dựng 05 chương trình trọng tâm vì học viên; đó là: chương trình phát triển tư duy, tầm nhìn; chương trình phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý; chương trình phát triển văn hóa đọc; chương trình xây dựng tác phong, hình ảnh học viên; chương trình xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng. Trong đó, việc xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng là hoạt động hết sức thiết thực vì

học viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường. Dưới góc độ tiếp cận của một học viên, em xin mạnh dạn trao đổi về nhận thức của cá nhân đối với vấn đề này.

Thứ nhất, về tính kỷ cương của môi trường giáo dục ở trường Đảng.

Tính kỷ cương trong ngôi trường Đảng thể hiện ở nhận thức đúng đắn của học viên về vai trò của việc học tập lý luận chính trị; từ đó học viên nghiêm túc chấp hành các nội quy, quy chế của Nhà trường. Tính kỷ cương được biểu hiện rõ nhất là học viên chủ động, tự giác trong học tập, rèn luyện; qua đó xây dựng, thực hiện chuẩn mực ứng xử có văn hóa trong mối quan hệ giữa học viên với thầy, cô giáo và giữa học viên với học viên.

Thứ hai, về tính thân thiện của môi trường giáo dục ở trường Đảng.

Đó là sự thân thiện, cởi mở, tôn trọng, đồng hành, giúp đỡ của thầy cô với học viên; sự hòa đồng giao lưu giữa học viên với học viên, giữa học viên với cán bộ, viên chức và người lao động Nhà trường.

Thứ ba, về môi trường giàu tính Đảng.

Đây chính là đặc trưng bao trùm của môi trường giáo dục tại trường Đảng; được biểu hiện ở những đặc điểm khác biệt so với các môi trường giáo dục khác trong hệ thống giáo dục quốc dân. Đó chính là sự trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; sự chấp hành tuyệt đối chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của cán bộ giảng viên và học viên. Đó là ý thức, trách nhiệm trong đấu tranh với những tư tưởng phản động, chống suy thoái về tư tưởng

chính trị, và mọi biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Những năm qua, Trường Chính trị Thanh Hóa luôn chú trọng công tác đổi mới nội dung chương trình đào tạo, siết chặt kỷ luật, kỷ cương nề nếp, xây dựng môi trường giáo dục tốt nhất cho học viên, phấn đấu xây dựng Nhà trường thành đơn vị đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu đổi mới của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong giai đoạn hiện nay. Có thể nhận thấy, cán bộ, công chức, học viên Nhà trường luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, những quy định của cơ quan, quy chế chuyên môn, có lối sống lành mạnh, tác phong mẫu mực. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ, giảng viên Nhà trường luôn là tấm gương về đạo đức, luôn lắng nghe ý kiến của học viên để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình dạy học; có thái độ lịch sự, đúng mực khi giao tiếp; thể hiện phong cách mẫu mực của người giảng viên trường Đảng trên giảng đường và trong cuộc sống.

Đối với học viên Trường Chính trị tỉnh, bên cạnh những mặt tích cực đạt được, trong quá trình học tập rèn luyện vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định như: một số học viên chưa xác định đúng đắn động cơ, mục đích học tập; còn hiện tượng nghỉ học, đi học muộn; thực hiện “3 không, 3 có” của Nhà trường còn chưa nghiêm túc triệt để... Do đó, để xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính đảng, góp phần xây dựng kỷ cương, nề nếp trong học tập, rèn luyện cho học viên, trong thời gian tới cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

Thứ nhất, mỗi học viên phải xây dựng động cơ, mục đích học tập đúng đắn; tích cực, chủ động tạo lập kỷ cương, nề nếp trong học tập, rèn luyện. Thực tế cho thấy, việc định hướng xây dựng động cơ, thái độ đúng đắn cho học viên trong học tập lý luận chính trị đã được Nhà trường thực hiện ngay đầu mỗi khóa học, thông qua việc trang bị cho học viên kiến thức về quản lý mục tiêu, thái độ để giúp học viên nhận thức đúng đắn thái độ, trách nhiệm khi tham gia học tập. Ngoài ra, Nhà trường cần phát huy hơn nữa vai trò của chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, duy trì, theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở, giúp đỡ học viên trong quá trình học tập, rèn luyện.

Thứ hai, tăng cường công tác quản lý học tập và rèn luyện của học viên. Để thực hiện tốt công tác này, các khoa, phòng, giáo viên chủ nhiệm và giảng viên lên lớp cần phối hợp chặt chẽ để quản lý học viên trong các giờ lên lớp, trong xét điều kiện thi, tổ chức học bổ sung, học lại, thi lại và định kỳ giao ban đánh giá tình hình học tập, rèn luyện của học viên. Đồng thời, Nhà trường tiếp tục duy trì và thực hiện tốt phong trào xây dựng và tôn vinh “Lớp học kiểu mẫu”, “Học viên gương mẫu” gắn với nghi lễ chào cờ đầu tuần, đầu tháng.

Thứ ba, phát huy hơn nữa vai trò nêu gương của các thầy, cô trong tu dưỡng, rèn luyện tác phong “ng nghiêm về giờ giấc, đẹp về trang phục, chuẩn trong phát ngôn, đúng mực trong ứng xử, quyết liệt trong đổi mới phương pháp dạy - học, thi, kiểm tra, đánh giá” để từ đó định hướng, tổ chức cho học viên rèn luyện tác phong theo nguyên tắc “3 không, 3 có”.

Thứ tư, Nhà trường cần thường xuyên phát động các phong trào thi đua xây dựng “Lớp học kiểu mẫu” và “Học viên gương mẫu”; các phong trào vì cộng đồng gắn với thực hiện “Ngày thứ 7 kết nối” của các lớp. Từ thực tiễn các phong trào như: ủng hộ, giúp đỡ đồng bào vùng lũ lụt, vùng sâu, vùng xa, người nghèo, trẻ em cơ nhỡ, những học viên có hoàn cảnh khó khăn hoặc gặp rủi ro trong cuộc sống,... đã tạo nên sự gắn kết chặt chẽ giữa các học viên lớp học và cả trong phạm vi toàn trường, tạo nên những hình ảnh đẹp không những trong giao tiếp, ứng xử giữa học viên với học viên mà cả trong giao tiếp, ứng xử với Nhân dân trong thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.

Thứ năm, tăng cường phối hợp với cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong quản lý, đánh giá học viên. Nhà trường cần tiếp tục thực hiện gửi kết quả học tập, rèn luyện của học viên về cơ quan, đơn vị 2 lần/khóa học; lấy kết quả học tập, rèn luyện là một tiêu chí đánh giá cán bộ; đồng thời lấy kết quả xếp loại cán bộ là tiêu chí đánh giá, xếp loại học tập, rèn luyện của học viên.

Đồng hành với Nhà trường trong thực hiện các phong trào thi đua, phấn đấu xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá sớm đạt chuẩn, tập thể lớp A3 luôn nỗ lực học tập, rèn luyện. Công trình **Chậu hoa thân thiện** của lớp A3 là món quà nhỏ bé, góp phần làm cho ngôi trường Đảng thân yêu ngày càng xanh, sạch, đẹp và thân thiện hơn để mỗi học viên thêm yêu trường, yêu lớp, yêu thầy cô và cùng quyết tâm xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng./.

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC VIÊN
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ
HỌC TỐT LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**

Lê Thị Lệ Phú

Học viên Lớp TCLLCT A4 Khóa 49

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh việc tổ chức trường học lý luận cho cán bộ là “Để nâng cao trình độ lý luận của Đảng ta, đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng và tình hình thực tế của Đảng ta, để Đảng ta có thể làm tốt hơn công tác của mình, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ cách mạng vĩ đại của mình”.

Người cũng chỉ rõ, một trong những nhược điểm lớn của Đảng là “trình độ lý luận còn thấp kém... cho nên đứng trước nhiệm vụ cách mạng ngày càng mới và phức tạp, trong việc lãnh đạo, Đảng ta không khỏi lúng túng, không tránh khỏi sai lầm, khuyết điểm”; đối với cán bộ, không học lý luận sẽ khiến cho “chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là “mù chính trị”, thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng”, “...vì kém lý luận, cho nên gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo. Không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại”, do không nắm vững lý luận, nên nhiều cán bộ mắc bệnh ba hoa, kết quả là “...một sự ngu dốt này làm phát sinh một sự ngu dốt khác và một sai lầm này gây nên các sai lầm khác”.

Từ thực trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên còn lười học, ngại học lý luận chính trị, ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã yêu cầu: “Đảng phải chống cái thói xem nhẹ học tập lý luận”, “Đảng ta phải tự nâng cao

mình lên nữa, mà muốn tự nâng cao mình thì phải tổ chức học tập lý luận trong toàn Đảng, trước hết là trong cán bộ cốt cán của Đảng”. Qua thực tế công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, có thể nhận diện những biểu hiện ngại học, lười học lý luận chính trị của học viên hiện nay là: Chỉ chú ý đến học tập chuyên môn, nghiệp vụ mà ít hoặc không quan tâm đến học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị; chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị. Không ít cán bộ, đảng viên cho rằng việc học tập lý luận ít mang lại hiệu quả, dẫn tới học tập đối phó, nghiên cứu qua loa, đại khái, chiếu lệ, hình thức... Chưa chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương trong học tập, rèn luyện như trong học tập còn làm việc riêng, vừa học vừa giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị; chưa tích cực tham gia trao đổi, thảo luận; không nghiên cứu tài liệu; bài thi tự luận, bài thi vấn đáp chưa đào sâu suy nghĩ, tìm tòi gắn lý luận với thực tiễn... Học không đi đôi với hành; lý luận chưa gắn liền với thực tiễn. Nội dung, tri thức lý luận chính trị chưa được vận dụng thiết thực vào thực tiễn công tác với tư cách là “cầm nang”

định hướng giải quyết các vấn đề thực tiễn nảy sinh.

Nhận thức đúng về ý nghĩa và tầm quan trọng của lý luận chính trị, nhận thức sâu sắc lời giáo huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: do “kém về lý luận, hoặc khinh lý luận, hoặc lý luận suông, nhiều cán bộ, đảng viên của ta mắc phải bệnh chủ quan, gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử lý cho khéo, không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại”. Là một học viên lớp A4-K49 nhận thấy được thực trạng trên, bản thân đưa ra “*một số giải pháp giúp học viên học tốt lý luận chính trị*”

Giải pháp 1: Nhận thức được tầm quan trọng của lý luận chính trị.

Muốn học tốt lý luận chính trị, trước tiên học viên phải xác định đúng động cơ, mục đích học tập. Đây là yếu tố quan trọng hàng đầu, nó tác động trực tiếp đến quá trình học tập, rèn luyện của học viên, tác động trực tiếp đến kết quả học tập (*không ai có thể học giỏi nếu không muốn học*). Khi học viên xác định đúng mục đích của học trung cấp lý luận chính trị là nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, để “làm việc, làm người, làm cán bộ”, khi đó học viên mới đủ quyết tâm, khắc phục mọi khó khăn, sắp xếp thời gian hợp lý cho việc học. Để làm được điều này cần phải có sự tác động từ nhiều phía như bản thân học viên, tác động của lãnh đạo đơn vị nơi học viên công tác và từ phía nhà trường.

Mỗi học viên cần phải nhận thức đúng về ý nghĩa và tầm quan trọng của lý luận chính trị, nhận thức sâu sắc lời giáo huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: do “kém về

lý luận, hoặc khinh lý luận, hoặc lý luận suông, nhiều học viên của ta mắc phải bệnh chủ quan, gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử lý cho khéo, không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại”; từ đó có ý thức, tinh thần động cơ thái độ học tập đúng đắn. Đồng thời xác định đúng mục đích học tập lý luận chính trị: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ, học để phụng sự đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại”. Nếu không xác định mục đích học tập lý luận chính trị đúng đắn, như: học để vì tư lợi cá nhân, lấy bằng cấp, thăng tiến, học để đáp ứng tiêu chuẩn được đề bạt, bổ nhiệm lên những vị trí cao hơn; động cơ học tập không trong sáng, tinh thần thái độ học tập lệch lạc thì việc học tập không thể có chất lượng, hiệu quả. Theo đó, để nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị, học viên Trường Chính trị tỉnh phải thực hiện tốt phương châm “**3 Không, 3 Có**” (**3 Không**: không vào muộn, ra sớm; không câu thả; không làm việc riêng và sử dụng điện thoại trong giờ học. **3 Có**: có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp rèn luyện khoa học) mà Nhà trường đã đề ra.

Giải pháp 2: Chuẩn bị tài liệu và nghiên cứu bài trước khi đến lớp

Trước khi lên lớp học viên cần phải chuẩn bị tài liệu và nghiên cứu bài để khi lên lớp chủ động trong quá trình học tập. Học, đọc bài cũ và bài mới trước khi đến lớp là khâu quan trọng không thể thiếu, nó giúp cho người học nắm vững, ôn lại những kiến thức đã học và hình dung được tổng quan bài học mới, nhờ đó khi nghe giảng

không bỏ ngõ với những nguyên tắc, quy luật, khái niệm, phạm trù... mà giảng viên truyền đạt trên lớp.

Giải pháp 3: Tập trung nghe giảng

Khi lên lớp nghe giảng, học viên phải tập trung tư tưởng, tránh bị phân tán. Phải nghiêm túc khi học tập trên lớp và biết kết hợp tốt nghe, nhìn, hiểu và ghi chép. Việc nghe giảng rất quan trọng, giúp người học hiểu vấn đề, luyện được kỹ năng ghi nhớ trên lớp, tích lũy kiến thức. Việc ghi chép bài giúp cho người học thêm một lần nữa rèn luyện khả năng ghi nhớ, nên ghi theo cách hiểu. Trong giờ thảo luận, người học mạnh dạn phát biểu tranh luận và phản biện, nên bày tỏ ý kiến của mình trước lớp với giảng viên; từ đó giảng viên sẽ tiếp nhận ý kiến, giải thích những vấn đề vướng mắc mà người học chưa hiểu rõ; cố gắng chọn phương pháp học hiểu, tiếp thu ngay tại lớp, chủ động trong việc học, tránh trường hợp soạn bài, ôn bài dồn vào những ngày thi, nhất là vào ngày thi tốt nghiệp sẽ làm cho học viên bị áp lực vì tài liệu quá nhiều.

Giải pháp 4: Tăng cường phát triển kỹ năng đọc

Người học lý luận chính trị phải siêng đọc sách, báo nói chung, nhất là những tài liệu về lý luận chính trị nói riêng. Hiện nay, thư viện của Trường có rất nhiều đầu sách các loại. Nơi đó hội tụ khá đầy đủ các sách, báo, tạp chí lý luận giúp cho việc học tập sẽ tốt hơn. Ngoài kiến thức đã được giảng viên truyền đạt tại lớp, học viên có thể mượn, đọc và nghiên cứu tài liệu trong các giờ giải lao hoặc dành thời gian nghiên cứu để nắm bắt, tiếp thu nhiều hơn, trang bị khối kiến thức lý luận cần thiết phục vụ tốt cho môn học và phần học đó.

Giải pháp 5: Tổ chức học tập, nghiên cứu lý luận chính trị theo nhóm

Nhóm học tập rất cần thiết trong dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học. Khi học theo nhóm, học viên được chia sẻ ý kiến cho nhau, được hỗ trợ giúp đỡ nhau để cùng tiến bộ nhằm phát triển năng lực và phẩm chất, hoàn thiện bản thân trong quá trình học tập. Việc học nhóm phải đảm bảo được học tập thuận lợi, chỗ ngồi của nhóm phải dễ trao đổi thảo luận với nhau để cùng nhau học tập xây dựng bài học. Nhóm học tập có thể 5 -7 học viên. Thông qua hoạt động nhóm trong học tập lý luận chính trị, học viên sẽ phát triển kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xã hội.

Thiết nghĩ, mỗi học viên khi tham gia học tập lý luận chính trị cần phải có ý thức tự giác trong học tập, xác định đúng mục đích học tập, tự xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập một cách khoa học, phù hợp để cuối khóa học đạt được kết quả cao, từ đó vận dụng vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, địa phương ngày càng phát triển. Nghiêm túc học tập lý luận chính trị cũng chính là sự thể hiện tinh thần, ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 04 tháng 6 năm 2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hồ Chí Minh toàn tập - NXB Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

XÂY DỰNG TÁC PHONG, HÌNH ẢNH HỌC VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Lê Văn Mạnh

Học viên Lớp TC LLCT A5 Khóa 49

“Xây dựng tác phong, hình ảnh học viên lý luận chính trị” giúp học viên có những chuyển biến đáng kể theo hướng nâng cao về tư duy, đẹp hơn về hình ảnh và ứng xử hài hoà hơn với các mối quan hệ và trong cuộc sống.

Nằm trong “5 Chương trình vì học viên”, chương trình “Xây dựng tác phong, hình ảnh học viên lý luận chính trị” của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Thông qua chương trình này, học viên có những chuyển biến đáng kể theo hướng nâng cao về tư duy, đẹp hơn về hình ảnh và ứng xử hài hoà hơn với các mối quan hệ và trong cuộc sống.

Xây dựng tác phong, hình ảnh của học viên lý luận chính trị đó là việc xác định động cơ, thái độ đúng đắn trong học tập và hình thành tác phong khoa học, tích cực, chủ động, kỷ cương và nề nếp trong học tập, rèn luyện để từ đó xây dựng tác phong, hình ảnh đẹp trong giao tiếp, ứng xử.

Thực tế hiện nay, việc xác định mục đích học tập lý luận chính trị của một bộ phận không nhỏ học viên còn chưa đúng đắn nên còn có biểu hiện xác định việc học tập lý luận chính trị là điều kiện bằng cấp, mang tính bắt buộc phải có để được đề bạt, bổ nhiệm vào những vị trí công tác tốt hơn hoặc để đảm nhiệm vị trí lãnh đạo, quản lý; do đó, số học viên này chưa coi học tập lý luận chính trị là học cho chính bản thân mình, học để nâng cao năng lực phục vụ công tác. Điều này dẫn đến tình trạng là không ít học viên có tư tưởng đến lớp nhưng không quan tâm nhiều đến việc tiếp thu kiến thức; ít trao đổi, tương tác trong các giờ học; miễn sao đạt yêu cầu khi thi hết môn và hoàn thành chương trình học.

Nhận định được thực tế trên, ngay đầu mỗi khóa học, thông qua mỗi bài giảng, các

thầy cô giáo Trường Chính trị tỉnh chú trọng định hướng cho học viên xây dựng động cơ, thái độ đúng đắn và trách nhiệm trong học tập lý luận chính trị. Đồng thời, Nhà trường không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm “rõ hơn về lý luận, sát với đối tượng và phù hợp với thực tiễn”.

Với mô hình “3 tăng, 3 giảm” (tăng chủ động, tăng trao đổi, tăng xử lý tình huống; giảm thụ động, giảm độc thoại, giảm lý thuyết), Nhà trường tạo ra môi trường trao đổi, tương tác giữa giảng viên và học viên, giữa học viên với nhau. Bên cạnh đó, Nhà trường thường xuyên tạo các diễn đàn để học viên chủ trì trao đổi, thảo luận kiến thức các môn học, phần học, báo cáo kết quả nghiên cứu thực tế; qua đó học viên vừa chủ động và hứng khởi trong học tập, nghiên cứu, vừa phát huy năng lực tư duy, kinh nghiệm thực tiễn để nắm kiến thức.

Trên tinh thần phát huy vai trò là chủ và làm chủ của học viên, Nhà trường kiên trì thực hiện nguyên tắc giáo dục “Trong cách học phải lấy tự học làm cốt”; từ đó thay đổi căn bản từ dạy - học thụ động sang chủ động; từ dạy cái thầy có sang dạy cái học viên cần, thực tiễn cần, nhân dân cần; chú trọng cập nhật kiến thức mới.

Đặc biệt, để tạo môi trường cho học viên rèn luyện và xây dựng tác phong khoa học, chủ động trong học tập, rèn luyện, Nhà trường định hướng và tạo điều kiện cho các lớp xây dựng kế hoạch tự học, tự nghiên cứu. Theo đó, các lớp chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức các diễn đàn trao đổi, tọa đàm chuyên đề, tổ chức đi nghiên cứu

thực tế ở các địa phương, đơn vị; qua đó góp phần nâng cao kiến thức, năng lực và kỹ năng cần thiết cho học viên, vừa tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo của học viên.

Để xây dựng kỷ cương, nề nếp học tập và rèn luyện, Nhà trường luôn quán triệt và nhắc nhở học viên thực hiện nghiêm nội quy, quy chế, từ việc đảm bảo trang phục lịch sự, đeo thẻ học viên, đến việc chấp hành thời gian ra vào lớp, thực hiện việc theo dõi sỹ số, tổ chức học bổ sung, học lại, thi lại và định kỳ giao ban đánh giá tình hình học tập, rèn luyện của học viên. Điều này đem đến sự chuyển biến tích cực về ý thức, thái độ và tinh thần trách nhiệm, kỷ cương, nề nếp trong học tập và rèn luyện của học viên; từng bước khắc phục được tình trạng nghỉ học không có lý do, tình trạng vào muộn, ra sớm, học thay, học hộ và làm việc riêng trong các buổi học trên lớp.

Trong các quan hệ giao tiếp, ứng xử giữa học viên, luôn nổi bật tinh thần đoàn kết, gắn bó và sẻ chia thông qua nhiều hoạt động tập thể của từng lớp hoặc giữa các lớp, như: giao lưu văn hóa, thể thao, diễn đàn trao đổi (diễn đàn về Sách, giới thiệu Sách), hội thi (Rung Chuông vàng) nhằm tăng cường sự kết nối.

Bên cạnh đó, việc thường xuyên phát động các phong trào thi đua xây dựng “*Lớp học kiểu mẫu*” và “*Học viên gương mẫu*”, các phong trào vì cộng đồng gắn với thực hiện “*Ngày thứ 7 kết nối*” của các lớp như: ủng hộ, giúp đỡ đồng bào vùng sâu, vùng xa; tổ chức hoạt động thiện nguyện thăm hỏi người nghèo, động viên những học viên có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống là nét đẹp hình ảnh của học viên lý luận chính trị.

Để phát huy những kết quả đạt được trong xây dựng tác phong, hình ảnh học viên lý luận chính trị, trong thời gian tới, Nhà trường cần tiếp tục duy trì và thực hiện tốt các nội dung như:

Một là, tiếp tục đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi từ quản lý hành chính sang quản

lý phục vụ và kiến tạo; tạo cơ chế, môi trường thuận lợi cho học viên phát huy vai trò là chủ, làm chủ trong học tập, rèn luyện.

Hai là, luôn phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ giảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện tác phong “nghiêm về giờ giấc, đẹp về trang phục, chuẩn trong phát ngôn, đúng mực trong ứng xử, quyết liệt trong đổi mới phương pháp dạy - học, thi, kiểm tra, đánh giá” để từ đó định hướng, tổ chức cho học viên rèn luyện tác phong theo nguyên tắc “3 không, 3 có” (không vào muộn, ra sớm; không câu thả; không làm việc riêng và sử dụng điện thoại trong giờ học; có mục tiêu, động lực học tập tích cực, có tác phong, hình ảnh đẹp, có phương pháp học tập, rèn luyện khoa học).

Ba là, tiếp tục làm tốt công tác quản lý học tập và rèn luyện của học viên; trong đó, quản lý chặt chẽ học viên trong thực hiện nội quy, quy chế; trong xét điều kiện thi, tổ chức học bổ sung, học lại, thi lại và định kỳ giao ban đánh giá tình hình học tập, rèn luyện của học viên.

Bốn là, duy trì và thực hiện tốt các phong trào thi đua và tôn vinh “*Lớp học kiểu mẫu*”, “*Học viên gương mẫu*” gắn với nghi lễ chào cờ đầu tuần, đầu tháng.

Năm là, tăng cường phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có học viên đang học tại Trường trong quản lý, đánh giá học viên.

Được học tập, rèn luyện tại ngôi trường Đảng, nơi có “*Môi trường đáng sống, sự nghiệp đáng yêu, quan hệ đáng thân, tương lai đáng tin và cuộc đời đáng cống hiến*”, mỗi học viên Trung cấp Lý luận chính trị ngày càng nhận thức sâu sắc rằng, được học lý luận chính trị và học được lý luận chính trị là những điều xứng đáng nhất; từ đó không ngừng tiếp tục tự học tập, rèn luyện để có thái độ tốt, tư duy tích cực và xây dựng tác phong, hình ảnh đẹp cho bản thân để xử trí tốt hơn những mối quan hệ và thực tiễn cuộc sống diễn ra./.

KHẮC KHẮC PHỤC TÌNH TRẠNG NGẠI HỌC, LƯỜI HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - THỰC TIỄN TỪ LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ A6 K49

Trần Thị Mai Chi

Học viên Lớp: TCELLCTA6K49

Muốn ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên, phải chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị. Tuy nhiên, công việc này lại đang gặp phải một trở ngại là tình trạng lười học, ngại học lý luận đang diễn ra trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

V.I.Lênin đã từng khẳng định: “Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng”. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng cho rằng: “Nguyên nhân của bệnh chủ quan là: Kém lý luận, hoặc khinh lý luận, hoặc lý luận suông”. Người khẳng định: “Không có lý luận chính trị thì chí khí kém cương quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là “mù chính trị”, thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng”.

Muốn ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên phải chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị. Tuy nhiên, công việc này lại đang gặp phải một trở ngại là tình trạng lười học, ngại học lý luận đang diễn ra trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị xuất phát từ những lệch lạc trong nhu cầu, động cơ chính trị của cán bộ, đảng viên và những hạn chế, bất cập trong công tác giáo dục lý luận chính trị của các cơ quan, đơn vị. Đánh giá về tình trạng này, ở biểu hiện thứ ba trong chín biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị được Đảng đề cập ở Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã nêu rõ: nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hiện tượng này đang diễn ra khá phổ biến ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị từ cấp trung ương cho đến cấp cơ sở. Thực tiễn trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa cho thấy tình trạng học viên lười học lý luận chính trị được thể hiện ở một số biểu hiện sau:

Một là, một bộ phận không nhỏ học viên chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị. Họ chỉ chú tâm vào việc nhận thức cần thiết phải học tập chuyên môn, nghiệp vụ gắn với công việc mình đảm nhận, ít quan tâm hoặc không hề quan tâm đến học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị.

Hai là, khi học tập lý luận chính trị, có những học viên chưa thực sự nghiêm túc, học qua loa, đại khái, chiếu lệ, hình thức, tình trạng đi học muộn, về sớm còn phổ biến, tình trạng xin nghỉ học tương đối nhiều. Có học viên đi học với tư tưởng học để có tấm bằng, học để đủ điều kiện đề bạt, bổ nhiệm trong công tác cán bộ... Chính vì vậy, những học viên này chưa thật sự toàn tâm, toàn ý cho việc nghiên cứu, học tập.

Ba là, một số học viên ý thức học tập chưa tốt, chưa chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương trong nghiên cứu, học tập; chưa chuyên tâm học tập, hiện tượng mất tập trung, làm việc riêng, vừa học vừa điều hành hoặc giải quyết công việc của cơ quan. Bên cạnh đó vẫn còn tình trạng học viên đi

muộn về sớm, xuất phát từ việc các học viên vừa đi học vừa đi làm nên vẫn tranh thủ thời gian qua cơ quan, đơn vị hoàn thiện công việc chuyên môn được giao nên diễn ra tình trạng này.

Bốn là, trong quá trình học tập trên giảng đường, vẫn còn có học viên chưa tích cực tham gia trao đổi, thảo luận, không nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp; đi học không mang sách, vở; bài thi, bài thu hoạch thực tế không trên cơ sở tự tìm tòi, nghiên cứu, còn có tình trạng quay cóp, sao chép nên chất lượng học tập lý luận chính trị chưa cao.

Năm là, học chưa đi đôi với hành; lý luận chưa gắn liền với thực tiễn. Nội dung, tri thức lý luận chính trị chưa được người học vận dụng thiết thực vào thực tiễn công tác với tư cách là “cầm nang” định hướng giải quyết các vấn đề phát sinh, đòi hỏi của thực tiễn địa phương, đơn vị mình. Có học viên đi học trở về không nắm được nội dung phần học là gì, không sử dụng làm công cụ giải quyết cho công việc chuyên môn của mình.

Những tồn tại hạn chế này xuất phát từ nguyên nhân sau:

Nguyên nhân từ chính bản thân người học. Có thể thấy thực trạng học viên chưa xác định đúng mục tiêu, động cơ học tập lý luận chính trị, chỉ coi học tập lý luận chính trị để lấy bằng cấp, đáp ứng tiêu chuẩn về hồ sơ để đề bạt, cất nhắc, thăng tiến theo quy định của tổ chức; ý thức chính trị, ý thức đạo đức chưa cao nên chưa có được động cơ học tập trong sáng, chưa hình thành ý thức tự giác trong học tập.

Nguyên nhân từ nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Hiện nay, cùng với hệ thống các trường chính trị trong cả nước, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đang thực hiện chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị) theo Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Chương trình này có đổi mới,

bổ sung, cập nhật thông tin mới; song dung lượng kiến thức trong một bài còn quá lớn.

Nguyên nhân từ đội ngũ giảng viên giảng dạy. Hiện nay, đội ngũ giảng viên của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá có số lượng đông với 100% có trình độ từ thạc sỹ trở lên. Về cơ bản, đội ngũ giảng viên có trình độ, năng lực chuyên môn và phương pháp giảng dạy tốt. Tuy nhiên, còn một số giảng viên trong áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực và truyền thống còn hạn chế, trong quá trình giảng dạy còn nặng về truyền đạt kiến thức, chưa phát huy được tính tích cực, sáng tạo của học viên.

Nguyên nhân từ các đơn vị cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng. Thực tế cho thấy, còn có tình trạng chưa chọn, cử đúng, trúng đối tượng tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Việc quy hoạch, lựa chọn cán bộ cử đi học ở một số nơi còn biểu hiện thiếu dân chủ, không khách quan. Còn có sự chông chéo trong sử dụng cán bộ thực hiện công việc tại cơ quan, đơn vị với tạo điều kiện để học viên toàn tâm, toàn ý trong học tập đối với những cán bộ được cử đi học tập, bồi dưỡng. Chưa có các biện pháp, cách thức kiểm tra, đánh giá việc sử dụng, vận dụng tri thức, kỹ năng, tư tưởng của người được chọn, cử đi học sau khi hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào phục vụ công việc thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

Để khắc phục bệnh lười học lý luận chính trị của học viên, trong thời gian tới, Nhà trường cần tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt với một số giải pháp sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác giáo dục, nâng cao nhận thức cho học viên về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của lý luận chính trị đối với cán bộ, đảng viên. Đây là giải pháp căn cơ, lâu dài để khắc phục bệnh lười học lý luận chính trị. Theo đó, Nhà trường cần tuyên truyền để học viên thấy được vai trò trung tâm của mình trong việc học tập, bồi dưỡng; giúp họ nhận thức được việc nâng cao trình độ lý luận là quyền

lợi và trách nhiệm của mình; là nhu cầu tự thân, việc làm thường xuyên, liên tục, bền bỉ suốt cuộc đời, không bao giờ là đủ; kiên quyết đấu tranh, khắc phục triệt để và đưa ra những biện pháp mạnh tay để thay đổi cách nhìn nhận học lý luận chính trị vì lý do thắng tiến, lấy bằng cấp, đáp ứng tiêu chuẩn được đề bạt, bổ nhiệm lên những vị trí cao hơn.

Thứ hai, đội ngũ giảng viên Nhà trường cần tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học tích cực. Ngoài ra, giảng viên cần bổ sung và cập nhật những kết quả nghiên cứu từ thực tiễn, tổng kết thực tiễn của địa phương vào bài giảng, làm cho bài giảng có thêm nhiều kiến thức sinh động, tạo cho học viên chăm chú, hứng thú, say mê.

Thứ ba, người học cần phải xác định đúng động cơ, mục đích của việc học tập lý luận chính trị; tích cực đóng góp ý kiến trong xây dựng bài học, tiếp thu bài giảng của giảng viên, ý kiến của bạn bè để có thêm những bài học kinh nghiệm cho bản thân; gắn những tri thức thu được vào thực tiễn công tác; không ngừng phấn đấu, tu dưỡng đạo đức cách mạng, trình độ lý luận chính trị, kỹ năng, phương pháp luận thông qua con đường tự học tập, tự nghiên cứu gắn với sự định hướng, dẫn dắt của các thầy, cô giáo.

Thứ tư, tổ chức học tập, nghiên cứu lý luận chính trị theo nhóm. Nhóm học tập rất cần thiết trong dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học. Khi học theo nhóm, học viên được chia sẻ ý kiến cho nhau, được hỗ trợ giúp đỡ nhau để cùng tiến bộ nhằm phát triển năng lực và phẩm chất, hoàn thiện bản thân trong quá trình học tập. Việc học nhóm phải đảm bảo điều kiện thuận lợi; chỗ ngồi của nhóm phải dễ trao đổi thảo luận với nhau để cùng nhau học tập, xây dựng bài học. Nhóm học tập có thể từ 5 - 7 học viên. Thông qua hoạt động nhóm trong học tập lý luận chính trị, học viên sẽ phát triển kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xã hội.

Thứ năm, tăng cường phát triển kỹ năng đọc. Người học lý luận chính trị phải siêng đọc sách, báo nói chung, nhất là những tài liệu về lý luận chính trị nói riêng. Hiện nay, thư viện của Trường có rất nhiều đầu sách các loại; hội tụ khá đầy đủ các sách, báo, tạp chí lý luận giúp cho việc học tập sẽ tốt hơn. Ngoài kiến thức đã được giảng viên truyền đạt tại lớp, học viên có thể mượn, đọc và nghiên cứu tài liệu trong các giờ giải lao hoặc dành thời gian nghiên cứu để nắm bắt, tiếp thu nhiều hơn, trang bị khối kiến thức lý luận cần thiết phục vụ tốt cho môn học và phân học đó.

Thứ sáu, các cấp ủy địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng cán bộ đi học cần chọn, cử cán bộ đi đào tạo đúng đối tượng, thiết thực, tránh tràn lan, gây tốn kém, lãng phí; cần xác định rõ trách nhiệm của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị; đồng thời, cần phối hợp chặt chẽ với đơn vị đào tạo tiến hành nghiêm túc kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của cán bộ, đảng viên được cử đi học; coi trọng và có kế hoạch bố trí, tạo điều kiện để cán bộ vận dụng kết quả học tập vào thực tiễn công tác; lấy kết quả học tập, ý thức rèn luyện trong quá trình học tập là một tiêu chí để đánh giá cán bộ.

Có thể khẳng định, khắc phục bệnh lười học lý luận chính trị là góp phần giải quyết chín biểu hiện của suy thoái tư tưởng chính trị được Đảng đề cập ở Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Tích cực học tập lý luận chính trị, nâng cao trình độ là thể hiện trách nhiệm cao của mỗi cán bộ, đảng viên đối với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân, góp phần xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ, có tâm, tầm, trí tuệ, đạo đức để lãnh đạo đất nước trong thời kỳ mới./.

**MIỆT MÀI PHẤN ĐẤU, XỨNG DANH
TẬP THỂ LỚP 4 LẦN KIỂU MẪU!**

Lê Thị Thanh

Học viên lớp TCELLCT A7K49

Như câu hát “Chặng đường nào trải bước trên hoa hồng, bàn chân cũng thấm đau vì những mũi gai”, lớp A7 Trung cấp Lý luận chính trị K49 cũng vậy, dành chiến thắng khi trải qua không ít những khó khăn, vất vả.

Sinh thời, với tầm nhìn chiến lược của một lãnh tụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm, dành nhiều tình cảm đặc biệt cho Thanh Hóa. Năm 1947, trong lần đầu tiên về thăm Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề xây dựng Thanh Hóa trở thành tỉnh kiểu mẫu. Người căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh phải xây dựng Thanh Hóa thành tỉnh kiểu mẫu: “Tỉnh Thanh theo tôi, muốn trở thành một tỉnh kiểu mẫu, nhất định được, vì người đông, đất rộng, của nhiều, chỉ còn thiếu sự điều khiển sắp đặt”. “Tỉnh Thanh Hóa phải trở nên một tỉnh kiểu mẫu thì phải làm sao cho mọi mặt chính trị, kinh tế, quân sự, phải là kiểu mẫu. Làm một người kiểu mẫu, một nhà kiểu mẫu, một làng kiểu mẫu, một huyện kiểu mẫu, một tỉnh kiểu mẫu. Quyết tâm làm thì sẽ thành kiểu mẫu”.

Thực hiện lời căn dặn của Người và hưởng ứng các phong trào xây dựng tỉnh kiểu mẫu, trong thời gian qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã phát động nhiều phong trào thi đua ý nghĩa, thiết

thực, nổi bật và xuyên suốt; trong đó có phong trào thi đua “Xây dựng Nhà trường kiểu mẫu”. Gắn với phong trào thi đua “Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy- học tốt, tư vấn tốt”, Nhà trường đã nghiên cứu xây dựng mô hình “Tập thể lớp kiểu mẫu và Học viên gương mẫu” để tạo ra “sân chơi” lành mạnh cho học viên các lớp, các hệ.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của phong trào thi đua xây dựng tập thể, cá nhân kiểu mẫu, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã sáng tạo đổi mới nội dung, hình thức các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Đồng thời, Nhà trường cũng đã đưa ra các tiêu chí cụ thể và toàn diện để bình chọn Tập thể kiểu mẫu và Học viên gương mẫu; từ đó phát huy vai trò làm chủ của học viên trong việc xây dựng tập thể lớp, tạo động lực thi đua giữa học viên với học viên và giữa các lớp học với nhau. Phong trào xây dựng “Tập thể lớp kiểu mẫu và học viên gương mẫu” đã phát huy vai trò của học viên trong thi đua, nghiên cứu,

học tập và rèn luyện tốt, góp phần nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị; qua đó nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường, tiến tới xây dựng thành công trường chính trị kiểu mẫu trong nhóm trường dẫn đầu cả nước.

Cùng với các lớp Trung cấp Lý luận chính trị khoá 49 hệ tập trung tại trường, Lớp A7 có đa số học viên tuổi đời còn trẻ nên giàu nhiệt huyết và cống hiến hết mình trong công việc và học tập. Trong năm học vừa qua, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban Giám hiệu nhà trường, cùng sự đồng hành của cô giáo chủ nhiệm và sự đoàn kết gắn bó của 38 học viên, tập thể lớp A7 đã luôn gương mẫu đi đầu, thực hiện hiệu quả mô hình “Tập thể lớp kiểu mẫu và học viên gương mẫu”.

Cùng nhìn lại chặng đường đã qua trong năm học 2021-2022 với biết bao kỷ niệm, biết bao hoạt động gắn bó cùng nhau, những học viên A7 đến từ các địa phương, đơn vị, cơ sở khác nhau trên quê hương Thanh Hoá, từ những người xa lạ, 38 thành viên về chung lớp, chung trường, đã trở thành những mảnh ghép hoàn hảo của nhau. Sống và học tập cùng nhau, giúp đỡ nhau như những người thân yêu ruột thịt, trong mỗi trái tim A7 luôn lưu giữ những kỷ niệm về nhau và có lẽ chẳng bao giờ có thể quên quãng thời gian đáng sống, đáng cống hiến, đáng nỗ lực hết mình cho các hoạt động giàu tính Đảng ở ngôi trường chính trị tinh thân yêu.

Chính sự quyết tâm, đoàn kết, sáng tạo và đồng lòng của tập thể lớp, tinh thần trách nhiệm của bản thân mỗi học viên đã

giúp A7 tổ chức thành công: Diễn đàn kết nối sản phẩm vùng miền xứ Thanh; Diễn đàn phát triển văn hóa đọc vào Ngày hội sách; tạo được ấn tượng sâu sắc tại các hội thảo khoa học do Nhà trường tổ chức và đặc biệt là tập thể lớp đã đạt giải Nhì “Học viên giỏi lý luận chính trị năm 2022”.

Với những kết quả nổi bật nêu trên, Lớp A7 đã 4 lần vinh dự được nhận danh hiệu Tập thể lớp kiểu mẫu, được Nhà trường trao cờ và vinh danh trước các buổi lễ chào cờ. Điều đó đã trở thành động lực để mỗi học viên trong lớp phấn đấu xây dựng thành công và giữ vững các danh hiệu đã đạt được.

Trên con đường đi đến thành công, những khó khăn, gian truân là điều không bao giờ tránh khỏi. Chắc chắn có những lúc 38 học viên A7 gặp thử thách và cũng có lúc thực sự muốn bỏ cuộc. Người thất bại chính là những người bỏ cuộc, chỉ khi còn cố gắng, còn đứng lên và vững tin vào chính mình thì lúc đó chúng ta vẫn còn là người chiến thắng, vẫn còn cơ hội để làm nên thành công và khẳng định tên tuổi của mình. Như câu hát “Chặng đường nào trải bước trên hoa hồng, bàn chân cũng thấm đau vì những mũi gai”, lớp A7 cũng vậy, dành chiến thắng khi trải qua không ít những khó khăn, vất vả.

Khó khăn lớn nhất với A7 khi lúc đầu chưa tìm được tiếng nói chung. Học viên trong lớp đến từ nhiều vùng miền khác nhau, có lối sống, văn hóa, công việc, lĩnh vực công tác khác nhau nên bước đầu triển khai các công việc chung của lớp chưa có sự đồng thuận, chưa nắm

bất hết được thể mạnh của từng học viên để phân công công việc cho phù hợp.

Bất đồng quan điểm khiến nhiều lúc học viên A7 tranh luận rất gay gắt. Do tính chất công việc vừa học, vừa làm nên lúc đầu nhiều học viên chưa toàn tâm, toàn ý cho việc học và tham gia các hoạt động chung của lớp. Nhưng, vượt lên trên tất cả, mỗi học viên A7 luôn tìm cách giải quyết mọi việc và tháo gỡ mọi khó khăn.

Với tinh thần dân chủ, mọi công việc của lớp đều được bàn bạc, xây dựng theo ý kiến tập thể, luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, một người vì mọi người. Lớp học đề ra kỷ luật, có cơ chế thưởng, phạt đối với học viên chấp hành và không chấp hành nội quy quy chế của Nhà trường và của lớp; quan tâm đến đời sống của mỗi học viên, kịp thời chia sẻ với học viên gặp khó khăn; luôn nêu cao tinh thần cầu thị, ham học hỏi; tiếp thu những cái hay, cái mới, cái sáng tạo để từ đó thực hiện thành công các mục tiêu mà lớp và Nhà trường đã đề ra.

Và để có được những thành quả đáng tự hào như vậy, Tập thể lớp A7 xin được gửi lời tri ân chân thành nhất tới Nhà trường, tới đội ngũ cán bộ, giảng viên hết lòng vì học viên. Với quan điểm lấy người học là trung tâm, luôn không ngừng đổi mới trong phương pháp dạy và học, Nhà trường đã tạo nên một môi trường học tập lý tưởng cho học viên. Đây chính là môi trường tuyệt vời để mỗi học viên K49 nói chung và A7 nói riêng có cơ hội được trau dồi thêm lý luận chính trị, rèn luyện thêm kỹ năng, xây dựng mối

quan hệ gắn bó chặt chẽ không chỉ trong thời gian học tập mà cả trong sự nghiệp và cuộc sống sau này.

Trường Chính trị tỉnh, nơi mỗi học viên được tiếp cận với nguồn tri thức giàu có, quý báu của các thầy cô; học được cách làm sao để biết, để hiểu và để vận dụng được những gì đã học vào thực tế cuộc sống. Chúng em đã được thầy cô truyền dạy cho không chỉ kiến thức mà còn cả cách sống, cách làm người, cách mỉm cười và cách chia sẻ. Thầy cô làm cho chúng em cảm thấy ngôi trường này chính là mái nhà ấm áp thứ hai của mình. Cảm ơn thầy cô, cảm ơn mái trường chính trị thân yêu đã tạo động lực và cho chúng em cơ hội để được phát huy khả năng của mình, để chúng em trau dồi những kiến thức, kỹ năng thật sự bổ ích. Chúng em đã xác định vững chắc mục đích của việc học: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”.

Để ngày mai Nhà trường có thể tự hào về chúng em, mỗi học viên lớp A7K49 nguyện sẽ đem hết sức mình, đem những gì đã học được phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, cùng nhau xây dựng đất nước Việt Nam giàu đẹp, văn minh, cùng nhau xây dựng tỉnh Thanh Hoá thân yêu sớm thực sự trở thành một tỉnh kiểu mẫu, hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2025 Trường Chính trị Tỉnh Thanh Hóa trở thành trường kiểu mẫu trong nhóm trường dẫn đầu cả nước./.

CẢM XÚC VỀ KHÓA HỌC 2021 - 2022 CỦA TẬP THỂ LỚP A1 TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Hoàng Anh Tuấn

Học viên Lớp TCELLCTA1, Khóa 49

Trong suốt một năm qua, với 11 môn học và những buổi giao lưu, ngoại khóa, chúng em đã được học hỏi những kiến thức, những kinh nghiệm thực tiễn quý báu và những điều hết sức tốt đẹp từ các thầy cô; đọng lại trong mỗi chúng em chính là sự tận tâm và lòng nhiệt huyết với nghề nghiệp, với học viên của thầy cô.

Qua một năm học tập, rèn luyện đầy biến động do Dịch bệnh Covid-19 chưa có tiền lệ trong lịch sử, thầy và trò Trường Chính trị Thanh Hóa đã “Kiên định - Kỷ cương - Đoàn kết - Nêu gương - Sáng tạo”, vượt qua mọi khó khăn để cùng nhau tạo nên thành công của khoá học 2021 - 2022.

Trong những ngày cuối cùng của khoá học, cùng chung tâm trạng như các lớp Trung cấp Lý luận chính trị hệ tập trung khoá 49, tập thể lớp A1 xôn xang cảm xúc về chặng đường ý nghĩa đã qua tại mái trường chính trị tinh thân yêu.

Cho phép em thay mặt tập thể học viên lớp A1 K49 gửi tới Ban Giám hiệu, Quý thầy cô cùng toàn thể cán bộ, viên chức Nhà trường lời cảm ơn sâu sắc. Kính chúc Quý thầy cô luôn mạnh khỏe, tràn đầy năng lượng, nhiệt huyết để tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng các lớp cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa; đào tạo được nhiều thế hệ học viên vừa “hồng” vừa “chuyên”, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong thời kỳ mới, tiếp nối truyền thống hào hùng hơn 70 năm qua.

Từ danh sách đầu tiên là 48 học viên, vì những lý do khác nhau có người đến, người đi, đến nay 47 thành viên lớp A1 đang hồi hộp xen lẫn tự hào chờ tới ngày

được nhận tấm bằng Trung cấp lý luận trên tay. Sau một năm học tập, từ những khuôn mặt lạ lẫm bước vào lớp học, đến nay tất cả đã trở thành những người bạn thân quen, gắn bó nhau; vì thế, với em và tất cả các anh, chị em trong lớp, K49 là một khóa học đáng nhớ trong cuộc đời.

Trong suốt một năm qua, với 11 môn học và những buổi giao lưu, ngoại khóa, chúng em đã được học hỏi những kiến thức, những kinh nghiệm thực tiễn quý báu và những điều hết sức tốt đẹp từ các thầy cô, đọng lại trong mỗi chúng em chính là sự tận tâm và lòng nhiệt huyết với nghề nghiệp, với học viên của thầy cô. Nhân đây, chúng em xin gửi những tình cảm và lời cảm ơn chân thành nhất, đặc biệt nhất dành cho Tiến sĩ Nguyễn Hữu Đoàn, giáo viên chủ nhiệm lớp để tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc về những việc làm đầy ý nghĩa mà thầy đã dành cho tập thể lớp A1 chúng em.

Lớp A1 chúng em là một tập thể gồm các gương mặt đến từ các Sở, Ban, Ngành, UBND huyện và các trường học, đơn vị trên khắp địa bàn tỉnh. Sự đa dạng và khác nhau về nghề nghiệp, công việc, chênh lệch về độ tuổi và điều kiện công tác nên ít nhiều có ảnh hưởng đến việc học tập của lớp. Nhưng vượt lên tất cả, tập thể lớp đã hợp nên một “tổ ấm” rất thân thương, rất đoàn kết. Trong

học tập, có nhiều chủ đề thảo luận trên lớp với không khí rất cởi mở, các nhóm tranh luận sôi nổi, vui vẻ, để lại nhiều ấn tượng và được các thầy cô ghi nhận.

Ngoài việc tích cực học tập kiến thức lý luận chính trị, các buổi giao lưu do lớp tổ chức đã để lại dấu ấn không phai đối với mỗi thành viên lớp A1. Nhớ mãi buổi Gala Thứ 7 kết nối, chúng em đã trao tặng quà đến các thương, bệnh binh, người có công với cách mạng đang điều trị tại Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Thanh Hóa nhân kỷ niệm 77 năm ngày thành lập QĐND Việt Nam. Mãi không quên chuyến đi nghiên cứu thực tế tại huyện Thường Xuân với những bài học thực tiễn cùng đêm lửa trại và những giây phút lãng du trên lòng hồ Cửa Đạt... Những buổi giao lưu văn nghệ, thể thao, Hội thi “Rung chuông vàng” và đặc biệt Hội thi “Học viên giỏi lý luận chính trị, năm học 2021 - 2022”... vẫn còn vang vọng đâu đây. Nhờ đó, lớp đã gắn bó và hiểu nhau hơn, học hỏi ở nhau nhiều kinh nghiệm thực tiễn quý báu. Cũng từ đó đã tạo được hứng thú rất lớn, hỗ trợ tốt cho công tác học tập của lớp. Tuy nhiên trong sinh hoạt, học tập, chúng em cũng không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế, kính mong các thầy cô, và Nhà trường thông cảm và lượng thứ.

Những cảm nhận sâu sắc, khó quên về hình ảnh những thầy cô giáo luôn biết cách làm mới mình bằng sự trau dồi tri thức; phương pháp, bằng sự thanh cao của tâm hồn, bằng lòng nhiệt tình, sự tận tụy và trên hết là một cái tâm trong sáng. Những hình ảnh đó mãi lung linh trong tâm thức của mỗi học viên chúng em hôm qua, hôm nay và mãi sau này. Hình ảnh đáng kính nhưng đầy thân thiện của thầy cô đã tạo được ấn tượng sâu sắc đối với mỗi học viên chúng em. Những kiến thức của thầy cô truyền đạt là những giá trị nhân văn sâu sắc, lại rất thực tế và có tính thực tiễn cao. Chính đó đã tạo

được sự gắn kết giữa học viên với thầy cô, làm cho các học viên chúng em phải tự ý thức hơn trong quá trình học tập. Không chỉ có thế, sau khi kết thúc các môn học, những kiến thức đó đã khắc sâu vào tâm trí chúng em và soi lại vào những việc mình đang làm, như Bác Hồ nói “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ, học để phụng sự đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân phụng sự Tổ quốc và nhân loại...”.

Trong niềm vui hân hoan của những ngày cuối khóa, sắp được nhận tấm bằng trung cấp lý luận trên tay, đó là kết quả của sự phấn đấu, sự ghi nhận sau một năm học tập, rèn luyện của tập thể lớp, nhờ sự tận tình giảng dạy, hướng dẫn của các thầy cô và sự quan tâm giúp đỡ của Ban Giám hiệu cùng toàn thể cán bộ, nhân viên Nhà trường. Tuy nhiên, chúng em vẫn luôn ý thức rằng, kiến thức trong “thời đại 4.0” là không có giới hạn và luôn được cập nhật từng ngày, phải tiếp tục học thêm nhiều hơn nữa, từ công việc, từ trong cuộc sống. Đây chỉ là sự khởi đầu quan trọng trong một chặng đường mới, là một động lực to lớn để tập thể lớp A1 chúng em tiếp tục phát huy, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học vào nhiệm vụ công tác của mình để có thể đáp ứng trước những yêu cầu ngày càng cao của thực tế, góp phần quan trọng vào xây dựng phát triển của quê hương, đất nước.

Ngày mai đây, với những chặng đường phía trước, mỗi chúng em có thể sẽ thành công, cũng có thể sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức. Nhưng, chúng em xin hứa với Quý thầy cô sẽ đem hết tâm lực, trí lực đã được đúc kết qua quá trình học tập, nghiên cứu, vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo vào thực tiễn để làm một cán bộ tốt như lời Bác Hồ nói: “Cán bộ là gốc của mọi công việc”, “Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém...”. Và chúng em nghĩ rằng, đó cũng là một cách để tri ân với Nhà trường và các Thầy Cô./.

NHỮNG DÒNG CHIA SẺ CẢM XÚC CỦA HỌC VIÊN LỚP A2-K49 TRƯỚC NGÀY RA TRƯỜNG

Lê Chí Vinh

Học viên Lớp T CLLCTA2, K49

Được học tập tại ngôi trường này là một niềm vinh dự và tự hào to lớn. Hãy luôn lan tỏa niềm tin yêu và tự hào khi đang và đã là học viên của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa; không ngừng học tập và rèn luyện bản thân, thực hiện tốt nội quy, quy chế của Nhà trường; tăng cường kết nối; xây dựng và trân trọng tình bạn, tình thầy trò...

Một cuộc hành trình không phải đo bằng dặm, mà được đo bằng tình bạn của chúng ta. Chuyến tàu đưa Khóa 49 đã từ từ lăn chậm lại trên sân ga cuối, chuyến tàu Khóa 50 cũng đã khởi hành. Mùa thu này, Trường Chính trị tỉnh thân yêu đã đón thêm những thành viên mới, và ngày hôm nay đây, tôi và tập thể lớp A2 Trung cấp Lý luận chính trị K49 sẽ kể cho các bạn ấy nghe những câu chuyện về mái trường, về thầy cô, về tình bạn, về cái tên gọi A2 của lớp chúng tôi.

Tập thể A2 có 49 học viên và cô chủ nhiệm Nguyễn Yến duyên dáng, nhiệt tình và cũng rất nghiêm khắc. Chúng tôi là những mảnh ghép tách biệt, nhờ mái trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã được về bên nhau, chung một bầu nhiệt huyết, chung tấm lòng sẻ chia và sự đoàn kết gắn bó.

Ngày đầu tiên nhận được thông báo nhập học, mỗi chúng tôi đan xen nhiều cảm xúc: vinh dự, tự hào khi sắp được học tập tại ngôi trường nơi đào tạo cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, nhưng cũng âu lo cho một

năm rất bận rộn với nhiệm vụ vừa phải đảm nhận tốt công việc cơ quan giao phó, vừa phải thực hiện tốt nội quy, quy chế của Nhà trường. Nhưng rồi cảm giác âu lo ấy cũng qua đi khi chính thức được đi học, được làm bạn học với nhiều anh chị em ở các lứa tuổi khác nhau, đang công tác tại các cơ quan, đơn vị khác nhau; được làm học trò của các thầy cô giáo đáng kính với kinh nghiệm lý luận và thực tiễn sâu sắc; được trở lại cái thời “mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Và chúng tôi đã nhanh chóng kết nối với nhau nhờ cô chủ nhiệm tâm lý.

Cùng với những bài học trên lớp, mỗi thành viên lớp A2 của chúng tôi được thể hiện khả năng của mình thông qua rất nhiều hoạt động đáng nhớ: Ngày thứ 7 kết nối; thăm hỏi, tặng quà các hoàn cảnh khó khăn; Ngày Sách Việt Nam; Diễn đàn Việt – Lào; Hội thi học viên giỏi lý luận chính trị; Nghiên cứu thực tế; và rất nhiều các hoạt động ngoại khóa, giao lưu văn hoá, văn nghệ và thể thao khác... Để thực hiện tốt những hoạt động tập thể này, cô giáo chủ

nhệm của chúng tôi đã phân công, sắp xếp nhiệm vụ cho các thành viên trong lớp rất rõ ràng, từ đó phát huy hết năng lực, sở trường của bản thân; rèn giũa, nâng cao khả năng, kỹ năng làm việc của mỗi người; đặc biệt rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm. Mỗi hoạt động ý nghĩa của Trường, của lớp và mỗi bài học trên lớp đã trở thành hành trang quý báu của riêng tôi, bởi lẽ, tôi không chỉ được trang bị kiến thức về lý luận chính trị mà còn thấy mình trưởng thành hơn trong tư duy và ứng xử.

Một năm đáng nhớ được học tập tại mái trường chính trị tỉnh Thanh Hóa thân yêu tuy không dài nhưng cũng đủ để chúng tôi có cơ hội cảm nhận thêm về giá trị của việc đi học tại ngôi trường giàu tình Đảng, nơi mỗi học viên chúng tôi hiểu về nhau hơn để gắn bó, yêu thương, cùng nhau xây dựng ngôi nhà chung A2 với biết bao kỷ niệm tuyệt vời. Những buổi học, những hoạt động ngoại khóa, giao lưu sẽ theo mỗi chúng tôi để mỗi thành viên A2 tự hào khi được tham gia cuộc hành trình khám phá tri thức lý luận chính trị và rèn luyện phong cách của người cán bộ, đảng viên theo tấm gương của Bác.

Trong những dòng lưu bút trên Kỷ yếu A2, Lớp trưởng của chúng tôi đã xúc động viết: “Nếu được nói một điều gì đó với A2, trong giờ phút chia tay, mình chỉ ước thời gian sẽ quay trở lại để đồng hành cùng tập thể A2. Với mình, A2 là ngôi nhà chung, cô giáo chủ nhiệm và anh chị em gắn bó, tình cảm như một gia đình. Mình và cô chủ nhiệm như những người anh, người chị được các em tin yêu; đó là tài sản vô giá mà mình may mắn có được trong cuộc hành

trình cùng các bạn. Mình chỉ ước, sau khóa học này, gia đình A2 vẫn mãi bên nhau”.

Cảm ơn tất cả thành viên A2, những người đã đóng góp cho tập thể lớp những ưu thế nhất của mình để lớp chúng ta là một tập thể thành công, biết giúp đỡ nhau và giúp đỡ cộng đồng. Mỗi chúng ta là sẽ nghĩ về nhau với những mảnh ghép tuổi trẻ từ ngôi nhà A2 thân yêu!

Mỗi chúng tôi khi hoàn thành khóa học, sẽ mang về cơ quan, đơn vị hình ảnh của ngôi trường Đảng, nơi có quý thầy, cô và những người lao động đang ngày đêm hăng say với sự nghiệp đổi mới giáo dục để đào tạo ra những lớp cán bộ vừa hồng, vừa chuyên. Chúng em xin cảm ơn Nhà trường đã quan tâm, đồng hành, giúp đỡ chúng em trong suốt khóa học. Ngày mai đây, với hành trang khi được vun góp tại mái trường này, chúng em sẽ cố gắng học tập, rèn luyện hơn nữa và phấn đấu để: “Hôm nay chúng em tự hào về Nhà trường, ngày mai Nhà trường tự hào về chúng em”.

Các bạn khóa 50 và các khóa về sau thân mến, được đi học tại ngôi trường này là một niềm vinh dự và tự hào to lớn. Hãy luôn lan tỏa niềm tin yêu và tự hào khi đang và đã là học viên của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa; không ngừng học tập và rèn luyện bản thân, thực hiện tốt nội quy, quy chế của Nhà trường; tăng cường kết nối; xây dựng và trân trọng tình bạn, tình thầy trò... Đó là những giá trị đáng giá trong quãng đời học tập, rèn luyện nâng cao trình độ lý luận chính trị của mỗi chúng ta, như một câu châm ngôn đã viết: “Chúng ta sẽ không biết giá trị của một khoảnh khắc cho đến khi nó là một kỷ niệm”!

TRANG TIN

HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

BẢN TIN TỔNG HỢP HOẠT ĐỘNG CÁC LỚP TCLLCT KHOÁ 49

Các lớp Trung cấp LLCT hệ tập trung Khoá 49 (A1-A7) được khai giảng vào chiều ngày 18/10/2021. Khoá học diễn ra trong bối cảnh cả nước đang đồng lòng phòng, chống đại dịch bệnh COVID-19; đồng thời các cấp uỷ, chính quyền, hệ thống chính trị cùng quyết tâm hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Tham gia khoá học có 335 học viên công tác tại các cơ quan khối sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện, xã, phường, thị trấn. Việc học viên được cử đi học tập lý luận chính trị tập trung là sự quan tâm đặc biệt của cấp uỷ, chính quyền; thể hiện sự tin tưởng, kỳ vọng của cơ quan, đơn vị đối với cán bộ được cử đi học trước yêu cầu công việc trong thời kỳ mới. Khi tham gia khoá học, học viên được đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá cán bộ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, có phẩm chất đạo đức, trình độ lãnh đạo, quản lý, kỹ năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Đảng, nhà nước và Nhân dân giao phó. Bên cạnh đó, trong quá trình học tập lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh, học viên được rèn luyện, phát triển, xây dựng tác phong, phong cách, phương pháp làm việc, phục vụ và xử trí các mối quan hệ để từ đó nâng cao phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khó hơn, cao hơn.

I. HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN

1. Các nội dung học tập

Với vai trò định hướng, dẫn dắt, quản lý của đội ngũ giảng viên, đồng thời phát huy được vị thế là chủ, làm chủ của học viên, Nhà

trường đã chuyển từ dạy học kiến thức sang đánh giá năng lực, chuyển từ học thụ động sang chủ động. Sau hơn 1 năm học tập, rèn luyện, học viên đã hoàn thành các nội dung chương trình đào tạo qua 10 môn học, gồm các nhóm kiến thức: Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Những vấn đề cơ bản về Đảng Cộng sản và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Những vấn đề cơ bản về hệ thống chính trị, nhà nước, pháp luật và quản lý hành chính nhà nước; Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực của đời sống xã hội; Kỹ năng lãnh đạo, quản lý và nghiệp vụ công tác Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân; Tình hình, nhiệm vụ của địa phương. Đồng thời, trong thời gian khoá học, học viên được tham gia nghiên cứu thực tế và các hoạt động giao lưu, kết nối; thông qua đó thực hiện tốt phương châm “học đi đôi với hành”, “lý luận gắn với thực tiễn”, từ đó áp dụng những kiến thức lý luận và thực tiễn công tác để có thể vận dụng tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền và cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng nhiệm vụ được giao.

2. Các nội dung rèn luyện

Với Quy định 3 không, 3 có (3 không: không vào muộn, ra sớm; không cầu thả; không làm việc riêng và sử dụng điện thoại trong giờ học; 3 có: có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp học tập và rèn luyện khoa học), Nhà trường đã tạo nền nếp cho học viên 8 lớp TCLLCT K49 ngay từ đầu khoá học, qua đó góp phần quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo lý luận chính trị của Nhà trường.

3. Mô hình “Lớp học tiêu biểu và học viên gương mẫu”

Theo quy định, hàng tháng, Nhà trường tổ chức chào cờ đánh giá tình hình học tập, rèn luyện của học viên, trao cờ thi đua cho Tập thể lớp kiểu mẫu và trao giấy chứng nhận cho Học viên gương mẫu. Đây là hoạt động ý nghĩa để các lớp thi đua, phấn đấu thực hiện các tiêu chí Nhà trường đề ra trên cơ sở mô hình 3-3-3 (3 mục tiêu, 3 nội dung, 3 hoạt động) với 5 chương trình vì học viên. Lớp TCELLCT A7 K49 là lớp đầu tiên của khoá học được bình xét là Tập thể lớp kiểu mẫu tháng 11.

4. Hoạt động nghiên cứu thực tế

Để hoàn thành chương trình đào tạo, các lớp TCELLCT K49 đã tổ chức đi nghiên cứu thực tế tại các địa phương trên địa bàn toàn tỉnh. Mỗi chuyến đi là những kỷ niệm không phai đối với mỗi học viên bởi thông qua đó học viên có cơ hội trải nghiệm, soi chiếu những kiến thức lý luận trên sách vở vào thực tiễn đang diễn ra ở cơ sở, đồng thời có dịp chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn ở địa điểm đến nghiên cứu.

Theo kế hoạch NCTT, trong 02 ngày 9-10/5/2022, lớp A1 K49 đã tổ chức đi nghiên cứu thực tế tại huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Đoàn đã đến thăm và dâng hương tại Đền thờ vợ Vua Lê Lợi Hoàng Phi Trịnh Thị Ngọc Lữ; tham quan tìm hiểu kinh nghiệm phát triển Mô hình trồng cây dưa vàng Kim Hoàng Hậu tại Khu Nông nghiệp công nghệ cao; tham quan Công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam, Nông trại Học đường Golden Cow. Đặc biệt, Đoàn có buổi làm việc tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên, nghe báo cáo về chức năng, nhiệm vụ và tiềm năng, lợi thế của Khu BTTN và nghe báo cáo về tình hình kinh tế-xã hội, phát triển du lịch cộng đồng, kết quả thực hiện công tác nhất thể hoá bí thư kiêm trưởng thôn trên địa bàn Thị trấn Thường Xuân. Đoàn có dịp trải nghiệm tại Khu du lịch Bản Mạ; du thuyền hồ Cửa Đạt.

Trong các ngày 13-14/9/2022, lớp A2 K49 đã đi NCTT tại phường Đông Sơn, thị xã

Bim Sơn; nghe báo cáo về kinh nghiệm triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết các cấp, về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và trao đổi kinh nghiệm giải quyết tình huống trong các hoạt động lãnh đạo, quản lý Phường; tham quan Mô hình đường sách và Câu lạc bộ “Mẹ đỡ đầu” tại Khu phố 7. Đoàn đã trao tặng trên 50 đầu sách, tặng 13 suất quà cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn và học sinh nghèo vượt khó học giỏi; ngoài ra, Đoàn tặng 40 bộ áo dài cho Chi hội phụ nữ phố 7. Tiếp đó, Đoàn tham quan mô hình phát triển du lịch ở Khu du lịch sinh thái Thung Nham tỉnh Ninh Bình.

Ngày 14/5/2022, lớp TCELLCT A3 K49 đã tổ chức đi NCTT tại xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành và Khu di tích lịch sử Lam Kinh, huyện Thọ Xuân. Đoàn đã nghe báo cáo về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng Đảng của xã Thạch Cẩm; đi tham quan mô hình phát triển du lịch Thác Mây; tham quan, nghe giới thiệu về Khu di tích lịch sử Lam Kinh huyện Thọ Xuân.

Trong 02 ngày 11-12/6/2022, lớp TCELLCT A4K49 đã tổ chức chuyến đi nghiên cứu thực tế an toàn, hiệu quả tại huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Theo lịch trình, Đoàn NCTT có buổi làm việc tại UBND xã Hoằng Lộc, nghe báo cáo về tình hình phát triển kinh tế-xã hội của xã và những kinh nghiệm xây dựng NTM kiểu mẫu. Tiếp đó, Đoàn NCTT đi tham quan Cụm di tích lịch sử văn hoá quốc gia Bảng Môn Đình, tham quan Nhà truyền thống huyện. Đặc biệt, Đoàn được đồng chí Lê Hồng Quang - Thường vụ huyện uỷ, Phó Chủ tịch UBND huyện chia sẻ kinh nghiệm về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ 27 và tình hình phát triển kinh tế-xã hội của huyện. Tiếp đó, Đoàn nghe báo cáo về tình hình phát triển các sản phẩm OCOP tại Hội trường UBND xã Hoằng Thắng và trải nghiệm thực tế tại Khu du lịch Hải Tiến.

Trong các ngày 11-12/6/2022, lớp A5K49 đã tổ chức chuyến đi nghiên cứu thực tế tại xã Trí Nang, huyện Lang Chánh; nghe lãnh đạo UBND xã thông tin về tình hình kinh tế - xã hội địa phương, về kết quả xây dựng nông thôn mới và các mặt công tác khác trên địa bàn xã Trí Nang. Tại buổi làm việc, Đoàn NCTT đã trao tặng quà lưu niệm cho UBND xã Trí Nang và tặng quà cho một số gia đình chính sách trên địa bàn xã. Tiếp đó, Đoàn tham quan Khu du lịch sinh thái bản Năng Cát; tham quan mô hình nuôi cá Tầm; tham quan Chùa Mèo.

Ngày 21/5/2022, lớp A6 Trung cấp LLCT K49 đã tổ chức đi nghiên cứu thực tế tại xã Định Liên, huyện Yên Định; nghe chia sẻ kinh nghiệm về công tác lãnh, chỉ đạo của Đảng bộ xã trong phát triển kinh tế - xã hội, trong thực hiện kế hoạch xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân ở địa phương và những kinh nghiệm trong xây dựng NTM. Đoàn NCTT đã trao 5 phần quà cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn của xã. Kết thúc buổi làm việc tại UBND xã Định Liên, Đoàn NCTT có dịp được giao lưu, trải nghiệm tại Làng du lịch Yên Trung.

Trong các ngày 14-15/5/2022, lớp A7 K49 đã tổ chức đi nghiên cứu thực tế tại xã Thạch Tượng, huyện Thạch Thành; nghe trao đổi kinh nghiệm lãnh, chỉ đạo của chính quyền xã trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng nông thôn mới nâng cao ở xã Thạch Tượng. Tiếp đó, Đoàn NCTT đi thăm Thác Mây thuộc huyện Thạch Thành và Thác Hiêu, Pù Luông của huyện Bá Thước.

II. CHƯƠNG TRÌNH “NGÀY THỨ 7 KẾT NỐI”

1. Lớp A1 K49: “Tặng quà cho Trung tâm điều dưỡng người có công Thanh Hóa”

Chiều 18/12/2021, lớp A1 K49 đã tổ chức chương trình “Ngày thứ Bảy kết nối” tặng quà cho các đối tượng khó khăn tại Trung tâm điều dưỡng người có công Thanh Hóa.

Đây là hoạt động thiện nguyện ý nghĩa hướng tới kỷ niệm 77 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22-12-1944 – 22-12-2021), ngày Quốc phòng toàn dân.

Trong khuôn khổ chương trình, ban tổ chức đã có các hoạt động giao lưu, tri ân đối với người có công, đồng thời thăm hỏi, động viên và tặng quà cho Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Thanh Hóa bao gồm tiền, gạo, chăn ấm, dung dịch sát khuẩn. Tổng giá trị chương trình là trên 100 triệu đồng từ nguồn kinh phí ủng hộ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, nhà hảo tâm và sự đóng góp của các học viên A1.

2. Lớp A2K49: “Trao yêu thương đi là yêu thương còn mãi”

Với thông điệp, “Trao yêu thương đi là yêu thương còn mãi”, ngày 11/01/2022, tập thể lớp A2 Trung cấp Lý luận chính trị tỉnh phối hợp với UBND phường Nam Ngạn tổ chức chương trình “Ngày thứ 7 kết nối”, trao tặng 36 suất quà với tổng số tiền trên 50 triệu đồng cho bà con dân chài sống tại khu vực sông nước Cầu Sông và một số gia đình phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn của phường Nam Ngạn. Đặc biệt, thông qua chương trình “Ngày thứ 7 kết nối”, tập thể lớp A2 phối hợp với Trường Trung cấp nghề kỹ nghệ Thanh Hóa sẽ nhận giới thiệu dạy nghề, hỗ trợ tiền ăn, ở, cấp học bổng cho con em xóm chài trong độ tuổi từ 15 trở lên có nhu cầu học nghề.

2. Lớp A6K49: “Nét đẹp Tết Việt”

Được sự thống nhất của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu Nhà trường, ngày 20/01/2022, lớp A6K49 đã tổ chức “Ngày thứ 7 kết nối” với chương trình giao lưu văn hoá “Nét đẹp Tết Việt” nhân dịp Tết cổ truyền. Chương trình được chuẩn bị rất công phu, thể hiện sự hiếu khách của người Việt Nam đối với 45 học viên lớp Lào khoá 4.

Trong khuôn khổ của chương trình Ngày thứ 7 kết nối “Nét đẹp Tết Việt” của lớp A6, Nhà trường đã phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình Thanh Hoá thực hiện ký

sự với những cảnh quay tại Làng Cổ Đông Sơn, Chợ hoa cây cảnh TP Thanh Hoá và khuôn viên Trường Chính trị tỉnh. Các học viên lớp A6 và Lào có dịp được tham gia truyền hình thực tế qua chuỗi các hoạt động của ngày Tết. Chương trình sẽ được phát sóng vào ngày cuối năm trên TTV.

III. HOẠT ĐỘNG NHÂN NGÀY SÁCH VIỆT NAM

1. Lớp A4K49: Diễn đàn trao đổi về cuốn sách “Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá hiện nay”

Thực hiện Kế hoạch đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị K49 khoá học 2021-2022 và Kế hoạch thực hiện “5 chương trình vì học viên” và nhân Ngày Sách Việt Nam 21/4, chiều ngày 17/4/2022, lớp A4 đã tổ chức Diễn đàn trao đổi về cuốn sách “Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá hiện nay”.

Tại diễn đàn, học viên Nguyễn Thị Tươi đã giới thiệu nội dung cuốn sách “Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá hiện nay”; học viên Hà Văn Mỹ đã trao đổi một số biện pháp nhằm giúp học viên đạt kết quả tốt khi tham gia lớp học chính trị; học viên Lê Thị Nhị đã chia sẻ về phương pháp học tập nhóm, qua đó tạo cơ hội kết nối học viên, phát huy tối đa năng lực cá nhân, giúp học viên rèn luyện các kỹ năng... Diễn đàn đã tạo được sự sôi nổi thông qua trò chơi trả lời nhanh các câu đố.

2. Lớp A7K49: Diễn đàn “Ngày hội sách Việt Nam”

Nhân Ngày Sách Việt Nam, chiều 20/4/2022, lớp Trung cấp LLCT A7 K49 đã tổ chức Diễn đàn Ngày Hội sách. Dự Diễn đàn có các cán bộ, giảng viên Nhà trường; đại diện học viên các lớp Trung cấp LLCT khoá 49 và lớp Lào khoá 4; và 38 học viên lớp A7.

Theo kế hoạch và phương án tổ chức diễn đàn, học viên lớp A7 đã xếp mô hình sách theo các chủ đề: cờ Đảng, logo Trường Chính trị tỉnh, biểu tượng con thuyền; và viết báo tường: Sách - sứ mệnh phát triển văn hoá đọc, Thanh niên khởi nghiệp trong thời đại mới. Hoạt động này đã nhận được sự quan tâm tích cực của người tham dự; thể hiện sự tâm huyết, trách nhiệm của tập thể lớp A7.

3. Lớp A2 K49: Diễn đàn “Ngày sách Việt Nam và văn hóa đọc trong thời kỳ 4.0”

Chiều ngày 18/4/2022, lớp A2 K49 đã tổ chức diễn đàn “Ngày sách Việt Nam và văn hóa đọc trong thời kỳ 4.0”.

Đề Diễn đàn tạo được sự quan tâm, thu hút người tham dự, học viên lớp A2 đã trưng bày, xếp sách nghệ thuật theo các chủ đề: Hướng tới kỷ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ; Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; các văn kiện của Đảng; Sách do Trường Chính trị Thanh Hóa chủ biên; Sách kỹ năng cán bộ lãnh đạo, quản lý; tài liệu về thành tựu phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Thanh Hóa...

Tham gia Diễn đàn, học viên lớp A2 đã trao đổi về lịch sử ra đời, ý nghĩa Ngày Sách Việt Nam; sự ảnh hưởng của công nghệ 4.0 đến văn hóa đọc truyền thống; cách thức “đọc” hiệu quả trong thời kỳ 4.0. Đặc biệt, tại diễn đàn học viên đã giới thiệu các tác phẩm: Búp Sen Xanh, Sửa đổi lỗi làm việc, Học phong cách, rèn tác phong, Đùng bao giờ đi ăn một mình.

IV. HOẠT ĐỘNG ĐOÀN THANH NIÊN

1. Diễn đàn “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng các mô hình đổi mới sáng tạo ở Đoàn cơ sở hiện nay”

Nhân kỷ niệm 91 năm thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, tối 24/3/2022, BCH Đoàn Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức Diễn đàn trao đổi “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng các mô hình điển hình đổi mới sáng tạo ở Đoàn cơ sở hiện nay”.

Tại Diễn đàn, các đại biểu và đoàn viên đã được nghe đồng chí Trần Thị Mai (đoàn viên Chi đoàn lớp A7 K49 - Phó Bí thư Đoàn xã Thành Tân, huyện Thạch Thành) chia sẻ những khó khăn thực tế tại đơn vị và những thành công trong xây dựng các mô hình khởi nghiệp, mở ra hướng phát triển kinh tế mới, xung kích, vươn lên làm giàu trên chính quê hương; trong đó có Mô hình thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp với sản phẩm “Thịt trâu gác bếp - 36 Sinh Mai” do đồng chí sáng lập.

Đặc biệt, tại diễn đàn, đồng chí Trần Huyền Trang - Bí thư Đoàn phường Tân Sơn, TP Thanh Hóa (là người đạt giải Nhất Cuộc thi “Ý Tưởng khởi nghiệp” do Tỉnh Đoàn Thanh Hóa tổ chức; là một trong những cán bộ đoàn đại diện cho Tuổi trẻ toàn tỉnh Thanh Hóa tham gia Đoàn Báo công với Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình; được nhận danh hiệu 500 đảng viên trẻ tiêu biểu toàn quốc; đạt Giải thưởng của TU Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Giải thưởng Lý tự trọng năm 2022) đã chia sẻ các mô hình đổi mới sáng tạo của Đoàn phường Tân Sơn về mô hình “Thu gom phế liệu”, “Lốp xe nở hoa”, “Cột điện nở hoa”, “Đám cưới văn minh”, “Em nuôi của Đoàn”...

Diễn đàn kết thúc trong niềm vui và tự hào về kết quả cống hiến của các thế hệ đoàn viên thanh niên đã và đang là học viên của Trường Chính trị trong xây dựng các mô hình đổi mới sáng tạo ở Đoàn cơ sở. Đây là sân chơi bổ ích cho tất cả đoàn viên thanh niên hôm nay. Từ diễn đàn này, chắc chắn sẽ có nhiều cán bộ Đoàn học tập được các ý tưởng hay để tiếp tục sáng tạo nhiều hơn nữa các mô hình phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng hình mẫu thanh niên Việt Nam trong thời kỳ mới giàu trí tuệ, hết mình cống hiến tuổi trẻ cho công tác Đoàn.

2. Hội thi “Rung Chuông vàng” năm 2022

Chào mừng kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 -

26/3/2022), chiều ngày 25/3/2022, Ban Chấp hành Đoàn Trường Chính trị tỉnh tổ chức Hội thi “Rung Chuông vàng”. Dự Hội thi có các đồng chí: TS. Lương Trọng Thành – TUV, Hiệu trưởng; đại diện lãnh đạo các khoa, phòng; giáo viên chủ nhiệm và 100 đoàn viên tham gia thi đấu của 7 Chi đoàn các lớp Trung cấp LLCT K49; cùng đông đảo cổ động viên.

Nội dung của cuộc thi gắn với chủ đề tìm hiểu kiến thức về Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết số 58 của Bộ Chính trị; Nghị quyết chuyên đề, Kết luận, Quy định của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về công tác Xây dựng Đảng, công tác cán bộ... Nghị quyết Đại hội lần thứ XIX của tỉnh Thanh Hóa; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05 “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 729-KL/TU ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Thanh Hóa về Xây dựng và phát triển Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Tìm hiểu các Chương trình trọng tâm, các khâu đột phá của Đảng bộ trường Chính trị; Các mô hình mới của nhà trường; về lịch sử 91 năm truyền thống vẻ vang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Sau hơn 2 giờ đồng hồ tranh tài, Hội thi đã thành công tốt đẹp, để lại nhiều ấn tượng trong lòng những người tham dự và đoàn viên thanh niên toàn trường. Kết quả Hội thi: Đồng giải Nhất đã được Ban Tổ chức trao cho 02 đoàn viên: Lê Thị Diệu Hoa (Lớp A1) và Hà Văn Mỹ (Lớp A4); Đồng giải Ba được trao cho 02 đoàn viên: Lê Văn Mạnh và Lê Sơn Hải (Lớp A5).

3. Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá lần thứ XI, nhiệm kỳ 2022 - 2024

Chiều 22/4/2022, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XI, nhiệm kỳ

2022-2024. Dự Đại hội, về phía Nhà trường có các đồng chí: Lương Trọng Thành - TUV, Bí thư Đảng uỷ, Hiệu trưởng; Trần Thị Ngọc Diệp - Phó Hiệu trưởng; các đồng chí Trường, Phó khoa, phòng. Dự và chỉ đạo Đại hội có các đồng chí: Hoàng Mạnh Cường - Ủy viên BTV tỉnh Đoàn, Bí thư Đoàn Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; Lê Thu Trang - Phó Bí thư Đoàn Khối. Đại hội có sự tham dự của 95 đồng chí đoàn viên.

Tại Đại hội, các đại biểu đã được nghe tóm tắt Báo cáo chính trị (chỉ ra 05 tồn tại, hạn chế; 04 nguyên nhân; 05 bài học kinh nghiệm; 10 chỉ tiêu và 05 nhóm giải pháp, phương hướng nhiệm vụ); Báo cáo kiểm điểm của BCH nhiệm kỳ 2019-2022; Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý vào Dự thảo văn kiện Đại hội Đoàn cấp trên.

Phát biểu tại Đại hội, đồng chí Bí thư Đảng uỷ, Hiệu trưởng Lương Trọng Thành đã cơ bản thống nhất với Báo cáo trình bày tại Đại hội; đồng thời khẳng định: nhiệm kỳ qua, bám sát định hướng của Đoàn cấp trên và nhiệm vụ chính trị của Nhà trường, Đoàn trường đã phát huy vai trò xung kích của đoàn viên thanh niên đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn đổi mới phương pháp dạy-học; xây dựng tác phong, hình ảnh, xây dựng môi trường văn hoá giàu tính Đảng; chủ động tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện hướng về cơ sở.... Bên cạnh đó, đồng chí Bí thư cũng thẳng thắn chỉ ra: hoạt động Đoàn sẽ phát triển toàn diện và đậm đà ấn hơn nếu biết phát huy tiềm năng, lợi thế của đoàn viên; bám sát vào định hướng, nhiệm vụ của Nhà trường; từ đó chủ động, khoa học, sáng tạo trong tổ chức, tham mưu đề tạo ra dấu ấn đậm nét của Đoàn sao cho phù hợp với thực tiễn. Đồng chí mong muốn trong nhiệm kỳ mới, Đoàn trường sẽ có những khởi sắc toàn diện hơn và đậm nét hơn.

Dự và chỉ đạo Đại hội, đồng chí Bí thư Đoàn Khối Hoàng Mạnh Cường đánh giá cao những kết quả, thành tích toàn diện trên các

mặt công tác; đồng thời, đồng chí giao nhiệm vụ, trong nhiệm kỳ tới, Đoàn trường cần tập trung làm tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau: (1) Chú trọng, tăng cường hơn nữa công tác giáo dục đoàn viên, thanh niên trong tình hình mới; Đoàn trường phải là mô hình đi đầu trong công tác giáo dục đoàn viên thanh niên trong Khối Cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; (2) Cần tiếp tục duy trì và đẩy mạnh các phong trào thi đua, phong trào hành động cách mạng, gắn hoạt động Đoàn với hoạt động dạy và học, góp phần xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn kiểu mẫu; (3) Cần quan tâm, chú trọng hơn nữa đến công tác xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh, tích cực tham gia xây dựng Đảng.

Đại hội tiếp thu những ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng uỷ Nhà trường và đồng chí Bí thư Đoàn Khối; tiếp đó tiến hành bầu BCH nhiệm kỳ 2022-2024 gồm các đồng chí: Nguyễn Thị Duyên; Lê Thị Huyền; Nguyễn Thị Phương; Lê Minh Nguyệt; Nguyễn Thị Phương; Lê Nữ Sinh; Nguyễn Văn Sơn; Dương Bá Tiến; Lê Tiến Vĩnh. Đại hội bầu đại biểu đi dự Đại hội Đoàn Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2022-2027 gồm các đồng chí: Lê Nữ Sinh (đại biểu chính thức); Nguyễn Văn Sơn (đại biểu dự khuyết).

V. HOẠT ĐỘNG HỘI THẢO, TOẠ ĐÀM, TẬP HUẤN

1. Hội nghị tập huấn kỹ năng viết tin, bài hiện đại

Chiều 04/6/2022, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng viết tin, bài hiện đại. Đồng chí Vũ Thế Cường - Phó Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Ấn độ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thực hiện các nội dung tập huấn.

Tại Hội nghị tập huấn, học viên các lớp K49 đã được cung cấp, chia sẻ các kinh nghiệm và kỹ năng viết tin, bài theo xu hướng hiện đại nhất để rèn luyện và nâng cao khả năng viết, góp phần đấu tranh chống lại những luận điểm sai trái của các thế lực thù địch trong bối cảnh hiện nay.

2. Hội thi “Học viên giỏi lý luận chính trị, năm học 2021-2022”

Ngày 23/8/2022, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức chung kết Hội thi “Học viên giỏi lý luận chính trị, năm học 2021 - 2022”. Tham dự Hội thi có các đồng chí trong Ban Giám hiệu, cán bộ, giảng viên và trên 300 học viên; đặc biệt, dự vòng chung kết có 35 thí sinh thuộc 7 đội thi từ các lớp A1-A7 TCELLCT khoá 49.

Mở đầu Hội thi chung kết là các tiết mục đặc sắc của phần thi Chào hỏi với thời gian thực hiện cho mỗi đội không quá 07 phút; các đội thi giới thiệu thành viên kết hợp với trình diễn trang phục và trình chiếu video về mô hình đổi mới sáng tạo từ thực tiễn trong quá trình học tập, rèn luyện tại trường.

Tại cuộc thi chung kết, học viên thực hiện 3 nội dung thi với các hình thức phong phú, gồm: giới thiệu về mô hình của lớp; giới thiệu về tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”; thuyết trình ý tưởng về các giải pháp đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả việc học tập LLCT hiện nay. Đan xen các phần thi là các tiết mục văn nghệ đặc sắc và các video về tình hình học tập và hoạt động của các lớp; qua đó huy động lực lượng tập thể tham gia vào Hội thi.

Phát biểu tổng kết cuộc thi chung kết, TS. Thịnh Văn Khoa - Trưởng ban Giám khảo đã đánh giá cao sự chuẩn bị chu đáo, công phu, sự nhiệt tình, cầu thị của các đội thi. Bên cạnh đó, các đội tham gia đã bám sát thể lệ và sáng tạo trong thể hiện các nội dung (màn chào hỏi được sân khấu hoá và sử dụng nhiều hình thức thơ ca, hò vè, kết hợp trình chiếu, thể hiện đúng chủ đề, dễ hiểu, ấn tượng). Tuy nhiên, Hội thi còn một số những hạn chế cần rút kinh nghiệm, như: phần chào hỏi và giới thiệu bài viết của TBT của một số lớp chưa đầy đủ các nội dung; phần thuyết trình một số

lớp cần chuẩn chỉnh về từ ngữ để tránh sai về bản chất; còn một bộ phận học viên các lớp chưa tham gia Hội thi, làm giảm sự lan toả và ý nghĩa của Hội thi.

Hội thi thành công tốt đẹp trên 3 phương diện. Thứ nhất, qua Hội thi, học viên một lần nữa nhận xét sâu sắc hơn, toàn diện hơn về bài viết của TBT. Thứ hai, học viên nhận diện, tìm ra nguyên nhân, đề xuất giải pháp khắc phục bệnh ngại học LLCT ngay trong môi trường đào tạo LLCT hệ tập trung; điều này có ý nghĩa lan toả rất lớn; qua đó, học viên xây dựng tinh thần đoàn kết, có ý chí vươn lên để dần khắc phục tình trạng lười học LLCT. Thứ ba, việc tổ chức Hội thi với 3 vòng thi là sự sáng tạo của Trường Chính trị Thanh Hoá; cách làm này tạo được sự hào hứng hơn, phấn khởi hơn và lan toả hơn.

Kết quả Hội thi, lớp A2 đã giành giải Nhất; lớp A7 đạt giải Nhì; lớp A6 đạt giải Ba và giải Khuyến khích được trao cho các lớp A1, A3, A4, A5.

3. Hội nghị tập huấn “Xây dựng môi trường làm việc, học tập không khói thuốc tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá năm 2022”

Sáng 7/10/2022, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức Hội nghị tập huấn Xây dựng môi trường làm việc, học tập không khói thuốc năm 2022. Dự Hội nghị có TS. Thịnh Văn Khoa - Phó Hiệu trưởng; cán bộ, giảng viên Nhà trường và học viên các lớp TCELLCT K49. Báo cáo viên tại Hội nghị: Bác sỹ chuyên khoa 1 Lê Đình Nam - Trưởng khoa Phòng chống bệnh không lây nhiễm Trung tâm kiểm soát bệnh tật Sở Y tế tỉnh Thanh Hoá. Thông qua Hội nghị, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã góp phần tích cực trong việc thực hiện Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá, nâng cao nhận thức về tác hại của thuốc lá, vận động cán bộ, viên chức, học viên Nhà trường người lao động (CNVCLĐ) xây dựng môi trường làm việc văn minh, không khói thuốc.